

**PHỤ LỤC**

**KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN  
TUẦN 15 NĂM 2026 (Từ 06/04/2026 đến 12/04/2026)**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
<b>CƠ SỞ 1</b>																					
1	06-04-26	08h00	06-04-26	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	06-04-26	13h00	06-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	06-04-26	19h00	06-04-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	06-04-26	08h00	06-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	06-04-26	08h00	06-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	06-04-26	18h00	06-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đôn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Tráng Bàng,	Từ trụ 91 đến trạm 110kV KCN Tráng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Tráng Bàng 2 - 172 Tráng Bàng - 171 KCN Tráng Bàng, 172 Tráng Bàng 2 - 171 Tráng Bàng	Từ trạm 220kV Tráng Bàng đến trạm 110kV Tráng Bàng đến trụ 102B	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Tráng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Tráng Bàng 2 - 172 Phước Đông	Từ trạm 220kV Tráng Bàng đến trụ 04	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tráng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Tráng Bàng 2 - 171 An Hội, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, 172 An hội - 171 Đức Huệ	Từ trạm 220kV Tráng Bàng đến trụ 30, từ trụ 22A đến trụ 22A/12, từ trụ 25 đến trạm 110kV An Hội	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	07-04-26	08h00	07-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tráng Bàng)	Trạm 110kV KCN Tráng Bàng	Trạm 110kV KCN Tráng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	07-04-26	18h00	07-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tráng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	07-04-26	19h30	07-04-26	21h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	07-04-26	09h00	07-04-26	11h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	07-04-26	08h00	07-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu1, Accu 2.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	07-04-26	18h00	07-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài, 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức	Từ trụ 04 đến trụ 44	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	- Công ty Truyền tải điện 4	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa.	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa.	Đảm bảo an toàn cho Công ty TTD4 công tác	Bảo dưỡng	0	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa.	Cắt điện, cô lập: - Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	- Công ty Truyền tải điện 4	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 171 KCN Trảng Bàng	Đảm bảo an toàn cho Công ty TTD4 công tác	Bảo dưỡng	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	07-04-26	08h00	07-04-26	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) - TT TN điện Tây Ninh	- Ngăn TD41 Trạm 110kV Phước Đông	- Ngăn TD41 Trạm 110kV Phước Đông	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Phước Đông - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNĐK	0	- Ngăn TD41 Trạm 110kV Phước Đông	Cắt điện, cô lập: - Ngăn TD41 Trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện TD41 sang TD42
25	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) - TT TN điện Tây Ninh	- Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đông	- Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đông	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Phước Đông - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNĐK	0	- Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đông	Cắt điện, cô lập: - Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện TD42 sang TD41
26	08-04-26	08h00	08-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	08-04-26	18h00	08-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	08-04-26	19h30	08-04-26	21h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
31	08-04-26	08h00	08-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	08-04-26	08h00	08-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	08-04-26	18h00	08-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trạm 220kV Bầu Đồn đến trụ 62A (62B)/1	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ trạm 220kV Bầu Đồn đến trụ 13	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 44 đến trụ 62A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 62B đến trụ 88A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành, 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Hòa Thành đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
40	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	- Công ty Truyền tải điện 4	Đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Đảm bảo an toàn cho Công ty TTD4 công tác	Bảo dưỡng	0	Đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập: - Đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	09-04-26	08h00	09-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	09-04-26	19h00	09-04-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	09-04-26	18h00	09-04-26	22h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	09-04-26	06h30	09-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	- XNLĐTN (CS1) - TT TN điện Tây Ninh - TNDMN.	- Ngăn 131, T1, 431, TD41 Trạm 110kV Tân Hưng	- Ngăn 131, T1, 431, TD41 Trạm 110kV Tân Hưng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Tân Hưng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNĐK	0	- Ngăn 131, T1, 431, TD41 Trạm 110kV Tân Hưng	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 131, T1, 431, TD41 Trạm 110kV Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện C42 cấp điện C41 và chuyển TD1 sang TD2.
45	09-04-26	08h00	09-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	09-04-26	08h00	09-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu1, Accu 2.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	09-04-26	18h00	09-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
48	09-04-26	07h00	09-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ, 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh	Từ trụ 08 đến trạm 110kV Suối Ngõ đến trụ 114	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	09-04-26	07h00	09-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 171, 172 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, 172 Bàu Đồn - 171, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trụ 24 đến trạm Mộc Bài đến trạm Bến Cầu đến trụ 24/64/34	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	09-04-26	07h00	09-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên, Tân Biên 2 - Tân Hưng, Tân Biên 2 - Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 - BourBon	Từ trụ 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên, Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm Tân Hưng đến trạm cắt 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV BourBon	Kiểm tra đo nhiệt độ mỗi nối lưới điện 110kV	Kiểm tra nhiệt độ định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	10-04-26	09h00	10-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	10-04-26	09h00	10-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Bảo dưỡng và vệ sinh hệ thống NLĐMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV Phước Đông.	- Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	10-04-26	09h00	10-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	10-04-26	09h00	10-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
55	10-04-26	19h00	10-04-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	10-04-26	18h00	10-04-26	22h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	10-04-26	08h00	10-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	10-04-26	08h00	10-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu1, Accu 2.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	10-04-26	18h00	10-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	10-04-26	07h00	10-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tân Biên đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	10-04-26	07h00	10-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đôn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đôn - 171 Gia Lộc	Từ trụ 01 đến trụ 12	Đóng tăng cường cọc tiếp địa	Tăng cường tiếp địa đường dây	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	11-04-26	08h00	11-04-26	14h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Bảo dưỡng và vệ sinh hệ thống NLEMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	11-04-26	13h00	11-04-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
64	11-04-26	19h00	11-04-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	11-04-26	18h00	11-04-26	22h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	Phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	11-04-26	08h00	11-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 473 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện ngăn 473 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	Đóng MC 473 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Xác nhận DS trụ 1 đang vị trí cắt
67	11-04-26	08h00	11-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 479 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện ngăn 479 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	Đóng MC 479 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Xác nhận DS trụ 1 đang vị trí cắt
68	11-04-26	08h00	11-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 478 trạm 110kV Hòa Thành Tuyến 477 trạm 110kV Hòa Thành	Chuyển điện khép vòng tuyến 478HT cấp điện tuyến 477HT và ngược lại để đóng điện MC 478 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	- Đóng MC 478 trạm 110kV Hòa Thành - Cắt MC 477 trạm 110kV Hòa Thành - Đóng MC 477 trạm 110kV Hòa Thành - Cắt MC 478 trạm 110kV Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	11-04-26	08h00	11-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 475 trạm 110kV Hòa Thành Tuyến 476 trạm 110kV Hòa Thành	Chuyển điện khép vòng tuyến 475HT cấp điện tuyến 476HT và ngược lại để đóng điện MC 475 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	- Đóng MC 475 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt MC 476 trạm 110kV Hòa Thành. - Đóng MC 476 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt MC 475 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	11-04-26	08h00	11-04-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	11-04-26	08h00	11-04-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu1, Accu 2.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
72	11-04-26	18h00	11-04-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	12-04-26	06h30	12-04-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	- XNLĐTN (CS1) - TT TN điện Tây Ninh - TNDMN.	- Đường dây 110kV 171 Thành Công - 172 MNĐMT TTC2 - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431, C41 và 421 Trạm 110kV Thành Công	- Đường dây 110kV 171 Thành Công - 172 MNĐMT TTC2 - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431, C41 và 421 Trạm 110kV Thành Công	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Thành Công - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	Thí nghiệm định kỳ	0	- Đường dây 110kV 171 Thành Công - 172 MNĐMT TTC2 - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431, C41 và 421 Trạm 110kV Thành Công	Cắt điện, cô lập: - Đường dây 110kV 171 Thành Công - 172 MNĐMT TTC2 - Ngăn 171 , 112, C11, 131, T1, 431, C41 và 421 Trạm 110kV Thành Công	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Công ty CP Thành Thành Công đồng ý mất điện phụ tải 22kV của C41 trạm 110kV Thành Công
<b>CƠ SỞ 2</b>																					
1	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	06-04-26	08h00	06-04-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An	MC 479, 480	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 479, 480 Tân An dự phòng vào mang điện và không đóng MC 479, 480	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây 110kV 171 Đức Hoà 3 - 171 Le Long; 172 Đức Lập - 171 Đức Hoà	Từ trụ 132B đến trụ 04; từ trụ 99/4 đến trụ 107A; từ trụ 108 đến trụ 172	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc; 171 Cần Giuộc - 176 Cần Đức 2	Từ trụ từ 94C đến trụ 74; từ trụ 94C đến trụ 136A	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây 110kV 182 Bến Lức 2 - 171 KCN Thuận Đạo; 183 Bến Lức 2 - 171 Rạch Chanh; 175 Long An 2 - 180 Bến Lức 2; 176 Long An 2 - 181 Bến Lức 2	Từ trụ 01 đến trụ 86 đến trụ 74; từ trụ 01 đến trụ 81A Từ trụ 1E đến trụ 01	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây 110kV 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hoá	Từ trụ 181 đến trụ 247	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
7	06-04-26	07h00	12-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	06-04-26	18h00	12-04-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	06-04-26	07h00	12-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	06-04-26	18h00	12-04-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	06-04-26	07h00	12-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tâm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tâm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	06-04-26	18h00	12-04-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tâm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tâm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	06-04-26	07h00	12-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	06-04-26	18h00	12-04-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	06-04-26	07h00	12-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	06-04-26	18h00	12-04-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 175 Cần Đước 2 - 171 Cần Đước; Đường dây 176 Cần Đước 2 - 171 Cần Giuộc; 174 Cần Đước 2 - 131 Tân Tập	Từ trụ 1A đến trụ 136A; từ trụ 1B đến trụ 136A đến trụ 42	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An; Đường dây 172 Long An - 171 Tân Hương	Từ trụ 1C đến trụ 271; từ trụ 02 đến trụ 41	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 172 Tân Thành - 171 Thanh Hoá	Từ trụ 01 đến trụ 30	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 110kV 179 Phú Lâm - 171 UDICO Hựu Thạnh; 172 UDICO Hựu Thạnh- 171 Bình Tiên; 172 Bình Tiên - 184 Đức Hoà 500kV;	Từ trụ 48 đến trụ 53A/9/14; từ trụ 53A/9/14 đến trụ 53A/9; từ trụ 53A/9 đến trụ 01	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	08-04-26	18h00	08-04-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	09-04-26	08h00	09-04-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV KCN Thuận Đạo	MC 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 421 KCN Thuận Đạo dự phòng vào mang điện và không đóng MC 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	10-04-26	07h00	10-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	10-04-26	08h00	10-04-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV Hựu Thạnh	MC 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 421 Hựu Thạnh dự phòng vào mang điện và không đóng MC 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	10-04-26	08h00	10-04-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Long Hậu	MC 471, 473, 481, 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 471, 473, 481, 421 Long Hậu dự phòng vào mang điện và không đóng MC 471, 473, 481, 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	10-04-26	07h30	10-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 172 Tân Thành - 171 Thanh Hoá	Từ trụ 148 đến trụ 247	Đo nhiệt độ mỗi nối	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	10-04-26	07h30	10-04-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 177 Bến Lức 2 - 171 Fomosa - 171 Bến Lức	Từ trụ 01 đến trụ 147	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	11-04-26	08h00	11-04-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (TỔ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV Bến Lức	MC 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 421 Bến Lức dự phòng vào mang điện và không đóng MC 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	11-04-26	08h00	11-04-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (TỔ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	MC 479, 480, 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 479, 480, 421 Đức Hòa 3 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 479, 480, 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

**B. LƯỚI ĐIỆN 22KV**

**CƠ SỞ 1**

1	06-04-26	08h00	06-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức, 471 An Thạnh	Trụ T7-8 (dừa cháy đốt), T10-11 (cây xanh), T15-16 (2 dừa), T40-41(2 dừa), T41-49 (2 me) nhánh rẽ áp 3 An Thạnh, trụ T1-3 (3 cây tràm), T12-13 (4 tràm), T16-17: (1 bụi tre), T18-19( mù u, tre), T21-23 (tre, 3 cây tràm) nhánh rẽ T23 Kênh Cây Điều 2, trụ T2-4 (2 cây xanh), T5-6 (2 cây mít), T9-10 (3 cây xanh), T13-14 (3 dừa) nhánh rẽ Áp 2 Lương Bình (Đầu nối NR Áp 4 Lương Bình)	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Xuyên, Tùng 22)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	06-04-26	08h30	06-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T8 Áp 5 An Thạnh 2	Từ MBA đến thùng Aptomat đến trụ số 13A-11B đường dây hạ áp trạm T8 Áp 5 An Thạnh 2 tuyến 478 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, phát quang lưới điện trụ 1A- 3A, 4A-13A; 3B-11B công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (triết)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T8 Áp 5 An Thạnh 2	74	0,2349	0,0011	0,0144	0,0001	0,067	233	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
3	06-04-26	13h00	06-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T4 Kênh Cái	Từ MBA đến thùng Aptomat đến trụ số 10A-6B đường dây hạ áp trạm T4 Kênh Cái tuyến 478 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, phát quang lưới điện trụ T4- 1A, 8A-10A; 1B-6B công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (triệt)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 6 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T4 Kênh Cái	24	0,0871	0,0004	0,0053	0,0000	0,067	267	
4	06-04-26	08h30	06-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ áp 5 Bình Đức 2 tuyến 474 An Thạnh	Từ trụ số 02- 29 nhánh rẽ áp 5 Bình Đức 2 tuyến 474 An Thạnh đến trạm TSTL Nguyễn Văn Tươi; TSTL Huỳnh Văn Hội	Chỉnh trụ trung áp T14 bị nghiêng; phát quang trụ 2-29; bảo trì thuê QLVH: TSTL Nguyễn Văn Tươi; TSTL Huỳnh Văn Hội	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp 5 Bình Đức xã Bình Đức	- Cắt LBFCO nhánh rẽ áp 5 Bình Đức 2; - Cắt CB trạm T33 Áp 6 Bình Đức.	135	0,9184	0,0020	0,0563	0,0001	0,167	1.250	
5	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Tân Trạch - Long Sơn, Nhánh rẽ UB Long Sơn, Áp 5 Phước Vân, Áp 3 Phước Vân, Áp 3 Phước Vân 2	Tại khoảng trụ 41/2-41/2/1(2), 41/10-41/11(5), 41/38-41/39(5), 41/74-41/76(4) Trục Tân Trạch - Long Sơn _ Tuyến 476, 478 Cần Đước 2; Tại khoảng trụ 128/1-4B(30), 10-11A(3), 23-24(3), 26-27(3), 28-30(2) Nhánh rẽ UB Long Sơn; Tại khoảng trụ 4-5(1), 7-11(3), 17-19(3) Nhánh rẽ Áp 5 Phước Vân; Tại khoảng trụ 3-4(3), 6-9(8) Nhánh rẽ Áp 3 Phước Vân; Tại khoảng trụ 20-21(3), 23-25(3) Nhánh rẽ Áp 3 Phước Vân 2 _ Tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa	Từ trụ T32 đến trụ T128 nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa, tuyến 477, 479 KCN Thuận Đạo	Rửa sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T32 đến trụ T128 nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa, tuyến 477, 479 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 477, 479 KCN Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
7	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc, 472 Cần Đước	Trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu ( T123-T182), Nhánh rẽ T45 Đê Trường Long	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	06-04-26	08h00	06-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T23 Đê Bao Ấp 2	Đường dây hạ áp độc lập trạm T23 Đê Bao Ấp 2	Bảo trì, KPKK đường dây hạ áp độc lập trạm T23 Đê Bao Ấp 2 (Lắp 1 bộ chỉnh xướng và chỉnh trụ H3 bị nghiêng; căng dây võng, bảo trì mối nối từ trụ H1 đến trụ H6)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp 2 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt MCCB trạm T23 Đê Bao Ấp 2, trụ 07 nhánh rẽ Đê Bao Ấp 2, tuyến 479 Tân Tập	50	0,1157	0,0006	0,0097	0,0000	0,100	350	
10	06-04-26	13h30	06-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T15 Thạnh Trung 10	Đường dây hạ áp độc lập trạm T15 Thạnh Trung 10	Bảo trì, KPKK đường dây hạ áp độc lập trạm T15 Thạnh ( Phát quang, Chỉnh trụ H7 bị nghiêng; căng dây võng, bảo trì mối nối từ trụ H7 đến trụ H9)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Thạnh Trung xã Tân Tập	- Cắt MCCB trạm T15 Thạnh Trung 10, trụ 50 nhánh rẽ Thạnh Trung 2, tuyến 475 Tân Tập	77	0,1782	0,0008	0,0150	0,0001	0,100	350	
11	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối- Mỹ Hạnh NR T7 Rừng Dầu NR Giồng Ông Hòa	T1-2, T5-6, T8-9, T2-5, T6-7, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11	Phát hoang đường dây trung hạ áp Trục Gò Mối- Mỹ Hạnh NR T7 Rừng Dầu NR Giồng Ông Hòa Tông: 18 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Từ trụ T1 đến trụ T30 trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 472, 476 Đức Hòa, 478 Hựu Thạnh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T1 đến trụ T30 trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 472, 476 Đức Hòa, 478 Hựu Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 472, 476 Đức Hòa, 478 Hựu Thạnh- đường dây 22kV tuyến 472, 476 Đức Hòa, 478 Hựu Thạnh - đường dây 22kV tuyến 472, 476 Đức Hòa, 478 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	06-04-26	08h15	06-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T11 Sò Đo- Bàu Công	Tại trạm T11 Sò Đo- Bàu Công	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Sò Đo xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T11 Sò Đo- Bàu Công	80	0,4592	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
14	06-04-26	09h15	06-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14A Sò Đo	Tại trạm T14A Sò Đo	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Sò Đo xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T14A Sò Đo	76	0,4363	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
15	06-04-26	10h15	06-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36/4 Lập Điền	Tại trạm T36/4 Lập Điền	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Lập Điền xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T36/4 Lập Điền	71	0,4076	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
16	06-04-26	11h15	06-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T49 Bàu Công	Tại trạm T49 Bàu Công	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bàu Công xã hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T49 Bàu Công	85	0,4879	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
17	06-04-26	13h30	06-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T51 Bàu Công	Tại trạm T51 Bàu Công	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bàu Công xã hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T51 Bàu Công	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
18	06-04-26	14h30	06-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T60 Bàu Công	Tại trạm T60 Bàu Công	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bàu Công xã hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T60 Bàu Công	85	0,4879	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
19	06-04-26	15h30	06-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7/5/11 NV Tân Hội	Tại trạm T7/5/11 NV Tân Hội	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hội xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T7/5/11 NV Tân Hội	76	0,4363	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
20	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T17 Kinh 4	Đường dây hạ áp trạm T17 Kinh 4	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng trạm T17 Kinh 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Thuận Hòa 2 xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T17 Kinh 4	92	0,5281	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
21	06-04-26	08h00	06-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Nhánh rẽ An Thủy, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ H1B đến H10A đường dây hạ áp trạm T20 nhánh rẽ An Thủy, tuyến 474 Đức Huệ	Thay trụ BTV thành trụ BTLT 7,5m tại H:(1B, H3A, H5A, H6A, H8A, H9A, H10A). Sang điện kế từ trụ hạ áp cũ sang trụ hạ áp mới, Lắp 1 bộ chẳng xuống tại H1B, thu hồi bộ chẳng cũ. Lắp bộ tiếp đất ập lại tại H1B, H5A, thu hồi bộ tiếp đất cũ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần áp An Thủy, An Thuận xã An Ninh	Cắt 1 LBFCO T125 Hòa Bình 3 Cắt 1 LBFCO T60 Hòa Bình 3 Cắt 3.FCO T58 Hòa Bình 3	644	7,0535	0,0147	0,2866	0,0006	0,333	2.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
22	06-04-26	08h00	06-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Thủy, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T40 đến T41 nhánh rẽ An Thủy đến T60 thuộc đường dây hạ áp trạm T58 nhánh rẽ Hòa Bình 3, tuyến 474 Đức Huệ	Kéo dây hạ áp, sang tải hạ áp, thu hồi trạm biến áp. Khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Cắt 1 LBFCO T125 Hòa Bình 3 Cắt 1 LBFCO T60 Hòa Bình 3 Cắt 3.FCO T58 Hòa Bình 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T105 Ấp Chánh, Nhánh rẽ Ông Khích, Nhánh rẽ Bà Vọng, Nhánh rẽ T25 Bà Vọng Tân Phú, Nhánh rẽ T14 Bà Vọng, Nhánh rẽ Ông Chử, Nhánh rẽ Ông Nhân, tuyến 475 Đức Huệ, Nhánh rẽ ĐT.825, Nhánh rẽ Rừng Bà Thuộc tuyến 478 Đức Hòa 2	Từ trụ T1-19 Nhánh rẽ T105 Ấp Chánh, Từ T01 đến T9/4 Nhánh rẽ Ông Khích, Từ T1-T38 Nhánh rẽ Bà Vọng, Từ T1-T10 Nhánh rẽ T25 Bà Vọng Tân Phú, T1-8 Nhánh rẽ T14 Bà Vọng, Từ T1- T9 Nhánh rẽ Ông Chử, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ông Nhân, tuyến 475 Đức Huệ, Từ T10-15/4 Nhánh rẽ ĐT 825, Từ T3 đến T10 Nhánh rẽ Rừng Bà Thuộc tuyến 478 Đức Hòa 2	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	06-04-26	13h30	06-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T52 An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T07 nhánh rẽ T52 An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Điều hòa trạm biến áp, Thay LA, FCO thí nghiệm, bảo trì lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Mật phần áp An Thạnh xã An Ninh,	Cắt 1 LBFCO T01 nhánh rẽ T52 An Ninh Tây	83	0,3977	0,0019	0,0162	0,0001	0,033	117	
25	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 30 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
28	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,478,479 TV	Tuyến 471,477,478,479 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	06-04-26	09h00	06-04-26	11h30	ĐL Tâm Vu	Cty TNHH TMDVKT Khang Thịnh	Nhánh rẽ TSTL Võ Duy Thạch - Tuyến 479 Tâm Vu	Từ trụ số 02 Nhánh rẽ TSTL Đặng Ngọc Vũ (471TA/69/18/6/8) đến trụ số 03 Nhánh rẽ TSTL Võ Duy Thạch (471TA/69/18/6/8/2)	Thu hồi đường dây và trạm 75 kVA không sử dụng TSTL Võ Duy Thạch	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Các hộ thấp sáng thanh long Đặng Ngọc Vũ, Võ Duy Thạch, Nguyễn Văn Tôn áp Hòa Phú 4 xã Vĩnh Công	Cắt LBFCO Nhánh rẽ TSTL Đặng Ngọc Vũ	3	0,0119	0,0001	0,0004	0,0000	0,100	250	
30	06-04-26	08h00	06-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	06-04-26	08h00	06-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên nối dài, nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ 4M, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên nối dài, nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ 4M	Phát quang cây xanh đường dây trung, hạ áp (53 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Nhà Thờ; nhánh rẽ Kinh 7000 Bằng Lăng và nhánh rẽ 7000 Bùi Mới - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 41 nhánh rẽ Kinh Nhà Thờ; từ trụ số 01 đến trụ số 13/15 nhánh rẽ Kinh 7000 Bằng Lăng và từ trụ số 01 đến trụ số 16/10 nhánh rẽ 7000 Bùi Mới - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	Phát quang đường dây trung hạ áp (26 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 4 năm 2026.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An. Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An. Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Phát quang đường dây trung hạ áp Nr Chợ Tân Trụ (5 cây), Nr Chợ Táo Bình trình (5), Nr Tân Phước Tây (5 cây), Nr Rach Cá (5 cây), Nr Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây (2 cây), Nr Ấp 3 Tân Phước Tây (3 cây) tổng là 25 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	06-04-26	09h30	06-04-26	11h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Minh Khai Phát	Tại trụ T07 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư 1 - Tuyến 472 Tâm Vu 2	Tại trụ T07 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư 1 - Tuyến 472 Tâm Vu 2	Lắp lại trạm biến áp 100KVA Công ty Huỳnh Dư 1.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình Hòa xã Tân Trụ	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư 1	33	0,1733	0,0014	0,0037	0,0000	0,033	67	
37	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Nhánh rẽ Kênh T5 (38 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 128 nhánh rẽ Kênh T5	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Kiểm tra điện kế 1 pha và 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	06-04-26	07h00	06-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Cây Da, T42 Lò Voi, Ông Tinh 1, Nhị Thành 1, Thành Thất Cao Đài, Cầu Móng	Từ trụ 1C-3C, 5C-8C, 10C-12C đdht trạm Cây Da, từ trụ 1A-3A, 5A-7A đdht trạm T42 Lò Voi, từ trụ 1A-4A, 6A-9A, 11A-14A, 17A-20A đdht trạm Ông Tinh 1, từ trụ 1A-4A, 8A-10A, 1A-18A đdht trạm Nhị Thành 1, từ trụ 1B-3B, 6B-9B, 12B-14B đdht trạm Thành Thất Cao Đài, từ trụ 3A-5A, 8A-11A, 14A-16A đdht trạm Cầu Móng	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
41	06-04-26	07h30	06-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Trung Liêm	T36A Nr Thái Trị đến T15 Nr Trung Liêm	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	06-04-26	08h30	06-04-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Cà Đê	T1 đến T4 Nr Kinh Cà Đê	Lắp sứ, tia dây trung hoà	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	06-04-26	10h15	06-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T182B Định Cư	Tại TBA T182B Định Cư	Thay tiếp địa trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Rạch Mây xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T182B Định Cư	24	0,1034	0,0014	0,0017	0,0000	0,033	42	
44	06-04-26	13h15	06-04-26	15h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T217 Vĩnh Bình	Tại TBA T217 Vĩnh Bình	Thay ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 2 xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T217 Vĩnh Bình	36	0,2172	0,0021	0,0035	0,0000	0,033	58	
45	06-04-26	15h30	06-04-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T242 UB Vĩnh Bình	Tại TBA T242 UB Vĩnh Bình	Lắp tiếp địa vỏ thùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	06-04-26	08h00	06-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp trạm T73/2 Thái Vĩnh	Đường dây hạ áp trạm T73/2 Thái Vĩnh	- Thay dây 2xAV.50mm2 + AC.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 + AC.50mm2 dài 985 mét.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thái Vĩnh xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T73/2 Thái Vĩnh	75	2,1980	0,0043	0,0355	0,0001	0,033	283	
47	06-04-26	07h30	06-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 MH	Từ trụ T11 đến trụ T194 Tuyến 475 MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T111-T112, T121-T122, T123-T124, T130-T131, T133-T134, T136-T137, T146-T147, T150-T151, T151-T152, T161-T162, T167-T168, T169-T170, T173-T174, T179-T180, T183-T184, T188-T189, T191-T192, T193-T194 Tuyến 475 MH (79 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	06-04-26	07h30	06-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T17 Cà Dứa 10	Từ trụ H1 đến H17 ĐDHA trạm T17 Cà Dứa 10	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H1 đến H17 ĐDHA trạm T17 Cà Dứa 10	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
49	06-04-26	07h30	06-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	07-04-26	08h00	07-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476, 480 Long Hiệp	Trụ T48B-48B/1 (cây mận, cây xanh, cây trứng cá), T48B/3-48B/3A (2 cây cọ), T48B/3A-48B/4 (1 cây dừa), T48B/4-48B/4A (1 cây xanh), T48B/12-48B/12A (1 cây xanh), T3C-4C (1 cây xanh), T4c (dây leo), T48B/3( dây leo) nhánh rẽ Ấp Lò Gạch, trụ T2-3 (cây sao), T5-6 (2 cây sao), T8-9A (2 cây sao), T11-12 (2 cây sao), T13-16 (7 cây sao chạm lưới), T16-17 (6 cây keo), T18-19 (2 cây keo, 2 cây me), T10-11(dây leo), nhánh rẽ Voi Lá	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Năm)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	07-04-26	08h30	07-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T26/15 Phước Toàn	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T26/15 Phước Toàn tuyến 478 Long Hiệp	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, ép lại cáp xuất hạ áp công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Trong)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Phước Toàn xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T26/15 Phước Toàn	36	0,0653	0,0005	0,0040	0,0000	0,067	133	
52	07-04-26	10h30	07-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T28 Kênh Phước Toàn	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T28 Kênh Phước Toàn tuyến 478 Long Hiệp	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, lắp nắp thùng cầu dao bị mất công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Trong)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Phước Toàn xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T28 Kênh Phước Toàn	91	0,1238	0,0014	0,0076	0,0001	0,067	100	
53	07-04-26	13h00	07-04-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T98/1 Cầu Ván	Tại trụ số 01 nhánh rẽ DNTN Phan Hữu Phước tuyến 472 Tân An	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, lắp nắp chụp LA, sơn lại vỏ MBA bị sét công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Thành)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp 2 Thạnh Đức xã Bình Đức; DNTN Phan Hữu Phước xã Bình Đức.	Cắt LBFCO nhánh rẽ DNTN Phan Hữu Phước	36	0,0653	0,0005	0,0040	0,0000	0,133	267	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
54	07-04-26	15h00	07-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Chín Tờ 2	Từ MBA đến trạm Aptomat trạm Chín Tờ 2 tuyến 472 Tân An	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, bảo trì trạm chảy dầu công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Thành)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 2 Nhứt Chánh xã Bình Đức	Cắt FCO trạm Chín Tờ 2	46	0,0834	0,0007	0,0051	0,0000	0,067	133	
55	07-04-26	08h00	07-04-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Quyền Lam - 478AT	Tại thùng điện kế HKD Quyền Lam	Công tác thay điện kế lệch thời gian HKD Quyền Lam	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Hộ kinh doanh Quyền Lam (PB06060057178) áp 10 Lương Hòa xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn HKD Quyền Lam	2	0,0018	0,0000	0,0001	0,0000	1,000	1.000	
56	07-04-26	09h30	07-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH B.O.T ĐT 830- 471AT	Tại thùng điện kế Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Công ty TNHH B.O.T ĐT 830 (PB06060045758) áp 2 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt FCO phân đoạn Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	2	0,0018	0,0000	0,0001	0,0000	1,000	1.000	
57	07-04-26	11h00	07-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Trại Giam Long Hòa - 480BL	Tại thùng điện kế Trại Giam Long Hòa	Công tác thay điện kế lệch thời gian Trại Giam Long Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trại Giam Long Hòa (PB06060025875) áp 9 Lương Hòa xã Lương Hòa	Cắt LBFCO TBA 3x50 kVA Trại Giam Long Hòa	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
58	07-04-26	13h00	07-04-26	14h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Năm Vàng- 475BL	Tại thùng điện kế HKD Năm Vàng	Công tác thay điện kế lệch thời gian HKD Năm Vàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ kinh doanh Năm Vàng (PB06060020024) áp 1 Thanh Đức xã Bình Đức	Cắt FCO TBA 50 kVA HKD Năm Vàng	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
59	07-04-26	14h30	07-04-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Cơm Cháy Cô Ba Sài Gòn- 471BL	Tại thùng điện kế Hộ kinh doanh Cơm Cháy Cô Ba Sài Gòn	Công tác thay điện kế lệch thời gian Hộ kinh doanh Cơm Cháy Cô Ba Sài Gòn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ kinh doanh Cơm Cháy Cô Ba Sài Gòn (PB06060053085) áp 5 Nhứt Chánh xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Châu Xuân Bình	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
60	07-04-26	16h00	07-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Một Thành Viên Trung Thuận Phát- 471BL	Tại thùng điện kế Công Ty TNHH Một Thành Viên Trung Thuận Phát	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công Ty TNHH Một Thành Viên Trung Thuận Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH Một Thành Viên Trung Thuận Phát (PB06060067419) áp 4 Thạnh Đức xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn Công Ty TNHH Một Thành Viên Trung Thuận Phát	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
61	07-04-26	08h00	07-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Anh Chánh 1	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Anh Chánh 1, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Anh Chánh 1 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 23 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Anh Chánh 1	31	0,0438	0,0005	0,0026	0,0000	0,033	50	
62	07-04-26	08h00	07-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T9 Khu 1C	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9 Khu 1C, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T9 Khu 1C - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 23 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T9 Khu 1C	73	0,1031	0,0011	0,0061	0,0001	0,083	125	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	07-04-26	10h00	07-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T27B/20 Cầu Miếu	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T27B/20 Cầu Miếu, tuyến 473 Cầu Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T27B/20 Cầu Miếu - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 23 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T27B/20 Cầu Miếu	39	0,0551	0,0006	0,0033	0,0000	0,033	50	
64	07-04-26	10h00	07-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T9/2 Phước Tuy	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9/2 Phước Tuy, tuyến 474 Cầu Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T9/2 Phước Tuy - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 23 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T9/2 Phước Tuy	97	0,1370	0,0015	0,0081	0,0001	0,100	150	
65	07-04-26	13h30	07-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T10 Phước Tuy	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T10 Phước Tuy, tuyến 474 Cầu Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T10 Phước Tuy - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 12, 22 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T10 Phước Tuy	85	0,1200	0,0013	0,0071	0,0001	0,100	150	
66	07-04-26	13h30	07-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Phước Tuy 4	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Phước Tuy 4, tuyến 474 Cầu Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Phước Tuy 4 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 22 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Phước Tuy 4	21	0,0297	0,0003	0,0018	0,0000	0,033	50	
67	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ UB Phước Vân, Cầu Bà Đắc, Cầu Bà Đắc 2, Nhà Hội Ấp 1 Phước Vân, KDC Ấp 2 Phước Vân	Tại khoảng trụ 128-5(30), 6-11(20), 13-15(5) Nhánh rẽ UB Phước Vân; Tại khoảng trụ 17-22(15) Nhánh rẽ Cầu Bà Đắc; Tại khoảng trụ 1-2(5) Nhánh rẽ Cầu Bà Đắc 2; Tại khoảng trụ 1-3(5) Nhánh rẽ Nhà Hội Ấp 1 Phước Vân; Tại khoảng trụ 21A/1-2(2) Nhánh rẽ KDC Ấp 2 Phước Vân - Tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Phát quang lưới điện kết hợp bố thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
68	07-04-26	15h30	07-04-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Nhánh rẽ áp 5-6 Phước Tuy	Từ trụ T02 đến trụ T18 nhánh rẽ áp 5-6 Phước Tuy, tuyến 474 Cần Đức	- Bọc hóa lều, lắp nắp chụp đầu sứ - Thay chằng mục - CBM cấp độ 2 MBA trạm Phước Tuy 3, T16, T18 áp 5-6 Phước Tuy - Thay LA định kỳ - Thay tolle mục, vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện mùa khô 2026 kết hợp thực hiện các phụ lục PCSC	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	9	Một phần áp 22, 23 xã Cần Đức	Cát LBFCO p/đ áp 5-6 Phước Tuy	272	0,3841	0,0043	0,0227	0,0003	0,300	450	
69	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Tập Tập (T1-T62/5), Tân Tập 2 (T1-T124), Cảng Tân Tập (T1-T28), T14B Tân Tập, T24B Tân Tập, T53B Tân Tập	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	07-04-26	08h00	07-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T6 Cầu Ngang, T10 Cầu Ngang, T11B Cầu Ngang - Mũi Tàu, T3A/1 Cầu Ngang, T11/1 Cầu Ngang - Mũi Tàu	Trạm: T6 Cầu Ngang, T10 Cầu Ngang, T11B Cầu Ngang - Mũi Tàu, T3A/1 Cầu Ngang, T11/1 Cầu Ngang - Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H2a đến H8a: 463 mét trạm T6 Cầu Ngang; Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H8a đến H12a: 344 mét trạm T10 Cầu Ngang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Tân Xuân, Kim Điền xã Cần Giuộc	- Cát FCO trạm: T6 Cầu Ngang, T10 Cầu Ngang, T11B Cầu Ngang - Mũi Tàu - Cát MCCB trạm: T3A/1 Cầu Ngang, T11/1 Cầu Ngang - Mũi Tàu	479	2,5341	0,0053	0,2129	0,0004	1,000	8.000	
72	07-04-26	08h00	07-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Cơ Sở Trần Tấn Đức	Nhánh rẽ Cơ Sở Trần Tấn Đức	Thay Điện kế, TU, TI Trung áp CÔNG TY trách nhiệm hữu hạn DỊCH VỤ CHO THUÊ SUNTECH, MKH: PB06040011489	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Cơ Sở Trần Tấn Đức áp Vinh Phước xã Phước Lý	Cát FCO Nhánh rẽ Cơ Sở Trần Tấn Đức (tại trụ 243 trực chính Xoài Đồi Phước Lý, Tuyến 472 Cần Đức 2)	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	0,267	933	
73	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Châu Đình Văn	Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Châu Đình Văn	Thay Điện kế, TU, TI Trung áp Chi Nhánh DNTN Châu Đình Văn, MKH: PB06040042958	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Doanh Nghiệp Tư Nhân Châu Đình Văn áp Phước Hưng 2 xã Mỹ Lộc	Cát LBFCO Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Châu Đình Văn (tại trụ 01 nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Châu Đình Văn, Tuyến 473 Cần Đức )	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	0,333	1.167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
74	07-04-26	14h30	07-04-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T1 Khu dân cư Tân Phú Thịnh	Trạm T1 Khu dân cư Tân Phú Thịnh	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế trạm T1 Khu dân cư Tân Phú Thịnh (tủ T1.5.1)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Áp Phước Thuận xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T1 Khu dân cư Tân Phú Thịnh, tại phòng trạm T1 Khu dân cư Tân Phú Thịnh, tuyến 477 Cần Giuộc	5	0,0066	0,0001	0,0006	0,0000	0,133	267	
75	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Núi Huỳnh Mai NR T80A Mỹ Hạnh Bắc NR T83A Mỹ Hạnh NR 102A Gò Mối	T13-T13/2', T17-T17/6 T252-T253, T276-278, T266-267, T147-148, T222-223	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Núi Huỳnh Mai NR T80A Mỹ Hạnh Bắc NR T83A Mỹ Hạnh NR 102A Gò Mối Tổng: 19 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cầu xáng	Từ trụ T1- đến T70 trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 475, 482 Đức Hòa	Vệ sinh sử dụng nước áp lực cao từ trụ T1- đến T70 trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 475, 482 Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 475, 482 Đức Hòa, Rec T54A Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 475, 482 Đức Hòa, Rec T54A Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 475, 482 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	07-04-26	08h15	07-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T4 Ông Long	Tại trạm T4 Ông Long	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T4 Ông Long	56	0,3215	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	950	
78	07-04-26	09h15	07-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5A/1 Giồng Lớn	Tại trạm T5A/1 Giồng Lớn	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T5A/1 Giồng Lớn	79	0,4535	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
79	07-04-26	10h15	07-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8 Đài Liệt Sỹ	Tại trạm T8 Đài Liệt Sỹ	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T8 Đài Liệt Sỹ	86	0,4937	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
80	07-04-26	11h15	07-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16/1 Giồng Lớn	Tại trạm T16/1 Giồng Lớn	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T16/1 Giồng Lớn	52	0,2985	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
81	07-04-26	13h30	07-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T4 Áp Mới 1	Tại trạm T4 Áp Mới 1	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T4 Áp Mới 1	90	0,5166	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
82	07-04-26	14h30	07-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Áp Mới 1	Tại trạm T9 Áp Mới 1	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T9 Áp Mới 1	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
83	07-04-26	15h30	07-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T76/6 Rừng Sến	Tại trạm T76/6 Rừng Sến	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T76/6 Rừng Sến	65	0,3731	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
84	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3 Trần Ba	Đường dây hạ áp trạm T3 Trần Ba	Trồng trụ hạ áp nâng cao độ tình không đường dây hạ áp trạm T3 Trần Ba	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Bình xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T3 Trần Ba	70	0,4018	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
85	07-04-26	14h00	07-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Golden Land	Tại trụ 02 NR Cty Golden Land	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 630KVA Cty Golden Land	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ TL 839 Rạch Bần, Nhánh rẽ An Hòa, Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T23A Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Ông Đá, Nhánh rẽ Cầu 7 Chuyển, Nhánh rẽ Diễm Ngọc, Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, Nhánh rẽ Ấp 3 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T11A Ấp 2 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T25 Nhánh rẽ TL 839 Rạch Bần, Từ trụ T01 đến T30 Nhánh rẽ Rạch Bần, Từ trụ T01 đến T21 Nhánh rẽ An Hòa, Từ T01 đến T06 Nhánh rẽ T23A Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ông Đá, Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Cầu 7 Chuyển, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Diễm Ngọc, Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ Ấp 3 Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ T11A Ấp 2 Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T86 Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
87	07-04-26	08h00	07-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, nhánh rẽ T9A hòa Hiệp 1 tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T02 đến T10 đến T9A/7 nhánh rẽ Hòa Hiệp 1 đến T12 nhánh rẽ T9A Hòa Hiệp 1, tuyến 474 Đức Huệ	Vệ sinh sứ, Bảo trì lưới điện, thay LA, FCO , bảo trì bịt ống PVC trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Áp Hòa Hiệp 1 xã An Ninh	Cắt LBFCO T48 Tân Mỹ Lộc Giang	164	0,7859	0,0037	0,0319	0,0002	0,100	350	
88	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T02 đến T12 Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Vệ sinh sứ, Bảo trì lưới điện, thay LA, FCO , bảo trì bịt ống PVC trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp An Hưng xã An Ninh	Cắt LBFCO T01 nhánh rẽ T66 Lộc Giang	366	1,7538	0,0084	0,0713	0,0003	0,100	350	
89	07-04-26	09h10	07-04-26	09h50	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,474,479,480TV	Tuyến 472,474,479,480 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 475&476 Long An	Trụ T.1 – T.42 - tuyến 475&476 Long An (55 cây)	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	07-04-26	08h00	07-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
96	07-04-26	08h00	07-04-26	15h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T14 Địa Việt, tuyến 478 Vinh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T14 Địa Việt	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay chằng, tháp đã U nâng độ tinh không	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Hưng Tân, một phần áp Hưng Trung xã Vinh Thanh	Cắt FCO trạm T14 Địa Việt	20	0,4661	0,0011	0,0076	0,0000	0,100	700	
97	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.	Từ trụ số 237 đến trụ số 338 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (38 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Từ trụ số 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 4 năm 2026.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	07-04-26	08h00	07-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T14 nhánh rẽ Bình Điện 3 - Tuyến 473 Tân An	Từ trụ T02 đến trụ T14 nhánh rẽ Bình Điện 3 - Tuyến 473 Tân An	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp kéo dây hạ áp tăng cường từ trụ H9A đường dây hạ áp trạm T2 Bình Điện 3 đến trụ T6 nhánh rẽ Bình Điện 3. Cắt dây hạ áp sang tải trạm T14 Bình Điện 3 qua trạm T2 Bình Điện 3 giảm bán kín cấp điện xử lý sự cố trạm T14 Bình Điện 3.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình Điện xã Tân Trụ	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Điện 3.	98	1,0293	0,0043	0,0218	0,0001	0,033	133	
100	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T19 nhánh rẽ Ông Tây - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T19 nhánh rẽ Ông Tây - Tuyến 473 Tân An	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp thay MBA Tăng công suất trạm T19 Ông Tây từ 50KVA lên 75KVA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 6 xã Nhựt Tảo	Cắt LBFCO nhánh rẽ Ông Tây.	190	1,7462	0,0083	0,0370	0,0002	0,033	117	
101	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công ty TNHH ĐT TM Xây lắp điện Hoàng Gia Phát	Nhánh rẽ Ngã Ba An Nhựt Tân Chợ Tảo và nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 473 Tân An	Nhánh rẽ Ngã Ba An Nhựt Tân Chợ Tảo và nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 473 Tân An	Kéo cáp quang liên kết trạm 110kV Tân An và trạm 110kV Tân Trụ từ trụ T78 nhánh rẽ Tấn Đức đến trụ T119 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhựt Tân Chợ Tảo. Từ trụ T119 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhựt Tân Chợ Tảo đến trụ 147B nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh Tuyến 473TA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
103	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Kênh Trung Tâm và nhánh rẽ Đường tuần tra (36 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 85 nhánh rẽ Kênh Trung Tâm; Từ trụ số 01 đến trụ số 170 nhánh rẽ Đường tuần tra	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Nông Trường, NR Xóm Chùa	Từ T1-T40 NR Nông Trường, từ T1-T230 NR Xóm Chùa	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế - Kiểm tra điện kế 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	07-04-26	08h00	07-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp trạm T59 Vĩnh Trị	Đường dây hạ áp trạm T59 Vĩnh Trị	Thay dây 2xAV.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 dài 772,8 mét, sang dây 05 trụ hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Gò Cát xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T59 Vĩnh Trị	38	1,1137	0,0022	0,0180	0,0000	0,033	283	
107	07-04-26	08h00	07-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp trạm T37 Rọc Đò	Đường dây hạ áp trạm T37 Rọc Đò	Thay dây 2xAV.50mm2 + AC.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 + AC.50mm2 dài 621,5 mét.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Lò Gạch xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T37 Rọc Đò	23	0,6741	0,0013	0,0109	0,0000	0,033	283	
108	07-04-26	07h30	07-04-26	09h30	ĐL Kiên Tường	ĐL Kiên Tường	Trạm T4 Kinh Cửa Đông 3	Trụ T4 NR Kinh Cửa Đông	Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC trạm., xử lý kiểm khuyết dây ABC cộ trụ T4-T5, T5-T6, T6-T7, T8-T9, T9-T10, T11-T12 ĐDHA trạm Kinh Cửa Đông 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần khu phố 5 phường Kiên Tường	Cắt FCO Trạm T4 Kinh Cửa Đông 3	51	0,2381	0,0020	0,0057	0,0000	0,050	100	
109	07-04-26	09h30	07-04-26	11h30	ĐL Kiên Tường	ĐL Kiên Tường	Trạm T16 Kinh Cửa Đông	Trụ T4 NR Kinh Cửa Đông	Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC trạm, dây ABC cộ trụ T9-T10, T10-T11, T15-T16, T17-T18, T18-T19, T20-T21-T22 ết ĐDHA trạm T16 Kinh Cửa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần khu phố 5 phường Kiên Tường	Cắt FCO Trạm T16 Kinh Cửa Đông	25	0,1167	0,0010	0,0028	0,0000	0,030	60	
110	07-04-26	13h00	07-04-26	14h00	ĐL Kiên Tường	ĐL Kiên Tường	Trạm biến áp T31 Tầm Đuông 5	Trụ T31 NR Bình Hiệp - Lâm Trường	Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC Trạm biến áp T31 Tầm Đuông 5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Tầm Đuông xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm biến áp T31 Tầm Đuông 5	31	0,0724	0,0012	0,0017	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
111	07-04-26	14h00	07-04-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T90 Lâm Trường 2	Trụ T90 NR Bình Hiệp - Lâm Trường	Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC Trạm biến áp T90 Lâm Trường 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm biến áp T90 lâm Trường 2	24	0,0560	0,0009	0,0013	0,0000	0,040	40	
112	07-04-26	15h00	07-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T20/1 TBĐ Kênh T1	Tại trụ T20/1 NR TBĐ Kênh T1	Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC, kiểm tra cáp xuất hạ áp chuột đóng tổ Trạm biến áp T20/1 TBĐ Kênh T1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	khách hàng Hợp tác xã Nông nghiệp áp Ông Nhan Tây	Cắt LBFCO Trạm T20/1 TBĐ Kênh T1	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,007	10	
113	07-04-26	07h30	07-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T17 Cà Dừa 10	Từ trụ H1 đến H17 ĐDHA trạm T17 Cà Dừa 10	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp từ trụ H1 đến H17 ĐDHA trạm T17 Cà Dừa 10	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Một phần áp Gò Đò Nhỏ & áp 1, Xã Bình Hoà	Cắt CB trạm T17 Cà Dừa 10	46	0,9663	0,0018	0,0230	0,0000	0,007	60	
114	07-04-26	07h30	07-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mọc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mọc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	08-04-26	08h00	08-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 474 An Thạnh	Trụ T25-26 (cây xanh), T33-34 (cây xoài), T68A (dừa), T75-75A (cây sa kê), T74-75 (dừa), T73 (dây leo), T80-81 (cây xanh), T84 (dây leo) nhánh rẽ Bình Đức, trụ T3-4 (dừa), T5-6 (2 dừa), T9-10 (1 hàng trăm 20 cây) nhánh rẽ Áp 6 Bình Đức (GD2)	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Hiếu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	08-04-26	08h30	08-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T16 Áp 5 An Thạnh - Tân Bửu	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T16 Áp 5 An Thạnh - Tân Bửu tuyến 478 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, ép lại cosse hạ áp ngầm trên và dưới CB công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (triết)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp 5 An Thạnh xã Bến Lức; Cơ Sở Gia Công Thịnh Phátáp 5 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T16 Áp 5 An Thạnh - Tân Bửu; Cơ Sở Gia Công Thịnh Phát	99	0,1796	0,0015	0,0110	0,0001	0,133	267	
117	08-04-26	10h30	08-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T19 Áp 5 An Thạnh 2	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T19 Áp 5 An Thạnh 2 tuyến 478 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, bảo trì MBA cháy dầu công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (triết)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T19 Áp 5 An Thạnh 2	65	0,0884	0,0010	0,0054	0,0001	0,067	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
118	08-04-26	13h00	08-04-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Áp 3 An Thạnh 1	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Áp 3 An Thạnh 1 tuyến 478 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, bảo trì MBA cháy dầu công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (triệt)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 3 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm Áp 3 An Thạnh 1	124	0,2249	0,0019	0,0138	0,0001	0,067	133	
119	08-04-26	15h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Áp 4 An Thạnh A	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Áp 4 An Thạnh A tuyến 478 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, sơn lại vỏ MBA bị sét công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (triệt)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 4 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm Áp 4 An Thạnh A	26	0,0472	0,0004	0,0029	0,0000	0,067	133	
120	08-04-26	08h30	08-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T22B áp Chánh Long Hiệp	Tại trạm biến áp T22B áp Chánh Long Hiệp, trụ số 22B nhánh rẽ áp Chánh Long Hiệp tuyến 479 Long Hiệp	Thay MBA giảm công suất từ 50kVA thành 37,5kVA, thay Aptomat 200A	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Chánh Long Hiệp xã Mỹ Yên	- Khóa chế độ tự đóng lại: MC 479 Long Hiệp; - Cắt CB+ FCO+ tháo hotline trạm biến áp T22B áp Chánh Long Hiệp	4	0,0127	0,0001	0,0008	0,0000	0,067	233	
121	08-04-26	13h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T38 Phước Vân	Tại trạm biến áp T38 Phước Vân, trụ số 38 nhánh rẽ áp Chánh Long Hiệp tuyến 479 Long Hiệp	Thay MBA giảm công suất từ 25kVA thành 37,5kVA, thay Aptomat 200A	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 Phước Vân xã Long Cang	- Khóa chế độ tự đóng lại: MC 479 Long Hiệp; - Cắt CB+ FCO+ tháo hotline trạm biến áp T38 Phước Vân	70	0,2540	0,0011	0,0156	0,0001	0,067	267	
122	08-04-26	08h00	08-04-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cơ sở Thiên Giang- 480BL	Tại thùng CB tổng Cơ sở Thiên Giang	Công tác thay điện kế +TI 150/5 Cơ sở Thiên Giang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Cơ sở Thiên Giang (PB06060059664) áp 9 Lương Hòa xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn Cơ sở Thiên Giang	1	0,0018	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	200	
123	08-04-26	10h30	08-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Một Thành Viên Vôi Càng Long Hà Nam- 478AT	Tại thùng CB tổng Công ty TNHH Một Thành Viên Vôi Càng Long Hà Nam	Công tác thay điện kế +TI 200/5 Công ty TNHH Một Thành Viên Vôi Càng Long Hà Nam	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH Một Thành Viên Vôi Càng Long Hà Nam (PB06060032766) áp 3 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Một Thành Viên Vôi Càng Long Hà Nam	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
124	08-04-26	13h00	08-04-26	14h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Thanh Huy - 480BL	Tại thùng điện kế TSTL Nguyễn Thanh Huy	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Nguyễn Thanh Huy	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	TSTL Nguyễn Thanh Huy (PB06060052208) áp 5 Lương Hòa xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Nguyễn Thanh Huy	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
125	08-04-26	14h30	08-04-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Lương Văn Hùng - 473 TA	Tại thùng điện kế TSTL Lương Văn Hùng	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Lương Văn Hùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	TSTL Lương Văn Hùng (PB06060049655) áp 4 Nhứt Chánh xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Lương Văn Hùng	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
126	08-04-26	16h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Huỳnh Công Đình-474 AT	Tại thùng CB tổng TSTL Huỳnh Công Đình	Công tác thay TI 250/5+động kế lịch thời gian TSTL Huỳnh Công Đình	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	TTSTL Huỳnh Công Đình (PB060600412265) áp 1 Bình Đức xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Huỳnh Công Đình	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
127	08-04-26	08h00	08-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T5 UB Phước Tuy	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T5 UB Phước Tuy, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T5 UB Phước Tuy - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 19 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T5 UB Phước Tuy	29	0,0410	0,0005	0,0024	0,0000	0,033	50	
128	08-04-26	08h00	08-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T15/2/8 UB Phước Tuy 4	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T15/2/8 UB Phước Tuy 4, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T15/2/8 UB Phước Tuy 4 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phân áp 19 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T15/2/8 UB Phước Tuy 4	42	0,0593	0,0007	0,0035	0,0000	0,050	75	
129	08-04-26	10h00	08-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Phước Tuy 7	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Phước Tuy 7, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Phước Tuy 7 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 20 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Phước Tuy 7	35	0,0494	0,0005	0,0029	0,0000	0,033	50	
130	08-04-26	10h00	08-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T40 Phước Tuy	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T40 Phước Tuy, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T40 Phước Tuy - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 18 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T40 Phước Tuy	28	0,0395	0,0004	0,0023	0,0000	0,033	50	
131	08-04-26	13h30	08-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Phước Tuy 6	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Phước Tuy 6, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Phước Tuy 6 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phân áp 18 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Phước Tuy 6	57	0,0805	0,0009	0,0048	0,0001	0,067	100	
132	08-04-26	13h30	08-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T7 Xóm Bò	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T7 Xóm Bò, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T7 Xóm Bò - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phân áp 18 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T7 Xóm Bò	47	0,0664	0,0007	0,0039	0,0000	0,050	75	
133	08-04-26	15h30	08-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Xóm Bò 3	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Xóm Bò 3, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Xóm Bò 3 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phân áp 21 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Xóm Bò 3	191	0,2697	0,0030	0,0159	0,0002	0,200	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
134	08-04-26	15h30	08-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Khu 7&8	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Khu 7&8, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Khu 7&8 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần áp 7, 8 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Khu 7&8	503	0,7103	0,0079	0,0419	0,0005	0,500	750	
135	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa, Ấp 2 Long Định, Ấp 2 Long Định, Ấp 1 Long Cang, Khu TĐC Bình Điền, Kinh Bộ Đới, Đào Vinh Sơn 2	Tại khoảng trụ 31A-32(2), 62-64(5), 69-70(1), 75-76(2), 87A-88(2), 93-93A(3), 179-180(2), 195A(1) Nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa Tuyến 477, 479 KCN Thuận Đạo; Tại khoảng trụ 3-4(1), 7-8(3), 13-14(2) Nhánh rẽ Ấp 2 Long Định; Tại khoảng trụ 62/1-62/2(5) Nhánh rẽ Ấp 2 Long Định 2; Tại khoảng trụ 4-5(6) Nhánh rẽ Ấp 1 Long Định; Tại khoảng trụ 1-3(3), 4A-6(3), 12-13(2), 14-16(2), 21-22(2), 28(3) Nhánh rẽ Ấp 1 Long Cang; Tại khoảng trụ 2-3(3), 4-6(2) Nhánh rẽ Khu TĐC Bình Điền; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Ấp 3A, Ấp 3B, Tân Thanh Rạch Găng ( T25-T35/12 )	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
138	08-04-26	08h10	08-04-26	09h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF, MKH: PB06040094985	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3 ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3 (tại trụ 01 Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3, Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3, Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3, Tuyển 477 Long Hậu)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0,400	333	
139	08-04-26	09h30	08-04-26	10h20	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG ĐỨC HẬU LONG - CHI NHÁNH NHÀ MÁY DUHAL SÀI GÒN, MKH: PB06040032162	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (tại trụ 12 Nhánh rẽ KCN Tân Kim, Tuyển 474 Long Hậu)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0,267	222	
140	08-04-26	10h40	08-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Kizuna JV 5	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Kizuna JV 5	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty Cổ Phần KIZUNA JV, MKH: PB06040071867	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Công ty cổ phần Kizuna JV 5 (2x2000) ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt REC, DS Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Kizuna JV 5 (tại trụ 18A/9 Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng, Tuyển 473 Cần Giuộc)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	1,667	1.389	
141	08-04-26	13h30	08-04-26	14h15	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn An lộc Phát	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn An lộc Phát	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha hạ áp Chi Nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn Sản Xuất Thương Mại An Lộc Phát-Xưởng Sản Xuất Nam An, MKH: PB06040039043	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Công ty trách nhiệm hữu hạn An lộc Phát ấp Vĩnh Phước xã Phước Lý	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn An lộc Phát (tại trụ 69B Nhánh rẽ Phước Lý, Tuyển 480 Long Hiệp)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	125	
142	08-04-26	14h25	08-04-26	15h10	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Cơ Sở Nguyễn Thanh Phương	Nhánh rẽ Cơ Sở Nguyễn Thanh Phương	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp CÔNG TY trách nhiệm hữu hạn SX HÙNG PHÁT, MKH: PB06040029248 (Trụ 65/2 phước lý)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Cơ Sở Nguyễn Thanh Phương ấp Vĩnh Phước xã Phước Lý	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Cơ Sở Nguyễn Thanh Phương (tại trụ 01 Nhánh rẽ Cơ sở Nguyễn Thanh Phương, Tuyển 480 Long Hiệp)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,400	300	
143	08-04-26	15h20	08-04-26	16h05	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhơn Hòa Long An	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhơn Hòa Long An	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha hạ áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Nhơn Hòa Long An, MKH: PB06040070022	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhơn Hòa Long An ấp Phước Lý xã Phước Lý	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhơn Hòa Long An (tại trụ 64 Nhánh rẽ Phước Lý, Tuyển 480 Long Hiệp)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,267	200	
144	08-04-26	16h15	08-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Cơ sở Rau sạch Minh Triều	Nhánh rẽ Cơ sở Rau sạch Minh Triều	Thay TI, Điện kế gián tiếp, 1 pha hạ áp Cơ Sở rau sạch Minh triều, MKH: PB06040064200	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Cơ sở Rau sạch Minh Triều ấp Phú Thành xã Phước Lý	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Cơ sở Rau sạch Minh Triều (tại trụ 05 Nhánh rẽ cơ sở Đặng Thành Nam, Tuyển 480 Long Hiệp)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	75	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
145	08-04-26	08h00	08-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T15A Cầu Ngang - Mũi Tàu, T17A Cầu Ngang, T21 Tư Cung, T18/1 Cầu Ngang - Mũi Tàu, T22 Tư Cung	Trạm: T15A Cầu Ngang - Mũi Tàu, T17A Cầu Ngang, T21 Tư Cung, T18/1 Cầu Ngang - Mũi Tàu, T22 Tư Cung	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H15a đến H20a: 391 mét trạm T17A Cầu Ngang; Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H20a đến T22: 132 mét trạm T21 Tư Cung	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Kim Điền, Kim Định xã Cần Giuộc	- Cắt FCO trạm: T15A Cầu Ngang - Mũi Tàu, T17A Cầu Ngang, T21 Tư Cung - Cắt MCCB trạm: T18/1 Cầu Ngang - Mũi Tàu, T22 Tư Cung	878	4,6449	0,0097	0,3903	0,0008	1,000	8.000	
146	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đức Hạnh NR T12 Đức Hạnh NR T16 Đức Hạnh (Bên Trai) NR T16 Đức Hạnh (Bên Phải) Nr T16 Đức Hạnh - Tân Hòa	T1-2, T5-6, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11 T3-6, T8-9, T10-11, T18-19, T25-26,	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Đức Hạnh NR T12 Đức Hạnh NR T16 Đức Hạnh (Bên Trai) NR T16 Đức Hạnh (Bên Phải) Nr T16 Đức Hạnh - Tân Hòa Tổng: 16 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Từ trụ T67 đến trụ T67/66 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông, tuyến 475 Đức Hòa, 471 Đức Hòa 3	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T67 đến trụ T67/66 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông, tuyến 475 Đức Hòa, 471 Đức Hòa 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ đóng tự của: MC 475 Đức Hòa, 471 Đức Hòa 3, Rec T54A Đức Hòa, T67/66 Cống bà Bông - đường dây 22kV tuyến 475 Đức Hòa, 471 Đức Hòa 3 - đường dây 22kV tuyến 475 Đức Hòa, 471 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	08-04-26	08h15	08-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8 Tạ Thanh Hải	Tại trạm T8 Tạ Thanh Hải	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Thới Mội xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T8 Tạ Thanh Hải	59	0,3387	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	950	
149	08-04-26	09h15	08-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/8 Ông Nhanh	Tại trạm T22/8 Ông Nhanh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hội xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T22/8 Ông Nhanh	80	0,4592	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
150	08-04-26	10h15	08-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6A/1/6 Xóm Gò	Tại trạm T6A/1/6 Xóm Gò	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T6A/1/6 Xóm Gò	86	0,4937	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
151	08-04-26	11h15	08-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Xóm Gò	Tại trạm T6 Xóm Gò	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T6 Xóm Gò	82	0,4707	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
152	08-04-26	13h30	08-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T39/4 Ông Tặc	Tại trạm T39/4 Ông Tặc	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Đức Ngãi xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T39/4 Ông Tặc	89	0,5109	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
153	08-04-26	14h30	08-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T24 Đức Ngãi	Tại trạm T24 Đức Ngãi	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Đức Ngãi xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T24 Đức Ngãi	55	0,3157	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	950	
154	08-04-26	15h30	08-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T57A/22 Đức Ngãi	Tại trạm T57A/22 Đức Ngãi	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Đức Ngãi xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T57A/22 Đức Ngãi	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
155	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Tràm Lạc 1	Đường dây hạ áp trạm T16 Tràm Lạc 1	Sang điện kế, cô lập lèo hạ áp xử lý đường dây hạ áp mất an toàn trạm T16 Tràm Lạc 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tràm Lạc xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T16, T16/1, T16/11 Tràm Lạc 1	86	0,4937	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
156	08-04-26	14h00	08-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Golden Field	Tại trụ 02 NR Cty Golden Field	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 630KVA Cty Golden Field	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	08-04-26	10h10	08-04-26	10h50	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Ninh Đông 1, nhánh rẽ An Thuận, nhánh rẽ T7 An Thuận, nhánh rẽ An Định, nhánh rẽ Kênh Tây, nhánh rẽ T42 An Ninh Tây, nhánh rẽ An Hòa, nhánh rẽ An Hòa 4, nhánh rẽ An Hòa 5, nhánh rẽ T52 An Ninh Tây, nhánh rẽ T48 An Ninh Tây, nhánh rẽ An Thạnh 6, nhánh rẽ an Thạnh 7, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T11 NR An Ninh Đông 1, Từ T01 đến T35 NR An Thuận, Từ T01 đến T08 NR T7 An Thuận, Từ T01 đến T29 NR An Định, Từ T01 đến T13 NR Kênh Tây, Từ T01 đến T12 NR T42 An Ninh Tây, Từ T01 đến T20 NR An Hòa, Từ T01 đến T05 NR An Hòa 4, Từ T01 đến T11 NR An Hòa 5, Từ T01 đến T07 NR T52 An Ninh Tây, Từ T01 đến T08 NR T48 An Ninh Tây, Từ T08 đến T12 NR An Thạnh 6, Từ T01 đến T21 NR An Thạnh 7, tuyến 474 Đức	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
158	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T73 Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T13 Nhánh rẽ T73 Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Vệ sinh sứ, Bảo trì lưới điện, thay LA, FCO, bảo trì bít ống PVC trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp An Hưng xã An Ninh	Cắt 1.LBFCO T73 Lộc Giang	151	1,8606	0,0034	0,0756	0,0001	0,167	1.500	
159	08-04-26	08h00	08-04-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Công ty Trường Long, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T05 Nhánh rẽ Công ty Trường Long, tuyến 479 Đức Huệ	Thay TI, điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp CÔNG TY TNHH SX & TM GIÀY DÉP HẢI ĐĂNG	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công ty TNHH SX & TM Giày dép Hải Đăng ấp Thành Nam xã Đông Thành	Cắt 1.FCO T05 Công ty Trường Long	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
160	08-04-26	09h50	08-04-26	10h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Giáo xứ Đức Huệ, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T04 Nhánh rẽ Giáo xứ Đức Huệ, tuyến 479 Đức Huệ	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp Giáo xứ Đức Huệ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Giáo xứ Đức Huệ ấp Thành Tây xã Đông Thành	Cắt 1.FCO T04 Giáo xứ Đức Huệ	1	0,0011	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	28	
161	08-04-26	10h50	08-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T12/1 Nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Thay điện kế HKD Vô Duy Khoa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Hộ kinh doanh Vô Duy Khoa ấp Thành Tây xã Đông Thành	Cắt 1.LBFCO T12 Cầu Sập	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
162	08-04-26	13h30	08-04-26	14h20	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Giồng Lức, tuyến 479 Đức Huệ,	Tại trụ T6/1 Nhánh rẽ Giồng Lức, tuyến 479 Đức Huệ,	Thay điện kế Hộ kinh doanh Mai Thành Tuấn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Hộ kinh doanh Mai Thành Tuấn ấp Vinh xã Đông Thành,	Cắt 1.FCO T06 Giồng Lức	1	0,0011	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	28	
163	08-04-26	15h30	08-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T28 Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Thay TI, điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp Công ty TNHH HUY LONG AN - MỸ BÌNH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công ty TNHH Huy Long An Mỹ Bình	Cắt 3.FCO T28 Quốc Huy	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
164	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477TV	Tuyến 471,473,475,477 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,474,479,480TV	Tuyến 472,474,479,480 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
167	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Vĩnh Viễn, Ao Chú Chi - Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Từ trụ số 302 đến trụ số 329 Tuyến 476TV-TVĐ đến trụ số 17 Nhánh rẽ Ao Chú Chi (476TV-TVĐ/328) - Đang nhận điện tuyến 478 Tâm Vu 2.	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 2MBA 25kVA (Vĩnh Viễn 1) và 2MBA 37,5kVA (Vĩnh Viễn 2) và 3MBA 50kVA (Ao Chú Chi, Ao Chú Chi 2) và 3MBA 100kVA (Cù Lao 1, Cù Lao 1-1, Cù Lao 2), thay 02 trụ H2+H3 ĐĐHA trạm Ao Chú Chi 2 bị nứt gốc, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần áp Vĩnh Viễn, Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO 301A Vĩnh Viễn	473	6,7758	0,0125	0,2365	0,0004	0,267	2.400	
168	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 472&477 Tân An	Trụ T.84 – T.153 - tuyến 472&477 Long An (65 cây)	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	08-04-26	08h00	08-04-26	09h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T07/1 TB Tư Thơ, tuyến 474 Tam Nông	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ, trạm T07/1 TB Tư Thơ	Thay công tơ định kỳ, trạm chuyên dùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm bơm điện Ngõ Duy Quang ấp Roc Chanh A xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T07/1 TB Tư Thơ	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
171	08-04-26	09h30	08-04-26	10h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T272/1 PGD Vĩnh Đại, tuyến 472 Mộc Hóa	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ, trạm T272/1 PGD Vĩnh Đại	Thay công tơ định kỳ, trạm chuyên dùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh Tân Hưng Long An ấp Cà Dầm xã Vĩnh Châu	Cắt FCO T272 PGD Vĩnh Đại	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
172	08-04-26	13h30	08-04-26	14h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T9/2 TB Lê Văn Chiểu, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ, trạm T9/2 TB Lê Văn Chiểu	Thay công tơ định kỳ, trạm chuyên dùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm bơm điện Lê Văn Thành ấp Kinh Mới xã Hưng Điền	Cắt FCO trạm T9/2 TB Lê Văn Chiểu	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
173	08-04-26	15h00	08-04-26	16h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T24A TB Lê Xuân Trường, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ, trạm T24A TB Lê Xuân Trường	Thay công tơ định kỳ, trạm chuyên dùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm bơm điện Lê Văn Thành ấp Kinh Mới xã Hưng Điền	Cắt FCO trạm T24A TB Lê Xuân Trường	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
174	08-04-26	08h00	08-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	08-04-26	07h30	08-04-26	08h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Nhơn Hòa Lập 1 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 166 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Nhơn Hòa Lập 1.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp Nguyễn Tấn xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T166 Nhơn Hòa Lập 1 - 471TT	80	0,1820	0,0030	0,0045	0,0001	0,167	167	
176	08-04-26	08h40	08-04-26	09h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Nhơn Hòa Lập 4 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 171 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Nhơn Hòa Lập 4.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Nguyễn Tấn xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T171 Nhơn Hòa Lập 4 - 471TT	19	0,0432	0,0007	0,0011	0,0000	0,100	100	
177	08-04-26	09h50	08-04-26	10h50	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Y Tế Nhơn Hòa Lập - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 187 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T187 Y Tế Nhơn Hòa Lập.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Nguyễn Tấn xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T187 Y Tế Nhơn Hòa Lập	32	0,0728	0,0012	0,0018	0,0000	0,100	100	
178	08-04-26	11h00	08-04-26	12h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Nhơn Hòa Lập 6 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 197 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Nhơn Hòa Lập 6.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Nguyễn Tấn xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T197 Nhơn Hòa Lập 6	15	0,0341	0,0006	0,0008	0,0000	0,100	100	
179	08-04-26	13h00	08-04-26	14h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Nhơn Hòa Lập 3 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 201 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Nhơn Hòa Lập 3.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp Nguyễn Tấn xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T201 Nhơn Hòa Lập 3	48	0,1092	0,0018	0,0027	0,0000	0,167	167	
180	08-04-26	14h10	08-04-26	15h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Nhơn Hòa Lập 5 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 209B trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Nhơn Hòa Lập 5.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Nguyễn Tấn xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T209B Nhơn Hòa Lập 5	41	0,0933	0,0016	0,0023	0,0000	0,100	100	
181	08-04-26	15h20	08-04-26	16h20	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Hậu Thạnh 1 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 215 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Hậu Thạnh 1.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp Nguyễn Rớt xã Hậu Thạnh	Cắt FCO trạm T215 Hậu Thạnh 1	58	0,1319	0,0022	0,0032	0,0001	0,167	167	
182	08-04-26	07h30	08-04-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Văn Phòng và nhánh rẽ Kinh 1000 Tân Hòa - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 25 nhánh rẽ Kinh Văn Phòng và từ trụ số 01 đến trụ số 14/10 nhánh rẽ Kinh 1000 Tân Hòa - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (29 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	08-04-26	13h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Ấp Tây A - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 20/14 nhánh rẽ Ấp Tây A - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (14 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
184	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
185	08-04-26	08h00	08-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T125A đến trụ T126 nhánh rẽ Bình Hòa Nhứt Ninh phân hạ áp - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ T125A đến trụ T126 nhánh rẽ Bình Hòa Nhứt Ninh phân hạ áp - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp thay MBA tăng công suất trạm T125A Bình Hòa - Nhứt Ninh từ 37,5KVA lên 75KVA, thu hồi trạm 50KVA Ông Hợp, đầu nối lưới hạ áp sang tải qua trạm T125A Bình Hòa - Nhứt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Bình Thạnh áp Nhứt Hòa áp Nhứt Long áp Nhứt Tân xã Vàm Cỏ	Cắt FCO, mở Hotline trạm: T25A Bình Hòa Nhứt Ninh và trạm Ông Hợp.	81	0,8508	0,0035	0,0180	0,0001	0,067	267	
186	08-04-26	13h30	08-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T04 nhánh rẽ Cầu Bà Len - Tuyến 477 Tân An	Từ trụ T02 đến trụ T04 nhánh rẽ Cầu Bà Len - Tuyến 477 Tân An	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp kéo dây hạ áp tăng cường từ trụ T02 đến trụ T3 nhánh rẽ Cầu Bà Len. Tăng công suất trạm T02 Cầu Bà Len từ 25kVA lên 37,5KVA cắt dây hạ áp sang tải trạm Ba Mạnh qua trạm T2 Cầu Bà Len giảm bán kín cấp điện, giảm tổn thất trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Bình An xã Tân Trụ	Cắt LBFCO nhánh rẽ Cầu Bà Len.	113	1,0385	0,0049	0,0220	0,0001	0,100	350	
187	08-04-26	08h00	08-04-26	10h00	ĐL Tân Trụ	Công ty TNHH TMDV Kỹ Thuật Khang Thịnh	Từ trụ T01 đến trụ T04 nhánh rẽ TSTL Dương Văn Bảy - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ T01 đến trụ T04 nhánh rẽ TSTL Dương Văn Bảy - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tháo thu hồi đường dây trung áp 1 pha và TBA 75kVA TSTL Dương Văn Bảy.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	TSTL Dương Văn Bảy áp Tân Hòa xã Vàm Cỏ	Cắt LBFCO nhánh rẽ, mở Hotline nhánh rẽ TSTL Dương Văn Bảy.	1	0,0053	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
188	08-04-26	10h30	08-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Công ty TNHH TMDV Kỹ Thuật Khang Thịnh	Từ trụ T106 nhánh rẽ Bình Hòa nhứt Ninh đến trụ T01 nhánh rẽ TSTL Nguyễn Hoàng Anh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ T106 nhánh rẽ Bình Hòa nhứt Ninh đến trụ T01 nhánh rẽ TSTL Nguyễn Hoàng Anh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tháo thu hồi đường dây trung áp 1 pha và TBA 50kVA TSTL Nguyễn Hoàng Anh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	TSTL Nguyễn Hoàng Anh áp Nhứt Hòa xã Vàm Cỏ	Cắt LBFCO nhánh rẽ, mở Hotline nhánh rẽ TSTL Nguyễn Hoàng Anh.	1	0,0039	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
189	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công ty Đồng Phát Tiến	Tại đường dây hạ áp trạm T20 Bình Tịnh - Tuyến 477 Tân An	Tại đường dây hạ áp trạm T20 Bình Tịnh - Tuyến 477 Tân An	Di dời đường dây hạ áp 1 pha thuộc TBA T20 Bình Tịnh. Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình Tịnh xã Tân Trụ	Cắt FCO Trạm T20 Bình Tịnh	74	1,7488	0,0032	0,0371	0,0001	0,033	300	
190	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
191	08-04-26	08h00	08-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	- Nhánh rẽ trạm bơm Áp 3 Thanh An - Nhánh rẽ hạ áp thuộc TBA T77 UB Thanh An và TBA T06 UB Thanh An	- Tại trụ số 4A nhánh rẽ trạm bơm Áp 3 Thanh An - Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T77 UB Thanh An và TBA T06 UB Thanh An	- Thu hồi TBA 2x25kVA CDC Thanh An - Sang tải hạ áp TBA T77 UB Thanh An và TBA T06 UB Thanh An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Thanh An xã Thanh Hoá	- Cắt 3LBFCO phân đoạn T01 Trạm bơm áp 3 Thanh An. - Cắt 3LBFCO phân đoạn T01 UB Thanh An. - Cắt FCO trạm T77 UB Thanh An.	95	1,2349	0,0051	0,0211	0,0001	0,067	267	
192	08-04-26	08h00	08-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ hạ áp thuộc TBA T77 UB Thanh An	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T77 UB Thanh An	Thay dây 2xAV.50 bằng dây 2xAV.50 mới (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt FCO trạm T77 UB Thanh An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	08-04-26	08h00	08-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ UB Thanh An	Tại trụ số 19 nhánh rẽ UB Thanh An	Thay trụ BTLT 14m bằng trụ ghép BTLT 18m, lắp xà, sứ và căng dây đấu nối hoàng chính nhánh rẽ 22kV và TBA 2x1500 Dự án CN SX NN Công nghệ cao Thanh Hoá	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt 3LBFCO phân đoạn T01 UB Thanh An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế - Kiểm tra điện kế 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	08-04-26	07h00	08-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Rạch Sắn, NR T62B Lò Voi, NR Cầu Khi	Từ T1-T8 NR Rạch Sắn, từ T1-T12 NR T62B Lò Voi, từ T1-T10 NR Cầu Khi	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
196	08-04-26	08h00	08-04-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T65 Kinh Đồn Dong 8	Tại trụ T65 NR Kinh Đồn Dong	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC, tháp sắt trụ hạ áp H60A (giữa T60-T61) ĐDHA trạm T65 Kinh Đồn Dong 8	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình Trung 2 xã Bình Hoà	Cắt FCO Trạm T65 Kinh Đồn Dong 8	16	0,0560	0,0006	0,0013	0,0000	0,017	25	
197	08-04-26	10h00	08-04-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Trạm biến áp T44 Kinh Đồn Dong 6	- Trạm biến áp T44 Kinh Đồn Dong 6	- Xử lý mối nối bo tay trụ H44/1/1B, dây chùng H1B - H3B, mối nối kẹp nhôm H44/1, tia Dây hạ áp rớt rack H44/1/7B, H44/1/10B, H44/1/15B ĐDHA trạm T44 Kinh Đồn Dong 6.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	một phần áp Bình Tây 2 xã Bình Hiệp	Cắt CB Trạm T44 Kinh Đồn Dong 6	40	0,1400	0,0016	0,0033	0,0000	0,050	75	
198	08-04-26	13h00	08-04-26	14h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Trạm biến áp T45 Kinh Đồn Dong 2	- Trạm biến áp T45 Kinh Đồn Dong 2	tia dây hạ áp rớt rack từ H45/1/1B đến H45/1/7B (hướng lên kinh 3 xã) , chỉnh trụ hạ áp H45/1/7B nghe ĐDHA trạm T45 Kinh Đồn Dong 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình Tây 2 xã Bình Hiệp	Cắt CB Trạm T45 Kinh Đồn Dong 2	25	0,0584	0,0010	0,0014	0,0000	0,030	30	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
199	08-04-26	14h00	08-04-26	15h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T4A Kinh 3 Xã 7	Tại trụ T4A NR Kinh 3 Xã 2	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC, tia dây hạ áp rút rack T5A, T6A, T7A, ,nâng dây hạ áp nằm trên mái nhà giữa trụ T5A - T6A, gỡ dây bu rui điện cột vô dây hạ áp tại trụ T6A ĐDHA trạm T4A Kinh 3 Xã 7.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Gò Đò xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T4A Kinh 3 Xã 7	22	0,0770	0,0009	0,0018	0,0000	0,020	30	
200	08-04-26	15h30	08-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T12 Gò Thiết	Trụ T12 NR Gò Thiết	- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC., thu hồi chằng đứt H2, đảo lắp chằng mới trụ hạ áp H9 ĐDHA trạm T12 Gò Thiết:	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Gò Thiết xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T12 Gò Thiết	17	0,0397	0,0007	0,0009	0,0000	0,023	23	
201	08-04-26	07h30	08-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T17 Cà Dứa 10	Từ trụ H1 đến H17 ĐDHA trạm T17 Cà Dứa 10	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp từ trụ H1 đến H24 ĐDHA trạm T14 Cà Dứa 11	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Một phần áp Gò Đò Nhỏ & áp 1, Xã Bình Hoà	Cắt CB trạm T14 Cà Dứa 11	26	0,5462	0,0010	0,0130	0,0000	0,000	0	
202	08-04-26	07h30	08-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	09-04-26	08h00	09-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh	Trụ T2-4 (20 cây tràm) nhánh rẽ Áp 4 Bình Đức, trụ T6-7 (4 dứa) nhánh rẽ Áp 5 Thạnh Hòa, trụ T128A-T1 (cây xà cừ) (xe gàu) nhánh rẽ Kênh Xã Thạnh Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Hiếu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	09-04-26	08h30	09-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Rạch Ông Biện	Từ MBA đến thùng Aptomat đến trụ 183B đường dây hạ áp trạm Rạch Ông Biện tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, căng lại dây hạ áp, phát quang, nâng dây hạ áp lên cao công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Đắc)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm Rạch Ông Biện	45	0,1429	0,0007	0,0088	0,0000	0,067	233	
205	09-04-26	13h00	09-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T9 Rạch Ông Biện	Từ MBA đến thùng Aptomat đến trụ 7C- T2 đường dây hạ áp trạm T9 Rạch Ông Biện tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, phát quang công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Đắc)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T9 Rạch Ông Biện	38	0,1379	0,0006	0,0085	0,0000	0,067	267	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
206	09-04-26	08h00	09-04-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cơ Sở Thiên Dũng - 473 BL	Tại thùng CB tổng Cơ Sở Thiên Dũng	Công tác thay điện kế lệch thời gian +T1 150/5 Cơ Sở Thiên Dũng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Cơ Sở Thiên Dũng (PB06060015747) áp Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Cơ Sở Thiên Dũng	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
207	09-04-26	10h00	09-04-26	11h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Đường Cao Tốc Đèo Cả - 473 BL	Tại thùng điện kế Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Đường Cao Tốc Đèo Cả	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Đường Cao Tốc Đèo Cả	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Đường Cao Tốc Đèo Cả (PB06060033817) áp 2 Lương Hòa xã Lương Hòa	Cắt FCO TBA Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Đường Cao Tốc Đèo Cả	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
208	09-04-26	11h10	09-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty CP TĐ Tây Sài Gòn - 476 BL	Tại thùng điện kế Công ty CP TĐ Tây Sài Gòn	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công ty CP TĐ Tây Sài Gòn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty cổ phần TĐ Tây Sài Gòn (PB06060067304) áp Phước Tú xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Công ty CP TĐ Tây Sài Gòn	1	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	83	
209	09-04-26	13h30	09-04-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cơ Sở Gia Công Thịnh Phát - 478 AT	Tại thùng điện kế Cơ Sở Gia Công Thịnh Phát	Công tác thay điện kế lệch thời gian Cơ Sở Gia Công Thịnh Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Cơ Sở Gia Công Thịnh Phát (PB06060016323) áp 6 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO TBA Cơ Sở Gia Công Thịnh Phát	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
210	09-04-26	15h00	09-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM XNK Thanh Phương - 473 BL	Tại thùng CB tổng Cty TNHH SX TM XNK Thanh Phương	Công tác thay điện kế lệch thời gian +T1 400/5 Cty TNHH SX TM XNK Thanh Phương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH SX TM XNK Thanh Phương (PB06060041376) áp 5 Lương Hòa xã Lương Hòa	Cắt FCO TBA Cty TNHH SX TM XNK Thanh Phương	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
211	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Đường dây hạ áp trạm T6 LM Đông Nhất	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 LM Đông Nhất, tuyến 474 Cần Đước	- Thay trụ hạ áp H1 bị mục gốc - CBN cấp độ 2 MBA trạm T6 LM Đông Nhất - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phân áp Đông Nhất xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T6 LM Đông Nhất	99	0,3262	0,0016	0,0193	0,0001	0,100	350	
212	09-04-26	07h00	09-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CB, 473CB, 473CB2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CB, 473CB, 473CB2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
213	09-04-26	07h00	09-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ T123 Mũi Tàu Xoài Đồi, T8 Phước Lâm, Cầu Hội, Lộ Y Tế, Mười Ve, Lô Thủy Cai	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
214	09-04-26	07h30	09-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T37 Cao Đài, Cấp nước Tân Kim	Trạm: T37 Cao Đài, Cấp nước Tân Kim	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H35a đến H39a: 331 mét trạm T37 Cao Đài	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Áp Trị Yên xã Cần Giuộc	- Cắt FCO trạm: T37 Cao Đài. - Cắt MCCB trạm: Cấp nước Tân Kim	146	0,3862	0,0016	0,0324	0,0001	0,500	2.000	
215	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T159 Cầu Mông Gà, T156A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	Trạm: T159 Cầu Mông Gà, T156A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H154a đến H161a: 439 mét trạm T159 Cầu Mông Gà	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Áp Thuận Bắc, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; áp Long An 3 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt FCO trạm: T159 Cầu Mông Gà - Cắt MCCB trạm: T156A/1 Chợ Trạm Mũi Tàu	245	0,5671	0,0027	0,0476	0,0002	0,500	1.750	
216	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	nhánh rẽ An Ninh Tây, nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, nhánh rẽ An Thạnh, nhánh rẽ An Thủy, nhánh rẽ T36 An Thủy	Từ T22 đến T66 nhánh rẽ An Ninh Tây, Từ T01 đến T6/5 nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, Từ T01 đến T24 nhánh rẽ An Thạnh, Từ T01 đến T81 nhánh rẽ An Thủy, Từ T01 đến T42 nhánh rẽ T36 An Thủy, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	09-04-26	08h00	09-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T15 đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lèo hạ áp thay thùng cầu dao trạm mut, lắp bổ sung tiếp đất lập lại trạm, đổ bê tông dây tiếp đất	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp An Hiệp xã An Ninh	Cắt 3 FCO T15 An Ninh Tây	160	0,7667	0,0037	0,0312	0,0001	0,033	117	
218	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T42 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T42 Đường dây hạ áp trạm T42 Trục Tân Mỹ Lộc Giang,, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lèo hạ áp thay thùng cầu dao trạm mut, lắp bổ sung tiếp đất lập lại trạm, đổ bê tông dây tiếp đất	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Hòa Hiệp 1 xã An Ninh	Cắt 1 FCO T42 Trục Tân Mỹ Lộc Giang	67	0,3210	0,0015	0,0130	0,0001	0,033	117	
219	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475, 476 Đức Huệ,	Từ trụ T87 đến T139 Tuyến 475, 476 Đức Huệ	Vệ sinh sứ hotline từ trụ T87 đến T139 Tuyến 475, 476 Đức Huệ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Không cắt điện đường dây 22KV tuyến 475, 476 Đức Huệ 2/ Khóa chế độ tự đóng lại và không đóng lại bằng tay của: MC 475-476 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
221	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
222	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Áp 2 Mỹ An	Tại NR. Áp 2 Mỹ An	- TCS TBA T.12 Áp 2 Mỹ An từ 37.5kVA lên 50kVA "MBA 50kVA nhận từ kho" - Cây mới 37.5kVA TBA T.4 Hàng Bản "MBA 37.5kVA nhận T.12 Áp 2 Mỹ An" - Cây mới 37.5kVA TBA T.25 Áp 2 Mỹ An; giảm tải TBA Áp 2 Mỹ An "MBA 37.5kVA nhận T.34 Áp 2 Mỹ An" - TCS TBA T.30 Áp 2 Mỹ An từ 37.5kVA lên 50kVA "MBA 50kVA nhận từ kho" - Cây mới 25kVA TBA T.35 Áp 2 Mỹ An; giảm tải TBA Áp 2 Mỹ An 4 "MBA 25kVA nhận từ kho" - Cây mới 25kVA TBA T.6/1 Áp 2 Mỹ An 1; giảm tải TBA T6/1 Áp 2 Mỹ An "MBA 25kVA nhận từ kho"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần Áp 2 xã Mỹ An	Cắt LBFCO PD NR. Áp 2 Mỹ An	734	6,8599	0,0127	0,3675	0,0007	0,500	4,500	
226	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
227	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	09-04-26	07h30	09-04-26	08h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Hậu Thạnh 3 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 221 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Hậu Thạnh 3.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Nguyễn Rớt xã Hậu Thạnh	Cắt FCO trạm T221 Hậu Thạnh 3	38	0,0864	0,0014	0,0021	0,0000	0,100	100	
229	09-04-26	08h40	09-04-26	09h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Hậu Thạnh 2 - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 223 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Hậu Thạnh 2.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp Nguyễn Rớt xã Hậu Thạnh	Cắt FCO trạm T223 Hậu Thạnh 2	70	0,1592	0,0027	0,0039	0,0001	0,167	167	
230	09-04-26	09h50	09-04-26	10h50	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm UB Hậu Thạnh Đông - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 228B trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm UB Hậu Thạnh Đông.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp Nguyễn Rớt xã Hậu Thạnh	Cắt FCO trạm T228B UB Hậu Thạnh Đông	4	0,0091	0,0002	0,0002	0,0000	0,133	133	
231	09-04-26	11h00	09-04-26	12h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm T229B Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 229B trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T229B Hậu Thạnh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Nguyễn Rớt xã Hậu Thạnh	Cắt 03FCO trạm T229B Hậu Thạnh	9	0,0205	0,0003	0,0005	0,0000	0,200	200	
232	09-04-26	13h00	09-04-26	14h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh.	Trụ số 234 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Chợ Hậu Thạnh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần áp Nguyễn Lộc xã Hậu Thạnh	Cắt 03FCO T233 Chợ Hậu Thạnh	175	0,3980	0,0066	0,0097	0,0002	0,400	400	
233	09-04-26	14h10	09-04-26	15h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Kinh Quận 1 - 479 Tân Thạnh.	Trụ số 07 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Kinh Quận 1.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Hoàng Mai xã Hậu Thạnh	Cắt FCO trạm T07 Kinh Quận 1	18	0,0409	0,0007	0,0010	0,0000	0,100	100	
234	09-04-26	15h20	09-04-26	16h20	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Trạm Hậu Thạnh Đông 1 - 479 Tân Thạnh.	Trụ số 17 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm Hậu Thạnh Đông 1.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp Hoàng Mai xã Hậu Thạnh	Cắt FCO trạm T17 Hậu Thạnh Đông 1	51	0,1160	0,0019	0,0028	0,0000	0,167	167	
235	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 1 và nhánh rẽ Tân Kiều - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 05/20 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 1 và từ trụ số 01 đến trụ số 55/10 nhánh rẽ Tân Kiều - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (31 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
236	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Tân Thành	ĐL Tân Thành	Tuyến 473, 475 Tân Thành.	Tuyến 473, 475 Tân Thành (Xã Tân Thành).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Điện Lực Bến Lức	Điện Lực Bến Lức	Huấn luyện ATVSLĐ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
239	09-04-26	08h00	09-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	- Nhánh rẽ kênh Thủy Tân (Tân Đông) - Nhánh rẽ hạ áp thuộc TBA T16 Áp 3 Tân Đông	- Tại trụ số 07 nhánh rẽ kênh Thủy Tân (Tân Đông) - Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T16 Áp 3 Tân Đông	- Lắp mới TBA25kVA T07 Kênh Thủy Tân - Sang tải hạ áp TBA T16 Áp 3 Tân Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Tân Đông xã Tân Tây	- Cắt LBFCO phân đoạn T01 kênh Thủy Tân (Tân Đông). - Cắt FCO trạm T16 Áp 3 Tân Đông.	112	1,4559	0,0061	0,0249	0,0001	0,067	267	
240	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ kênh Thủy Tân (Tân Đông) (16 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 12 nhánh rẽ kênh Thủy Tân (Tân Đông)	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
241	09-04-26	07h00	09-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Cắt CB khách hàng nợ tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	09-04-26	07h30	09-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Cắt điện khách hàng chưa thanh toán tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	09-04-26	07h30	09-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
244	10-04-26	08h00	10-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473, 478 Bến Lức	Trụ T1B-2 (cây dái ngựa nằm trên lưới, 1 dứa), T1A-1 (1 cây bàng) nhánh rẽ Áp 3 Mỹ Yên, trụ T16 nr Bờ Lát-T1 (bằng lằng, cây xanh), T2-3 (bằng lằng, mản gân lưới), T7-8 (1 cây xanh) nhánh rẽ Bảy Thạch, trụ T19-20 (cây sao), T21-22 (2 cây sao gân lưới), T25-26 (nhánh xoài) nhánh rẽ HTX Mỹ Trung, trụ T8-10 (tràm vàng, tràm giấy, 3 cây sao, dây leo), T12-13 (cây sao), T16-17 (cây sao), T17 (cây bằng lằng gân lưới) nhánh rẽ HTX Mỹ Trung Nối Dài	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Năm)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	10-04-26	08h30	10-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T15 Áp 3 Thạnh Lợi	Từ MBA đến thùng Aptomat đến trụ 9B- 13C đường dây hạ áp trạm T15 Áp 3 Thạnh Lợi tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, phát quang lưới điện trụ 5B- 9B, 15-1, 15-13C, 7C-9C, 11C-13C công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Đắc)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 3 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T15 Áp 3 Thạnh Lợi	138	0,4381	0,0021	0,0269	0,0001	0,067	233	
246	10-04-26	13h00	10-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T13 Áp 1 Thạnh Lợi	Từ MBA đến thùng Aptomat đến trụ 1B- 5B, T3- T11 đường dây hạ áp trạm T13 Áp 1 Thạnh Lợi tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, phát quang lưới điện trụ 1B- 5B, T3- T1 công tác Khắc phục khiếm khuyết theo Biên bản Kiểm tra lưới (Đắc)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T13 Áp 1 Thạnh Lợi	181	0,6567	0,0027	0,0403	0,0002	0,067	267	
247	10-04-26	08h00	10-04-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần TM SX bao Bì Thành Lợi - 473 BL	Tại thùng điện kế Công Ty Cổ Phần TM SX bao Bì Thành Lợi	Công tác thay điện kế lệch thời gian công Ty Cổ Phần TM SX bao Bì Thành Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Công ty Cổ Phần TM SX bao Bì Thành Lợi (PB06060044926) áp 7B Mỹ Yên xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công Ty Cổ Phần TM SX bao Bì Thành Lợi	2	0,0018	0,0000	0,0001	0,0000	1,000	1.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
248	10-04-26	09h30	10-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH TM DV Tân Tân - 478 BL	Tại thùng điện kế Cty TNHH TM DV Tân Tân	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công ty TNHH TM DV Tân Tân	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH TM DV Tân Tân (PB06060016448) áp 1 Mỹ Yên xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn Công ty TNHH TM DV Tân Tân	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
249	10-04-26	11h00	10-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Liên Doanh Công Nghiệp Dệt Tân Á- 478 BL	Tại thùng điện kế Công ty TNHH Liên Doanh Công Nghiệp Dệt Tân Á	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công ty TNHH Liên Doanh Công Nghiệp Dệt Tân Á	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH Liên Doanh Công Nghiệp Dệt Tân Á (PB06060016050) áp 1 Mỹ Yên xã Mỹ Yên	Cắt FCO TBA 3x10 kVA Công ty TNHH Liên Doanh Công Nghiệp Dệt Tân Á	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
250	10-04-26	13h00	10-04-26	14h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Cửa hàng NNC Minh Đức- 478 BL	Tại thùng điện kế Hộ kinh doanh Cửa hàng NNC Minh Đức	Công tác thay điện kế lệch thời gian Hộ kinh doanh Cửa hàng NNC Minh Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ kinh doanh Cửa hàng NNC Minh Đức (PB06060021331) áp 1 Mỹ Yên xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn Hộ kinh doanh Cửa hàng NNC Minh Đức	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
251	10-04-26	14h10	10-04-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Nguyễn Thị Lan Chi- 478 BL	Tại thùng điện kế Nguyễn Thị Lan Chi	Công tác thay điện kế lệch thời gian Nguyễn Thị Lan Chi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Nguyễn Thị Lan Chi (PB06060020071) áp 1 Mỹ Yên xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn Nguyễn Thị Lan Chi	1	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	83	
252	10-04-26	15h00	10-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH XD TM Dịch Vụ Hồ Thương- 480 BL	Tại thùng điện kế Công ty TNHH XD TM Dịch Vụ Hồ Thương	Công tác thay điện kế lệch thời gian Công ty TNHH XD TM Dịch Vụ Hồ Thương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH XD TM Dịch Vụ Hồ Thương (PB06060020887) áp 1A An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Công ty TNHH XD TM Dịch Vụ Hồ Thương	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
253	10-04-26	08h00	10-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Đường dây hạ áp trạm T45A/2 Cầu Nổi	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T45A/2 Cầu Nổi, tuyến 471 Cần Đước	- Thay trụ hạ áp H9, H10 bị mục gốc, sang dây hạ áp , điện kế thu hồi trụ hạ áp cũ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phân áp 4 xã Tân Lân	Cắt FCO trạm T45A/2 Cầu Nổi	44	0,1450	0,0007	0,0086	0,0000	0,050	175	
254	10-04-26	13h30	10-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Đường dây hạ áp trạm Sáu Ngay 1	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Sáu Ngay 1, tuyến 471 Cần Đước	- Chính trụ hạ áp H8, H9, H10 bị nghiêng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phân áp 4 xã Tân Lân	Cắt FCO trạm Sáu Ngay 1	99	0,3262	0,0016	0,0193	0,0001	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
255	10-04-26	07h30	10-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KCN LĐ-LC _ Tuyến 471-474-472 Rạch Chanh, KCN LĐ-LC _ Tuyến 476RC-478 Rạch Chanh, TĐ 10 Long Đĩnh , Ấp 4 Long Đĩnh 2, Ấp 4 Long Cang	Tại khoảng trụ 1-3(4), 7-7A(2), 29-30(2) Nhánh rẽ KCN LĐ-LC _ Tuyến 471-474-472 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 10-11(2), 15-16(3), 34-36(30) Nhánh rẽ KCN LĐ-LC _ Tuyến 476RC-478 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 36B-1(2) Nhánh rẽ TĐ 10 Long Đĩnh _ Tuyến 471 KCN Thuận Đạo; Tại khoảng trụ 5-6(1) Nhánh rẽ Ấp 4 Long Đĩnh 2 _ Tuyến 473 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 2-6(9), 8-14(11), 15-21(7) Nhánh rẽ Ấp 4 Long Cang _ Tuyến 473 Rạch Chanh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	10-04-26	07h00	10-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
257	10-04-26	07h00	10-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ T24A Phước Lâm, T29A Phước Lâm, Kênh Xáng, T44B Phước Lâm, Kênh Đại Hội, Chợ Mỹ, Cty CP Ba San	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
258	10-04-26	08h00	10-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty KIZUNA JV 4, KIZUNA JV 9	Nhánh rẽ Công ty KIZUNA JV 4, KIZUNA JV 9	Thay Điện kế, TI, TU trung áp Công ty Cổ phần Kizuna JV 9, MKH: PB06040084198	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	75	Công ty KIZUNA JV 4, KIZUNA JV 9 ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt REC, DS Nhánh rẽ Công ty KIZUNA JV 4 (tại trụ 18A/5 Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng, Tuyến 473 Cần Giuộc)	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	2,500	8.750	
259	10-04-26	13h30	10-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà Xưởng dịch vụ Tân Kim OSSIF	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà Xưởng dịch vụ Tân Kim OSSIF	Thay Điện kế, TI, TU trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Nhà xưởng Dịch vụ Tân Kim-OSSIF, MKH: PB06040062299 (Trụ 44B)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	75	Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà Xưởng dịch vụ Tân Kim OSSIF ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt REC, DS Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà Xưởng dịch vụ Tân Kim OSSIF ( DS tại trụ 44B KCN Tân Kim, REC tại trụ 02 Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà xưởng dịch vụ Tân Kim OSSIF, Tuyến 474 Long Hậu)	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	2,500	8.750	
260	10-04-26	08h00	10-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: Trị Yên, T40A Cầu Ngang - Mũi Tàu	Trạm: Trị Yên, T40A Cầu Ngang - Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H40a đến T4; từ T44 đến H11 và từ H40a đến H40a/5: 586 mét trạm Trị Yên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Áp Trị Yên xã Cần Giuộc	- Cắt FCO trạm Trị Yên - Cắt MCCB trạm T40A Cầu Ngang - Mũi Tàu	329	1,7405	0,0036	0,1462	0,0003	0,500	4.000	
261	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Tràm Lạc 3 NR T7 Tràm Lạc 3 NR Cát Tường Thảo Nguyễn	T1-T2, T4-6, T7-8, T10-12, T15-16, T18-19, T25-26, T28-29 NR Cát Tường Thảo Nguyễn Tổng: 19 cây	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Tràm Lạc 3 NR T7 Tràm Lạc 3 NR Cát Tường Thảo Nguyễn Tổng: 19 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
262	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 5 Hạnh Phúc	Từ trụ T1 đến trụ T47 nhánh rẽ Đường số 5 Hạnh Phúc	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T1 đến trụ T47 nhánh rẽ Đường số 5 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 476 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 478 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 476 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	10-04-26	08h15	10-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/2 Vô Văn Sang	Tại trạm T22/2 Vô Văn Sang	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1A xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T22/2 Vô Văn Sang	61	0,3502	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	950	
264	10-04-26	09h15	10-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/1 Vô Công Huân	Tại trạm T22/1 Vô Công Huân	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1A xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T22/1 Vô Công Huân	70	0,4018	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
265	10-04-26	10h15	10-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/4 Nguyễn Hữu Thiện	Tại trạm T22/4 Nguyễn Hữu Thiện	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Lợi xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T22/4 Nguyễn Hữu Thiện	75	0,4305	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
266	10-04-26	11h15	10-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T233/1 Trường Cấp 3 HN	Tại trạm T233/1 Trường Cấp 3 HN	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trường Cấp 3 Hậu Nghĩa ấp Khiêm Cương xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T233/1 Trường Cấp 3 Hậu Nghĩa	92	0,5281	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
267	10-04-26	13h30	10-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14 Áp 1A Hựu Thạnh	Tại trạm T14 Áp 1A Hựu Thạnh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1A xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T14 Áp 1A Hựu Thạnh	85	0,4879	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
268	10-04-26	14h30	10-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36 Áp 1A Hựu Thạnh	Tại trạm T36 Áp 1A Hựu Thạnh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1A xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T36 Áp 1A Hựu Thạnh	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
269	10-04-26	15h30	10-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T25 TL 31 Sa Bà	Tại trạm T25 TL 31 Sa Bà	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1A xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T25 TL 31 Sa Bà	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
270	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23/5 Trần Anh	Tại trụ T23/5 và đường dây hạ áp trạm T23/3 Trần Anh	Thay MBA cách điện kèm trạm T23/5 Trần Anh, tăng cường dây hạ áp, sang tải trạm T23/3 qua trạm T23/5 KDC Trần Anh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt LBFCO nhánh rẽ T23 KDC Trần Anh	128	0,7348	0,0013	0,0000	0,0001	0,100	950	
271	10-04-26	14h00	10-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cơ sở Tiến Thành	Tại trụ 02 NR Cơ sở Tiến Thành	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 400KVA Cơ sở Tiến Thành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
272	10-04-26	07h30	10-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
273	10-04-26	07h30	10-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 479 Đức Huệ, nhánh rẽ Trạm Bom Áp 6, nhánh rẽ Bầu Sầu, nhánh rẽ Rạch Gốc, nhánh rẽ T9A Bầu Sầu, nhánh rẽ Bầu Sầu 2, nhánh rẽ Ấp 6 Mỹ Thanh Đông, nhánh rẽ Ông Đương, nhánh rẽ Ông Đương Núi Dài, nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	T66 -T114 tuyến 479 Đức Huệ, T1-T07 nhánh rẽ Trạm Bom Áp 6, T1-T60 nhánh rẽ Bầu Sầu, T11-T36 nhánh rẽ Rạch Gốc, T01-T13 nhánh rẽ T9A Bầu Sầu, T01-T15 nhánh rẽ Bầu Sầu 2, T01-T7 nhánh rẽ Ấp 6 Mỹ Thanh Đông, T01-T08 nhánh rẽ Ông Đương, T01-T16 nhánh rẽ Ông Đương Núi Dài, Từ T01 đến T21 nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
274	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	10-04-26	08h00	10-04-26	09h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ TBA Thuận Mỹ 5 - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Thuận Mỹ 5 (476TV-TVĐ/267)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 3MBA 37,5kVA Thuận Mỹ 5, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Bình Trị 2 xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ TBA Thuận Mỹ 5	57	0,1361	0,0015	0,0048	0,0001	0,100	150	
277	10-04-26	10h00	10-04-26	11h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Cầu Rạch Heo - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Từ trụ số 02 đến trụ số 06 Nhánh rẽ Cầu Rạch Heo (476TV-TVĐ/271)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 37,5kVA Cầu Rạch Heo 1, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Cầu Rạch Heo	14	0,0334	0,0004	0,0012	0,0000	0,100	150	
278	10-04-26	13h30	10-04-26	15h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ TBA Thanh Vĩnh Đông 2 - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Thanh Vĩnh Đông 2 (476TV-TVĐ/288)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 3MBA 50kVA Thanh Vĩnh Đông 2, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Vĩnh Xuân A, Mỹ Xuân xã An Lạc Long	Cắt 3FCO Nhánh rẽ TBA Thanh Vĩnh Đông 2	103	0,3279	0,0027	0,0114	0,0001	0,100	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
279	10-04-26	16h00	10-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Trạm Thanh Vinh Đông 2-2 - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Tại trụ số 282A Tuyến 476TV-TVĐ (Đang nhận điện tuyến 478 Tâm Vu 2)	Bảo trì, trạm và ĐDHA, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 25kVA Thanh Vinh Đông 2-2.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Vinh Xuân A, Mỹ Xuân xã An Lục Long	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thanh Vinh Đông 2-2	8	0,0127	0,0002	0,0004	0,0000	0,100	100	
280	10-04-26	08h00	10-04-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + XNDV Điện lực	Nhánh rẽ Bùi Mới và nhánh rẽ Kinh 2000 Nam Nhon Hòa Lập - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 59 nhánh rẽ Bùi Mới và từ trụ số 01 đến trụ số 13/14 nhánh rẽ Kinh 2000 Nam Nhon Hòa Lập - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số 03/1, 09, 14, 22, 30 nhánh rẽ Bùi Mới; Thay MBA cách điện kém trạm Cầu Trâm Bàu trụ số 30; Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 59 và từ trụ số 01 đến trụ số 13; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 03/1, 09, 14, 22, 30, 43, 54 nhánh rẽ Bùi Mới; trạm trụ số 13 nhánh rẽ Kinh 2000 Nam; Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 25, 30; Chập sắt U140 đầu trụ từ trụ số 13/01 đến trụ số 13/08 nhánh rẽ Kinh 2000 Nam.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Áp Nguyễn Tấn, Huỳnh Tịnh xã Nhon Hoà Lập áp 3 xã Nhon Ninh	Cắt 3LBFCO T01 Bùi Mới	501	9,6857	0,0190	0,2369	0,0005	0,400	3.400	
281	10-04-26	07h30	10-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	10-04-26	07h00	10-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Cắt CB khách hàng nợ tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	10-04-26	07h30	10-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Cắt điện khách hàng chưa thanh toán tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	10-04-26	07h30	10-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
285	11-04-26	07h00	11-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
286	11-04-26	07h00	11-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Tân Tập	Nhánh rẽ Phước Vĩnh Đông, Thanh Trung 2, Đông Bình 2	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	11-04-26	08h10	11-04-26	09h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty ELT VIỆT NAM	Nhánh rẽ Công ty ELT VIỆT NAM	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV Kitchen 4PS, MKH: PB06040049722	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Công ty ELT Việt Nam ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty ELT VIỆT NAM (tại trụ 54/13/6-3A1 Nhánh rẽ Đường trung tâm KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 472 Long Hậu)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0,667	556	
288	11-04-26	09h30	11-04-26	10h20	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Viet Fiber, MKH: PB06040041962	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú (tại trụ 62/1A Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Tuyến 478 Long Hậu)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	417	
289	11-04-26	10h40	11-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1	Nhánh rẽ Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha hạ áp Công ty Cổ phần Long Hậu, MKH: PB06040024156	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1 ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt FCO Nhánh rẽ Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1 (tại trụ 62/1 Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Tuyến 478 Long Hậu)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	83	
290	11-04-26	13h30	11-04-26	14h15	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Thương Mại Việt Nam, MKH: PB06040066837	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam (tại trụ 1.13 Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu, Tuyến 480 Long Hậu)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,667	500	
291	11-04-26	14h25	11-04-26	15h10	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Vĩnh Thạnh	Nhánh rẽ Công ty Vĩnh Thạnh	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha hạ áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Thương Mại Vĩnh Thạnh, MKH: PB06040036990	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Công ty Vĩnh Thạnh ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty Vĩnh Thạnh (tại trụ 54/6/23 Nhánh rẽ Đường số 5 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,200	150	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
292	11-04-26	15h20	11-04-26	16h05	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Thương Mại Sản Xuất Lạc Long, MKH: PB06040043481	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long (tại trụ 54/33 Nhánh rẽ Đường số 8 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,333	250	
293	11-04-26	16h15	11-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long, MKH: PB06040060176	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Công ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long (tại trụ 54/35A Nhánh rẽ Đường số 8 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu)	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,833	625	
294	11-04-26	08h00	11-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T170 Kế Mỹ, T182 Chợ Trạm - Mũi Tàu, T175/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Trạm: T170 Kế Mỹ, T182 Chợ Trạm - Mũi Tàu, T175/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xACS50mm2 từ H165a đến T172 và từ T172 đến T181; 872 mét trạm T170 Kế Mỹ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Áp Kế Mỹ xã Mỹ Lộc; áp Hòa Thuận 2 xã Cần Giuộc	- Cắt FCO trạm T170 Kế Mỹ - Cắt MCCB trạm: T182 Chợ Trạm - Mũi Tàu, T175/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	332	1,7564	0,0037	0,1476	0,0003	0,667	5.333	
295	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Tràm Lạc 1 NR T16 Tràm Lạc 1 NR T19 Tràm Lạc 1 NR T21 Tràm Lạc 1	T3-6, T8-9, T10-11, T25-26, T27-29, T35-36, T38-39, T40-42, T46-47, T57-58, T1+2, T5-6, T8-9, T10-12, T14-15, T19-20	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Tràm Lạc 1 NR T16 Tràm Lạc 1 NR T19 Tràm Lạc 1 NR T21 Tràm Lạc 1 Tổng: 16 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nhánh rẽ Tân Hòa	Từ trụ 01 đến trụ T60 nhánh rẽ Tân Hòa	Vệ sinh sử dụng nước áp lực cao từ trụ 01 đến trụ T60 nhánh rẽ Tân Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 474 Đức Hòa 2, Rec T66 Kinh Thủy Cai, đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2, đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	11-04-26	08h15	11-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T32/104 NT Nguyễn Văn Hè	Tại trạm T32/104 NT Nguyễn Văn Hè	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Nhà trọ Nguyễn Văn Hè ấp Bầu Sen xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T32/104 Nhà trọ Nguyễn Văn Hè	56	0,3215	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
298	11-04-26	09h15	11-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T120A/1 Ông Tước	Tại trạm T120A/1 Ông Tước	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Hậu Hòa xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T120A/1 Ông Tước	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
299	11-04-26	10h15	11-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T12/10 Đức Hạnh (T26 Đức Hạnh)	Tại trạm T12/10 Đức Hạnh (T26 Đức Hạnh)	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Đức Hạnh xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T12/10 Đức Hạnh (T26 Đức Hạnh)	90	0,5166	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
300	11-04-26	11h15	11-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T11 UB Đức Lập Hạ	Tại trạm T11 UB Đức Lập Hạ	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T11 UB Đức Lập Hạ	95	0,5453	0,0010	0,0000	0,0001	0,100	950	
301	11-04-26	13h30	11-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T49 KCN 3	Tại trạm T49 KCN 3	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T49 KCN 3	75	0,4305	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
302	11-04-26	14h30	11-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T49A/3 KCN 3	Tại trạm T49A/3 KCN 3	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T49A/3 KCN 3	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
303	11-04-26	15h30	11-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T52/21 Tân Hòa	Tại trạm T52/21 Tân Hòa	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T52/21 Tân Hòa	86	0,4937	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
304	11-04-26	08h00	11-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T248A Hậu Nghĩa, T254 Cây Xăng	Trạm T248A Hậu Nghĩa, đường dây hạ áp trạm T254 Cây Xăng	Ép lèo, Căng dây hạ áp, sang tải trạm T254 Cây Xăng, T2 Chi Nhánh Điện qua trạm T248A Hậu Nghĩa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Khiêm Cương xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T248A Hậu Nghĩa, T254 Cây Xăng, T2 Chi Nhánh Điện	165	0,9472	0,0017	0,0000	0,0002	0,100	950	
305	11-04-26	13h30	11-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T55 Đức Hòa	Đường dây hạ áp trạm T55 Đức Hòa	Tháp dả nâng cao đường dây hạ áp mất an toàn trạm T55 Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	KV3 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T55 Đức Hòa	182	1,0447	0,0018	0,0000	0,0002	0,100	950	
306	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T184 Tân Mỹ	Đường dây hạ áp trạm T184 Tân Mỹ	Trồng trụ nâng cao đường dây hạ áp mất an toàn trạm T184 Tân Mỹ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Chánh xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T184 Tân Mỹ	205	1,1768	0,0021	0,0000	0,0002	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
307	11-04-26	08h00	11-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH KT NL Lê Đình	NR Cty TNHH CN Tanixa	Tại trụ 01 NR Cty TNHH CN Tanixa	TCS TBA từ 250KVA lên (250+750)KVA Cty TNHH CN Tanixa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH CN Tanixa ấp Bình Tiền 2 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH CN Tanixa	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
308	11-04-26	14h00	11-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH CN Tanixa	Tại trụ 01 NR Cty TNHH CN Tanixa	Lắp đồ ghi công trình TCS TBA từ 250KVA lên (250+750)KVA Cty TNHH CN Tanixa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH CN Tanixa ấp Bình Tiền 2 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH CN Tanixa	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
309	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	nhánh rẽ Hòa Tây, nhánh rẽ Thiên Thanh, nhánh rẽ Bầu Sến, nhánh rẽ Mạnh Manh, nhánh rẽ Ấp 4 Bình Thành, Tuyến 477 Đức Huệ, nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc, nhánh rẽ Ủy Ban Kênh Trà Cú, nhánh rẽ Kênh Trà Cú	Từ T01 đến T21 nhánh rẽ Hòa Tây, Từ T01 đến T15 nhánh rẽ Thiên Thanh, Từ T01 đến T25 nhánh rẽ Bầu Sến, Từ T01 đến T27 nhánh rẽ Mạnh Manh, Từ T01 đến T07 nhánh rẽ Ấp 4 Bình Thành, Từ T155 đến T280 Tuyến 477 Đức Huệ, Từ T01 đến T13 nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc, Từ T01 đến T21 nhánh rẽ Ủy Ban Kênh Trà Cú, Từ T01 đến T69 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
310	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477TV	Tuyến 471,473,475,477 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
313	11-04-26	07h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T4 Huỳnh Văn Tạo	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T4 Huỳnh Văn Tạo	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc đường dây hạ áp TBA T4 Huỳnh Văn Tạo (15 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	11-04-26	08h00	11-04-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T11 DC Áp 3	Tại đường dây hạ áp TBA T11 DC Áp 3	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T11 DC Áp 3 - Cán pha phong chống quá tải TBA T11 DC Áp 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp 3 phường Long An	Cắt CB TBA T11 DC Áp 3	93	0,1931	0,0016	0,0103	0,0001	0,133	267	
315	11-04-26	10h15	11-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T4B Nguyễn Văn Cương	Tại Đường dây hạ áp TBA T4B Nguyễn Văn Cương	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T4B Nguyễn Văn Cương - Cán pha phong chống quá tải TBA T4B Nguyễn Văn Cương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần đường Nguyễn Văn Cương phường Khánh Hậu	Cắt CB TBA T4B Nguyễn Văn Cương	212	0,2752	0,0037	0,0147	0,0002	0,167	208	
316	11-04-26	13h30	11-04-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T9/1 Nguyễn Văn Tiếp	Tại Đường dây hạ áp TBA T9/1 Nguyễn Văn Tiếp	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T9/1 Nguyễn Văn Tiếp - Cán pha phong chống quá tải TBA T9/1 Nguyễn Văn Tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần đường Nguyễn Văn Tiếp phường Long An	Cắt CB TBA T9/1 Nguyễn Văn Tiếp	58	0,0903	0,0010	0,0048	0,0001	0,067	100	
317	11-04-26	15h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T1 Trương Thị Sáu	Tại Đường dây hạ áp TBA T1 Trương Thị Sáu	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T1 Trương Thị Sáu - Cán pha phong chống quá tải TBA T1 Trương Thị Sáu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Trương Thị Sáu, đường Châu Thị Kim phường Long An	Cắt CB TBA T1 Trương Thị Sáu	213	0,4424	0,0037	0,0237	0,0002	0,200	400	
318	11-04-26	08h00	11-04-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T4 Lê Hữu Nghĩa	Tại đường dây hạ áp TBA T4 Lê Hữu Nghĩa	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T4 Lê Hữu Nghĩa - Cán pha phong chống quá tải TBA T4 Lê Hữu Nghĩa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần đường Lê Hữu Nghĩa phường Long An	Cắt CB TBA T4 Lê Hữu Nghĩa	159	0,3302	0,0028	0,0177	0,0001	0,100	200	
319	11-04-26	10h15	11-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Rạch Mương 1	Tại Đường dây hạ áp TBA Rạch Mương 1	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Rạch Mương 1 - Cán pha phong chống quá tải TBA Rạch Mương 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần đường Nguyễn Thị Hạnh phường Long An	Cắt CB TBA Rạch Mương 1	157	0,2038	0,0027	0,0109	0,0001	0,133	167	
320	11-04-26	13h30	11-04-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA DC Lainco 2	Tại Đường dây hạ áp TBA DC Lainco 2	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA DC Lainco 2 - Cán pha phong chống quá tải TBA DC Lainco 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần KDC Lainco phường Long An	Cắt CB TBA DC Lainco 2	118	0,1838	0,0020	0,0098	0,0001	0,067	100	
321	11-04-26	15h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T6 VĐ Nhơn Thạnh Trung	Tại Đường dây hạ áp TBA T6 VĐ Nhơn Thạnh Trung	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T6 VĐ Nhơn Thạnh Trung - Cán pha phong chống quá tải TBA T6 VĐ Nhơn Thạnh Trung	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần đường TL 833 phường Tân An	Cắt CB TBA VĐ Nhơn Thạnh Trung	52	0,1080	0,0009	0,0058	0,0000	0,133	267	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
322	11-04-26	08h00	11-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. TS Vĩnh Hòa, NR. Khương Minh Ngọc	Tại NR. TS Vĩnh Hòa, NR. Khương Minh Ngọc	- Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế và TBA NR. TS Vĩnh Hòa - TCS TBA TS Vĩnh Hòa từ 25 lên 37.5kVA; GCS TBA T.26 Khương Minh Ngọc từ 37,5kVA xuống 25kVA (Thay MBA, TI, điện kế)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần đường Khương Minh Ngọc phường Tân An	Cắt LBFCO PD NR. TS Vĩnh Bình	125	0,4543	0,0022	0,0243	0,0001	0,400	1.400	
323	11-04-26	13h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Lương Văn Bang	Tại NR. Lương Văn Bang	- Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế và TBA NR. Lương Văn Bang - TCS TBA Nhơn Thuận B2 từ 25 lên 37.5kVA; GCS TBA T.3 Lương Văn Bang 1 từ 37,5kVA xuống 25kVA(Thay MBA, TI, điện kế)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần đường Khương Minh Ngọc phường Tân An	Cắt LBFCO PD T12 NR. Lương Văn Bang	101	0,4195	0,0017	0,0225	0,0001	0,333	1.333	
324	11-04-26	08h00	11-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. NM nước Bảo Định	Tại NR. NM nước Bảo Định	Khắc phục khuyết thay MCCB vận hành lâu năm TBA NM Nước Bảo Định	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty cổ phần Cấp Thoát Nước Long An Số 250 Hùng Vương phường Long An	Cắt LBFCO PD-NM Nước Bảo Định	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	1.750	
325	11-04-26	13h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 400kVA Văn Phòng Tỉnh Ủy	Tại tủ điện trạm Văn phòng tỉnh Ủy tỉnh Tây Ninh	Thay điện kế định kỳ VAN PHÒNG TỈNH ỦY TÂY NINH - 118 Trương Định, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh (PB06010000987, PB06010000991, PB06010000992, PB06010000993, PB06010000997, PB06010000990, PB06010000996)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	VP Tỉnh Ủy, đường Trương Định phường Long An	Cắt CB TBA VP Tỉnh Ủy	21	0,0872	0,0004	0,0047	0,0000	0,267	1.067	
326	11-04-26	08h00	11-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	11-04-26	08h00	11-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Công ty Đồng Phát Tiến	Tại trụ H11A/1 và H11A/2, H205A/2 thuộc đường dây hạ áp trạm Cấp Nước Tân Trụ - Tuyến 472 Tâm Vu 2	Tại trụ H11A/1 và H11A/2, H205A/2 thuộc đường dây hạ áp trạm Cấp Nước Tân Trụ - Tuyến 472 Tâm Vu 2	Di dời đường dây hạ áp 3 pha. Sang dây, di dời điện kế thuộc TBA Cấp Nước Tân Trụ. Theo đề nghị của ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Tân Bình xã Tân Trụ	Cắt FCO trạm Cấp Nước Tân Trụ.	63	0,6617	0,0028	0,0140	0,0001	0,200	800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
328	11-04-26	13h30	11-04-26	15h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Đồng Phát Tiến	Trụ H207/6A, H207/5A/1 đường dây hạ áp trạm T208A Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Trụ H207/6A, H207/5A/1 đường dây hạ áp trạm T208A Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Di dời đường dây hạ áp 1 pha, thuộc TBA T208A Chợ Tân Trụ. Theo đề nghị của ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Tân Bình xã Tân Trụ	Cắt FCO trạm T208A Chợ Tân Trụ	74	0,3886	0,0032	0,0082	0,0001	0,100	200	
329	11-04-26	07h00	11-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Cắt CB khách hàng nợ tiền điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	11-04-26	07h00	11-04-26	07h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Bình Thạnh, tuyến 471 Mộc Hóa - NR Kinh Cả Dứa, tuyến 476 Mộc Hóa	- Từ trụ T88-T89 NR Kinh cả Dứa - Từ trụ T43-T45 NR Bình Thạnh	Đóng, cắt vòng tuyến 471 Mộc Hóa - 476 Mộc Hóa để chuyển giao lưới từ DS T88 Lộ Cả Dứa 1 đến DS T43 Bình Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T88 Lộ Cả Dứa 1. - Kiểm tra điều kiện khớp vòng tại LBS T89 Lộ Cả Dứa 1. - Đóng LBS T89 Lộ Cả Dứa 1. - Cắt LBS T44 Bình Thạnh. - Cắt Rec T2 Solar HD Việt Nam. - Kiểm tra dòng điện qua DS T43 Bình Thạnh =0. - Cắt DS T43 Bình Thạnh. - Đóng LBS T44 Bình Thạnh. - Đóng Rec T2 Solar HD Việt Nam. - Cắt LBS T44 Bình Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	11-04-26	16h30	11-04-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Bình Thạnh, tuyến 471 Mộc Hóa - NR Kinh Cả Dứa, tuyến 476 Mộc Hóa	- Từ trụ T88-T89 NR Kinh cả Dứa - Từ trụ T43-T45 NR Bình Thạnh	Đóng, cắt vòng tuyến 471 Mộc Hóa -476 Mộc Hóa để chuyển giao lưới từ DS T43 Bình Thạnh đến DS T88 Lộ Cả Dứa 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt LBS T44 Bình Thạnh. - Cắt Rec T2 Solar HD Việt Nam. - Kiểm tra không còn điện DS T43 Bình Thạnh về phía trụ T44. - Đóng DS T43 Bình Thạnh. - Kiểm tra điều kiện khớp vòng tại LBS T44 Bình Thạnh. - Đóng LBS T44 Bình Thạnh. - Cắt LBS T89 Lộ Cả Dứa 1. - Kiểm tra dòng điện qua DS T88 Lộ Cả Dứa 1 =0. - Cắt DS T88 Lộ Cả Dứa 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
332	11-04-26	07h30	11-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường + TTNTĐ Tây Ninh	- NR Bình Thạnh	- Từ trụ T2 đến T42 NR Bình Thạnh	- Vệ sinh sứ, bảo trì trạm, thay LA định kỳ NR Bình Thạnh từ trụ T2 đến T42 - Bảo trì trạm, bit ống PVC, bit lô trụ, thay LA định kỳ, kiểm định FCO trạm T4 Bình Thạnh - Bảo trì, bit lô trụ, kiểm định p/d LBFCO T7 Rạch Rô - Bảo trì, bit lô trụ, kiểm định p/d FCO T12 Bình Thạnh 6; bảo trì, bit lô trụ, bit ống PVC, thay LA trạm T12/1 Bình Thạnh 6 - Bảo trì trạm, bit ống PVC, bit lô trụ, thay LA, kiểm định MBA, kiểm định FCO trạm T19 Tuyển DCVL Bình Hiệp - Bảo trì, kiểm định LBFCO p/d Kinh 3 Xã 3 - Bảo trì, thay LA đường dây định kỳ T9, T16, T27, T32, T39 NR Bình Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	16	Một phần áp Gò Đò & áp Ông Nhan Đông xã Bình Hiệp	- Cát Rec T2 Bình Thạnh. - Cát 3 LBFCO T1A Ngã 4 Bình Hiệp 4. - Cát DS T1 Bình Thạnh.	397	8,3397	0,0154	0,1988	0,0004	0,533	4.800	
333	11-04-26	07h30	11-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- NR Kinh 3 Xã 3	Từ trụ T1 đến T21 NR Kinh 3 Xã 3	- Vệ sinh sứ, bảo trì trạm, thay LA định kỳ từ trụ T1 đến T21 NR Kinh 3 Xã 3 - Bảo trì, bit ống PVC + lô trụ, kiểm định FCO, kiểm định MBA, thay LA định kỳ T7 Kinh 3 Xã 5, T17 Kinh 3 Xã 3 - Kiểm định tụ bù T3 Kinh 3 Xã 3 - Bảo trì, bit lô trụ, kiểm định LBFCO T21 TBĐ Cây Keo; bảo trì, kiểm định MBA, kiểm định FCO, thay LA định kỳ TBĐ T21/1 Kênh Cây Keo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cát Rec T2 Bình Thạnh. - Cát 3 LBFCO T1A Ngã 4 Bình Hiệp 4. - Cát DS T1 Bình Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
334	11-04-26	07h30	11-04-26	16h30	ĐL Kiên Tường	ĐL Kiên Tường	- NR Rach Rò	Từ trụ T1 đến T17 NR Rach Rò 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo trì trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC, bit ống PVC trạm Rach Rò 3, Rach Rò 2</li> <li>- Tia lại dây trung hào T1 Rach Rò</li> <li>- Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm T17 Rach Rò 3: Dây hạ áp rớt rack H1, H4, H15/1, H16/1, trụ hạ áp thấp (4 mét) H4 (Tia lại dây hạ áp, tháp sắt trụ H4)</li> <li>- Xử lý khiếm khuyết ĐDHA trạm T3 Rach Rò 2: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dây hạ áp rớt rack H6, H7, H8 (tia lại)</li> <li>+ Chằng hạ áp trụ H10 đứt (trụ cuối) - Thu hồi chằng</li> </ul> </li> </ul>	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt Rec T2 Bình Thạnh.</li> <li>- Cắt 3 LBFCO T1A Ngã 4 Bình Hiệp 4.</li> <li>- Cắt DS T1 Bình Thạnh.</li> </ul>	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	12-04-26	06h00	12-04-26	06h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức- 474 Rach Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức - 474 Rach Chanh từ DS T10 Thuận Đạo 2 đến DS T41 Thuận Đạo (150A)	Chuyển giao lưới điện	0	Không mất điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>* ĐL Bến Lức: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local;</li> <li>- Đóng DS T10 Thuận Đạo 2;</li> <li>- Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote;</li> <li>- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T9 Thuận Đạo 2;</li> </ul> </li> <li>* TTDK: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng LBS T9 Thuận Đạo 2;</li> </ul> </li> <li>* ĐL Bến Lức: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo.</li> </ul> </li> </ul>	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
336	12-04-26	17h00	12-04-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức - 474 Rạch Chanh từ DS T41 Thuận Đạo đến DS T10 Thuận Đạo 2	Chuyển giao lưới điện	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Đóng DS T41 Thuận Đạo; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T40 Thuận Đạo; - Đóng Rec T40 Thuận Đạo; * TTFDK: - Cắt LBS T9 Thuận Đạo 2; * ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Cắt DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	12-04-26	06h30	12-04-26	07h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472 An Thạnh	Tại Rec T1+ DS KCN Thịnh Phát 1; DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thạnh - 472 An Thạnh từ DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1 đến DS KCN Thịnh Phát 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	KCN Thịnh Phát áp 3 Lương Bình xã Thạnh Lợi	- Cắt Rec T1 KCN Thịnh Phát 1; - Cắt DS T2 KCN Thịnh Phát 1; - Đóng DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1; - Đóng Rec T1 KCN Thịnh Phát 1.	33	0,0150	0,0005	0,0009	0,0000	1,667	833	
338	12-04-26	17h00	12-04-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472 An Thạnh	Tại Rec T1+ DS KCN Thịnh Phát 1; DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thạnh - 472 An Thạnh từ DS T262A KCN Thịnh Phát 1 đến DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	KCN Thịnh Phát áp 3 Lương Bình xã Thạnh Lợi	- Cắt Rec T1 KCN Thịnh Phát 1; - Cắt DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1; - Đóng DS T262A KCN Thịnh Phát 1; - Đóng Rec T1 KCN Thịnh Phát 1.	33	0,0299	0,0005	0,0018	0,0000	1,667	1.667	
339	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 472, 477 An Thạnh	Tại trụ số 154A tuyến 472, 477 An Thạnh	Thí nghiệm định kỳ DS TC tuyến 472, 477 An Thạnh và 3LTD T154A Lương Hòa- mạch dưới; 3LTD T154A Lương Hòa- mạch trên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	500	Một phần áp 6,7, 9 xã Lương Hòa; một phần áp 3, 5A, 5B Lương Bình Thạnh Lợi	Cắt MC 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76 An Thạnh	1579	14,3220	0,0239	0,8783	0,0015	16,667	166.667	
340	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 472, 477 An Thạnh	Tại trụ số 206 tuyến 472, 477 An Thạnh	Thí nghiệm định kỳ DS T206 Cầu Xáng Lớn; LS T206 Cầu Xáng Lớn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
341	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 477 An Thạnh	Từ trụ số 01 nhánh rẽ KDC Lago Centro City tuyến 477 An Thạnh đến TBA KDC Lago Centro City (560kVA) - TBA T1 đến TBA KDC Lago Centro City (560kVA) - TBA T2 đến TBA KDC Lago Centro City (560kVA) - TBA T4	- Thí nghiệm định kỳ Rec+ DS+ cáp ngầm+ MBA; - Nghiệm thu điều khiển xa thiết bị thuộc công tác kết nối SCADA HMI 22kV; chuyển Recloser T2 KDC Lago City sang chế độ Remote	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Công ty TNHH SX & TM Phương Hòa tuyến 477 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 472 An Thạnh	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Công ty CP Thép Sunrise tuyến 472 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTĐ 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Tại trụ số 02 nhánh rẽ CN Công ty TNHH Thanh Huệ tuyến 477 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
345	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Từ trụ số 09- 20 nhánh rẽ Cty TNHH Kiệt Kiệt tuyến 477 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Từ trụ số 01- 11 nhánh rẽ Công ty TNHH Xây lắp Cơ điện và TM Đức Tín tuyến 477 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
347	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Cơ sở Tài Vạn 2 tuyến 477 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
348	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 472 An Thạnh	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Cơ Sở Tài Vạn 3 tuyến 472 An Thạnh	Bảo trì Thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTĐ 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
349	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Kiến Phát	Tuyến 472, 477 An Thạnh	Tại trụ số 194B tuyến 472, 477 An Thạnh	Lắp dâ, sứ, kéo dây 3xACXH.240mm2- 24kV+ AC.240mm2; đấu nối hoàn chỉnh công trình Đường dây 2 mạch NR KCN Prodezi - xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	12-04-26	07h00	12-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Hữu Phát	Tuyến 472, 477 An Thạnh	Tại trụ số 195 tuyến 472, 477 An Thạnh	Lắp dâ, sứ, kéo dây 6xACXH.240mm2- 24kV+ AC.240mm2; đấu nối hoàn chỉnh công trình Đường dây trung thế 22kV 3 pha 2 mạch cấp điện tạm cho nhánh rẽ KDC Lương Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	12-04-26	08h00	12-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo, 472, 474 Rạch Chanh	Từ trụ T5 đến trụ T29 và tại trụ T34B (đk) tuyến 476 KCN Thuận Đạo, 472, 474 Rạch Chanh	- Dựng trụ chèn giảm chiều dài khoảng cách dây bọc - Thay LA định kỳ - Thay tolle mục, vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện mùa khô 2026 kết hợp thực hiện các phụ lục PCSC	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	150	Một phần KCN Long Định Long Cang áp 8 xã Long Cang	- Cắt MC 472, 474 Rạch Chanh; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Rạch Chanh. - Cắt Rec T5 + DS T4 ĐS 9 KCN Thuận Đạo MR (tuyến 476 KCN Thuận Đạo). - Cắt FCO trạm Áp 4 Long Định 1, T7A/1 Áp 4 Long Định.	564	4,7844	0,0089	0,2821	0,0005	5,000	45.000	
352	12-04-26	08h00	12-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ áp 4 Long Định	Tại trụ T23A (đk) nhánh rẽ áp 4 Long Định, tuyến 473 Rạch Chanh	Dựng trụ chèn giảm chiều dài khoảng cách dây bọc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty TNHH Việt Nam Supply Solution&Tranding áp 8 xã Long Cang	- Cắt LBS T23 + DS T21 áp 4 Long Định; - Kiểm tra DS T24 áp 4 Long Định đang cắt.	1	0,0085	0,0000	0,0005	0,0000	0,500	4.500	
353	12-04-26	08h00	12-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T128/1 Chợ Trạm, T125A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T126A Chợ Trạm - Mũi Tàu, Cây xăng Tư Thời	Trạm: T128/1 Chợ Trạm, T125A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T126A Chợ Trạm - Mũi Tàu, Cây xăng Tư Thời	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ H3a đến H7b: 281 mét trạm T126/1 Chợ Trạm; Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T123 đến T128: 279 mét trạm T125 Chợ Trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Áp Thuận Đông, Thuận Nam xã Mỹ Lộc; áp Long An 1 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt FCO trạm: T128/1 Chợ Trạm, T125A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T126A Chợ Trạm - Mũi Tàu, Cây xăng Tư Thời	194	1,0263	0,0021	0,0862	0,0002	0,667	5.333	
354	12-04-26	08h00	12-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD TM DV Trường Dũng	NR HKD Huỳnh Công Tiên	Tại trụ 01, 02 NR HKD Huỳnh Công Tiên	TCS TBA từ (400+400)KVA lên 1500KVA HKD Huỳnh Công Tiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ kinh doanh Huỳnh Công Tiên áp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR HKD Huỳnh Công Tiên	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
355	12-04-26	14h00	12-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR HKD Huỳnh Công Tiên	Tại trụ 01, 02 NR HKD Huỳnh Công Tiên	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ (400+400)KVA lên 1500KVA HKD Huỳnh Công Tiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ kinh doanh Huỳnh Công Tiên áp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR HKD Huỳnh Công Tiên	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
356	12-04-26	08h00	12-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD TM DV Trường Dũng	NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Tại trụ 02 NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	TCS TBA từ (250+320)KVA lên (560+320)KVA Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt áp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
357	12-04-26	14h00	12-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Tại trụ 02 NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ (250+320)KVA lên (560+320)KVA Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt áp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
358	12-04-26	08h00	12-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Minh Nhật Quang ĐH	NR Cty TNHH Thuận Hưng Long An	Tại trụ 01 NR Cty TNHH Thuận Hưng Long An	Bảo trì, thí nghiệm trạm 400KVA Cty TNHH Thuận Hưng Long An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH Thuận Hưng Long An áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH Thuận Hưng Long An	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
359	12-04-26	07h30	12-04-26	08h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại thùng điện kế Cty TNHH Tân Thành-Thủ Thừa	Tại thùng điện kế Cty TNHH Tân Thành-Thủ Thừa	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ Công ty TNHH Tân Thành - Thủ Thừa áp Bình Cang 1 xã Thủ Thừa	Cắt LBFCO phân đoạn Cty TNHH Tân Thành-Thủ Thừa	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
360	12-04-26	09h00	12-04-26	10h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại thùng điện kế Cty TNHH San Hà	Tại thùng điện kế Cty TNHH San Hà	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ Công ty TNHH San Hà áp 7 xã Thủ Thừa	Cắt LBFCO phân đoạn Cty TNHH San Hà	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
361	12-04-26	10h30	12-04-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại thùng điện kế Công ty TNHH Ziran Non-Woven Việt Nam	Tại thùng điện kế Công ty TNHH Ziran Non-Woven Việt Nam	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ Công ty TNHH Ziran Non-Woven Việt Nam áp 7 xã Thủ Thừa	Cắt LBFCO phân đoạn TNHH Ziran Non-Woven Việt Nam	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
362	12-04-26	13h30	12-04-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại thùng điện kế Công ty TNHH Xây Xát, mua bán Lúa Gạo Hân Quang	Tại thùng điện kế Công ty TNHH Xây Xát, mua bán Lúa Gạo Hân Quang	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ Công ty TNHH Xây Xát, mua bán Lúa Gạo Hân Quang áp 6 xã Tân Long	Cắt FCO trạm Công ty TNHH Xây Xát, mua bán Lúa Gạo Hân Quang	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
363	12-04-26	15h00	12-04-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại thùng điện kế HKD Nguyễn Trường An	Tại thùng điện kế HKD Nguyễn Trường An	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ Hộ kinh doanh Nguyễn Trường An áp 1 xã Tân Long	Cắt FCO trạm HKD Nguyễn Trường An	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
364	12-04-26	16h00	12-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại thùng điện kế Cty TNHH trạm dừng chân Thanh Hoàng	Tại thùng điện kế Cty TNHH trạm dừng chân Thanh Hoàng	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ Công ty TNHH trạm dừng chân Thanh Hoàng áp 3 xã Tân Long	Cắt FCO trạm Cty TNHH trạm dừng chân Thanh Hoàng	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
<b>CƠ SỞ 2</b>																					
1	06-04-26	08h00	06-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 78/32 Thuận Hòa 7 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 78/32 Thuận Hòa 7 tuyến 476BC	Thay máy biến áp không đảm bảo điều kiện vận hành trạm 50kVA trụ 78/32 Thuận Hòa 7 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp A xã Bến Cầu	- Cắt LBFCO trụ 78/22 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Hòa 2 tuyến 476BC - Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 78/32 Thuận Hòa 7 tuyến 476BC	467	2,3476	0,0112	0,0910	0,0004	0,046	160	
2	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/72/27 Rừng Quynh 2 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/72/27 Rừng Quynh 2 tuyến 479MB	Đầu lại lều hạ áp trụ 234/72/27 trạm 50kVA Rừng Quynh 2 tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Bình xã Long Chữ	- Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 234/72/27 Rừng Quynh 2 tuyến 479MB - Cắt CB trạm 50kVA trụ 234/72/31 Rừng Quynh 9 tuyến 479MB	103	1,3314	0,0025	0,0516	0,0001	0,034	309	
3	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 194/1 đến trụ 194/7/44 Ngã Tắc-Long Hưng tuyến 476BC	Từ trụ 194/1 đến trụ 194/7/44 nhánh rẽ 22kV Ngã Tắc-Long Hưng tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/1 đến trụ 194/7/44 Ngã Tắc-Long Hưng tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/21/1 đến trụ 234/21/24 Áp Bảo 1 tuyến 479MB	Từ trụ 234/21/1 đến trụ 234/21/24 nhánh rẽ 12,7kV Áp Bảo 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234/21/1 đến trụ 234/21/24 Áp Bảo 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/22/1 đến trụ 234/22/6 Chùa Bàu Tượng tuyến 479MB	Từ trụ 234/22/1 đến trụ 234/22/6 nhánh rẽ 12,7kV Chùa Bàu Tượng tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234/22/1 đến trụ 234/22/6 Chùa Bàu Tượng tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/100/16 đến trụ 53/100/42 Cầu Ông Sãi tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/16 đến trụ 53/100/42 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Ông Sãi tuyến 480BC	Dựng trụ, lắp phụ kiện đầu trụ, sang lưới thu hồi trụ trung thế cũ từ trụ 53/100/16 đến trụ 53/100/42 Cầu Ông Sãi tuyến 480BC	Sửa chữa lớn khu vực Bến Cầu năm 2026	6	Áp Bình Hòa xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/100/16 Cầu Ông Sãi tuyến 480BC	188	2,4302	0,0045	0,0942	0,0002	0,069	617	
7	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 16 đến trụ 59, từ trụ 59 đến trụ 59/17 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 16 đến trụ 59, từ trụ 59 đến trụ 59/17 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 7/13/6 Bình Linh-9 tuyến 477HT	Tại trụ 7/13/6/10 Cầu Kênh tuyến 477HT	Tháo gỡ, thu hồi công tơ, thùng cáp muller, làm gọn thùng điện kế, sửa trụ nghiêng tại trụ 7/13/6/10 Cầu Kênh tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Trường Xuân phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA trụ 7/13/6 Bình Linh-9 tuyến 477HT - Cắt CB đèn đường (No: 2210960272) trụ 67B/51/17/91/69/2p Cầu Kênh tuyến 473LH	90	0,8705	0,0016	0,0451	0,0001	0,034	306	
9	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 48B/61/44P Khôi Nghĩa 4 tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 48B/61/44P Khôi Nghĩa 4 tuyến 476HT	Thay cáp lực, CB, HTĐĐ tại trụ 48B/61/44P Khôi Nghĩa 4 tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Khôi Nghĩa xã Cầu Khôi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 48B/61/44P Khôi Nghĩa 4 tuyến 476HT	95	0,9189	0,0017	0,0476	0,0001	0,034	306	
10	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/92 đến trụ 118/138/14 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/92 đến trụ 118/138/14 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 85/1, 42/99/24B tuyến 472TĐ	Trụ 85/1, 42/99/24B tuyến 472TĐ	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 85/1, 42/99/24B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 85/1, 126/1, 42/65/94/1 tuyến 477TĐ	Trụ 85/1, 126/1, 42/65/94/1 tuyến 477TĐ	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 85/1, 126/1, 42/65/94/1 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 54/112/1T, 54/112/1P tuyến 476TĐ	Trụ 54/112/1T, 54/112/1P tuyến 476TĐ	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 54/112/1T, 54/112/1P tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 42/1, 65/1, 80/1 tuyến 471PĐC	Trụ 42/1, 65/1, 80/1 tuyến 471PĐC	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 42/1, 65/1, 80/1 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 161/1/1 tuyến 477TB	Trụ 161/1/1 tuyến 477TB	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 161/1/1 tuyến 477TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 139/1P, 149/1, 177/1 tuyến 478TĐ	Trụ 139/1P, 149/1, 177/1 tuyến 478TĐ	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 139/1P, 149/1, 177/1 tuyến 478TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 90/1 tuyến 474TĐ	Trụ 90/1 tuyến 474TĐ	Lắp đặt bộ chỉ thị sự cố trụ 90/1 tuyến 474TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 Xê gỗ Vên Vên tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 Xê gỗ Vên Vên tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 85/1 Xê gỗ Vên Vên tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 Công ty Cao su tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 Công ty Cao su tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 85/1 Công ty Cao su tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 49/1 Bến Mương tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 49/1 Bến Mương tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 49/1 Bến Mương tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 100A/1 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
22	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 137A/1 tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 137A/1 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 137A/1 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, cỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/121 Bầu Đồn 7 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/121 Bầu Đồn 7 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/121 Bầu Đồn 7 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 1 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/121 Bầu Đồn 7 tuyến 472TĐ	234	1,9657	0,0039	0,0002	0,0000	0,099	840	
26	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 160kVA trụ 42/115 Bầu Đồn 17 tuyến 472TĐ	Trạm 160kVA trụ 42/115 Bầu Đồn 17 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 160kVA trụ 42/115 Bầu Đồn 17 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	3	Áp 1 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 160kVA trụ 42/115 Bầu Đồn 17 tuyến 472TĐ	29	0,2436	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
27	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/115B Bầu Đồn 25 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/115B Bầu Đồn 25 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/115B Bầu Đồn 25 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	4	Áp 1 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/115B Bầu Đồn 25 tuyến 472TĐ	62	0,5208	0,0010	0,0000	0,0000	0,079	670	
28	06-04-26	07h30	06-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/111A Áp 2.3 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/111A Áp 2.3 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/111A Áp 2.3 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	6	Áp 1, áp 2 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/111A Áp 2.3 tuyến 472TĐ	213	1,7893	0,0035	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
29	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 9 đến trụ 9/6, từ trụ 12 đến trụ 12/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 9 đến trụ 9/6, từ trụ 12 đến trụ 12/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 9 đến trụ 9/6, từ trụ 12 đến trụ 12/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Lộ Bình Dương Q trụ 12/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Trạm 250kVA Lộ Bình Dương Q trụ 12/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp, tháo hộp domino, kiểm lại dây hạ áp trạm 250kVA Lộ Bình Dương Q trụ 12/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
31	06-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7KV trụ 231B/81B/1 Cầu Máng tuyến 474TBI	Trụ 231B/81B/5, từ trụ 213B/81B/2 đến trụ 231B/81B/17 tuyến 474TBI	Bảo trì trạm trụ 231B/81B/5, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 213B/81B/2 đến trụ 231B/81B/17 tuyến 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp 5 xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 231B/81B/1 Cầu Máng tuyến 474TBI	98	1,2697	0,0024	0,0491	0,0001	0,016	146	
32	06-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x25kVA trụ 231B/59 tuyến 474TBI	Từ trụ 231B/57/1 đến trụ 231B/57/1/14 tuyến 474TBI	Kéo dây hạ áp từ trụ 231B/57/1 đến trụ 231B/57/1/14 tuyến 474TBI, xử lý khiếm khuyết lưới điện	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp 5 xã Trà Vong	Cắt CB trạm 2x25kVA trụ 231B/59 tuyến 474TBI	102	1,3216	0,0024	0,0511	0,0001	0,016	146	
33	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 167/5/36 Đông Hà 1 tuyến 471SN	Trạm 25kVA trụ 167/5/36 Đông Hà 1 tuyến 471SN	Thi công nâng công suất trạm, lắp đặt phụ kiện thay dây hạ áp từ trụ 167/5/34b đến trụ 167/5/37 tuyến 471SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Đông Hà xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 167/5/36 Đông Hà 1 tuyến 471SN	122	1,1681	0,0022	0,0611	0,0001	0,034	309	
34	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 167/5/1 đến trụ 167/5/75/30 tuyến 471SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167/5/1 đến trụ 167/5/75/30 tuyến 471SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	06-04-26	08h00	06-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/46/8 Ninh Điền-10 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/46/8 Ninh Điền-10 tuyến 477SD	Tháo thu hồi trạm biến áp 25kVA không mang tải tại trụ 128/46/8 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm 25kVA trụ 128/46/8 Ninh Điền-10 tuyến 477SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/82 đến trụ 132/102 tuyến 477SD	Từ trụ 132/82 đến trụ 132/102 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/82 đến trụ 132/102 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 208B/13 tuyến 476SD	Trụ 208B/13 tuyến 476SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 208B/13 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 244A tuyến 476SD	Trụ 244A tuyến 476SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 244A tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 259 tuyến 476SD	Trụ 259 tuyến 476SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 259 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 267 tuyến 476SD	Trụ 267 tuyến 476SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 267 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 128/98/89 tuyến 476SD	Trụ 128/98/89 tuyến 476SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 128/98/89 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 128/98/55/16 tuyến 476SD	Trụ 128/98/55/16 tuyến 476SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 128/98/55/16 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
45	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 230B/1HT đến trụ 203B/8HT tuyến 478SD	Từ trụ 230B/1HT đến trụ 203B/8HT tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 230B/1HT đến trụ 203B/8HT tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 302/12/1HT đến trụ 302/12/13HT, từ trụ 302/12/6/1HT đến trụ 302/12/6/10HT, từ trụ 302/12/6/7HT đến trụ 302/12/6/7HT/4HT tuyến 471SD	Từ trụ 302/12/1HT đến trụ 302/12/13HT, từ trụ 302/12/6/1HT đến trụ 302/12/6/10HT, từ trụ 302/12/6/7HT đến trụ 302/12/6/7HT/4HT T tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 302/12/1HT đến trụ 302/12/13HT, từ trụ 302/12/6/1HT đến trụ 302/12/6/10HT, từ trụ 302/12/6/7HT đến trụ 302/12/6/7HT/4HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 132/102/1P đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4P, từ trụ 132/102/11HT/1T đến trụ 132/102/11HT/6T tuyến 477SD	Từ trụ 132/102/1P đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4P, từ trụ 132/102/11HT/1T đến trụ 132/102/11HT/6T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/102/1P đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4P, từ trụ 132/102/11HT/1T đến trụ 132/102/11HT/6T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 17 tuyến 478SD-479SD	Trụ 17 tuyến 478SD-479SD	Nội dây tiếp đất bị đứt tại trụ 17 tuyến 478SD-479SD	Xử lý kiểm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 25 tuyến 478SD-479SD	Trụ 25 tuyến 478SD-479SD	Nội dây tiếp đất bị đứt tại trụ 25 tuyến 478SD-479SD	Xử lý kiểm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV Lộc Hoà từ trụ 106/24/6/24 đến trụ 106/24/6/24/8 tuyến 473TB	Từ trụ 106/24/6/24 đến trụ 106/24/6/24/8 tuyến 473TB	Cây TBA 50kVA trụ 106/24/6/24/8, sửa chữa lưới hạ áp trạm trụ 106/24/6/24, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Lộc Hoà phường An Tịnh, khu phố Gia tân, phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 106/24/6/1 Lộc Hoà tuyến 473TB	95	0,8563	0,0016	0,0471	0,0001	0,121	1.086	
51	06-04-26	08h00	06-04-26	10h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trụ 106/8/37/4 tuyến 473TB	Trụ 106/8/37/4 tuyến 473TB	Đào rãnh tiếp địa	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	06-04-26	08h00	06-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	Trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	5	Công ty TNHH Kang Run Si	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,181	1.629	
53	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/16/9 đến trụ 53/86B/22/16/35 Phước Giang tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/16/9 đến trụ 53/86B/22/16/35 nhánh rẽ 12,7kV Phước Giang tuyến 480BC	Dựng trụ, lắp phụ kiện đầu trụ, sang lưới thu hồi trụ trung thế cũ từ trụ 53/86B/22/16/9 đến trụ 53/86B/22/16/35 Phước Giang tuyến 480BC	Sửa chữa lớn khu vực Bến Cầu năm 2026	6	Áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/86B/22/16 Phước Giang tuyến 480BC	310	4,0072	0,0074	0,1553	0,0003	0,069	617	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
54	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/16/36 đến trụ 53/86B/22/16/45 Phước Giang tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/16/36 đến trụ 53/86B/22/16/45 nhánh rẽ 12,7kV Phước Giang tuyến 480BC	Vệ sinh sứ, bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 53/86B/22/16/36 đến trụ 53/86B/22/16/45 Phước Giang tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/86B/22/16 Phước Giang tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/86B/5 đến trụ 53/86B/36 Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/5 đến trụ 53/86B/36 nhánh rẽ 22kV Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/86B/5 đến trụ 53/86B/36 Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/3 đến trụ 53/117/10/52/3/13 Áp A4 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/3 đến trụ 53/117/10/52/3/13 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/117/10/52/3 đến trụ 53/117/10/52/3/13 Áp A4 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 82B/1 Bầu Năng-8 tuyến 474TN	Từ trụ 82B/1/4/1 đến trụ 82B/1/4/3 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Dựng trụ, lắp phụ kiện, di dời trụ hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 82B/1/4/1 đến trụ 82B/1/4/3 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Ninh Thuận phường Ninh Thạnh.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 82B/1 Bầu Năng-8 tuyến 474TN	134	1,2961	0,0024	0,0671	0,0001	0,206	1.854	
58	07-04-26	08h30	07-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian	6	Trạm chuyên dùng khách hàng Huỳnh Công Khai	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,206	206	
59	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/105 Bầu Sen tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 234/105 đến trụ 234/182, từ trụ 234/174 đến trụ 234/174/17 Bầu Sen tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 234/105 đến trụ 234/182, từ trụ 234/174 đến trụ 234/174/17 Bầu Sen tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	Trạm 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện, thay MBA, cấp lực, HTĐĐ tại trụ 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp 1, Phước Lộc xã Lộc Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	65	0,6287	0,0012	0,0326	0,0001	0,057	513	
61	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Năng tuyến 474TN	Từ trụ 80 đến trụ 120 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 80 đến trụ 120 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/96 Bầu Đôn 18 tuyến 472TD	Trạm 250kVA trụ 42/96 Bầu Đôn 18 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/96 Bầu Đôn 18 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	4	Áp 4 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/96 Bầu Đôn 18 tuyến 472TD	106	0,8904	0,0017	0,0001	0,0000	0,079	670	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/85 Bầu Đôn 16 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/85 Bầu Đôn 16 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/85 Bầu Đôn 16 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 4, áp 7 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/85 Bầu Đôn 16 tuyến 472TĐ	185	1,5541	0,0030	0,0001	0,0000	0,099	840	
64	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/78B Bầu Đôn 5 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/78B Bầu Đôn 5 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/78B Bầu Đôn 5 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 4 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/78B Bầu Đôn 5 tuyến 472TĐ	191	1,6045	0,0031	0,0001	0,0000	0,099	840	
65	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/71 Bầu Đôn 6 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/71 Bầu Đôn 6 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/71 Bầu Đôn 6 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 4 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/71 Bầu Đôn 6 tuyến 472TĐ	112	0,9409	0,0018	0,0001	0,0000	0,099	840	
66	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 37,5kVA trụ 58B/6 Lò bánh mì - Phan Thị Thắm tuyến 471PĐC	Trạm 37,5kVA trụ 58B/6 Lò bánh mì - Phan Thị Thắm tuyến 471PĐC	Thay TI, công tơ định kỳ Trạm 37,5kVA trụ 58B/6 Lò bánh mì - Phan Thị Thắm tuyến 471PĐC	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Phan Thị Thắm	Cắt FCO Trạm 37,5kVA trụ 58B/6 Lò bánh mì - Phan Thị Thắm tuyến 471PĐC	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
67	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 42/107/1 Tháp sáng thanh long Trần Văn An tuyến 472TĐ	Trạm 25kVA trụ 42/107/1 Tháp sáng thanh long Trần Văn An tuyến 472TĐ	Thay TI, công tơ định kỳ Trạm 25kVA trụ 42/107/1 Tháp sáng thanh long Trần Văn An tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Trần Văn An	Cắt FCO Trạm 25kVA trụ 42/107/1 Tháp sáng thanh long Trần Văn An tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
68	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 54/86A DNTN Trường Cửu tuyến 476TĐ	Trạm 25kVA trụ 54/86A DNTN Trường Cửu tuyến 476TĐ	Thay TI định kỳ Hồ Thị Tiến trụ 54/86A tuyến 476TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Hồ Thị Tiến	Cắt FCO Trạm 25kVA trụ 54/86A DNTN Trường Cửu tuyến 476TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
69	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x37,5kVA trụ 112B/1 Cơ sở thu mua phế liệu Cây Trường tuyến 471PĐC	Trạm 3x37,5kVA trụ 112B/1 Cơ sở thu mua phế liệu Cây Trường tuyến 471PĐC	Thay TI định kỳ Trạm 3x37,5kVA trụ 112B/1 Cơ sở thu mua phế liệu Cây Trường tuyến 471PĐC	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Cơ sở thu mua phế liệu Cây Trường	Cắt 3FCO Trạm 3x37,5kVA trụ 112B/1 Cơ sở thu mua phế liệu Cây Trường tuyến 471PĐC	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
70	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/78B/17/2 Công ty CP môi trường Thái Tuấn tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 54/78B/17/2 Công ty CP môi trường Thái Tuấn tuyến 476TĐ	Thay TI định kỳ Trạm 250kVA trụ 54/78B/17/2 Công ty CP môi trường Thái Tuấn tuyến 476TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Khách hàng Công ty CP môi trường Thái Tuấn Công ty cổ phần môi trường công nghiệp An Huy VNC Tây Ninh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 54/78B/17/2 Công ty CP môi trường Thái Tuấn tuyến 476TĐ	2	0,0168	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	
71	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 560kVA trụ 270/45B/1 Công ty TNHH kỹ thuật Bách Phú tuyến 471TB	Trạm 560kVA trụ 270/45B/1 Công ty TNHH kỹ thuật Bách Phú tuyến 471TB	Thay công tơ định kỳ Trạm 560kVA trụ 270/45B/1 Công ty TNHH kỹ thuật Bách Phú tuyến 471TB	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	6	Khách hàng Công ty TNHH Kỹ Thuật Bách Phú, Công ty TNHH Hình Khái Thịnh	Cắt 3FCO Trạm 560kVA trụ 270/45B/1 Công ty TNHH kỹ thuật Bách Phú tuyến 471TB	2	0,0168	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.010	
72	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x25kVA trụ 54/104A/1 Trạm bơm Thanh Hà tuyến 476TĐ	Trạm 3x25kVA trụ 54/104A/1 Trạm bơm Thanh Hà tuyến 476TĐ	Thay công tơ định kỳ Công ty CP cấp thoát nước Tây Ninh trụ 54/104A/1 tuyến 476TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Công ty CP cấp thoát nước Tây Ninh	Cắt 3FCO Trạm 3x25kVA trụ 54/104A/1 Trạm bơm Thanh Hà tuyến 476TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
73	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x37,5kVA trụ 227/1 Nuôi trồng thủy sản Vạn Thành tuyến 471TĐ	Trạm 3x37,5kVA trụ 227/1 Nuôi trồng thủy sản Vạn Thành tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ Nguyễn Quang Hưng trụ 227/1 tuyến 471TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Nguyễn Quang Hưng	Cắt 3FCO Trạm 3x37,5kVA trụ 227/1 Nuôi trồng thủy sản Vạn Thành tuyến 471TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
74	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 1000kVA trụ 42/25/2 Công ty CP phát triển Công nghiệp xanh Việt Nam tuyến 472TĐ	Trạm 1000kVA trụ 42/25/2 Công ty CP phát triển Công nghiệp xanh Việt Nam tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Trạm 1000kVA trụ 42/25/2 Công ty CP phát triển Công nghiệp xanh Việt Nam tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	6	Khách hàng Công ty CP phát triển Công nghiệp xanh Việt Nam	Cắt 3LBFCO Trạm 1000kVA trụ 42/25/2 Công ty CP phát triển Công nghiệp xanh Việt Nam tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.010	
75	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/30/1 khu hành chính VRG tuyến 472TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/30/1 khu hành chính VRG tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/30/1 khu hành chính VRG tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/30/1 khu hành chính VRG tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	580	
76	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77/1 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77/1 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77/1 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kể không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	07-04-26	07h30	07-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 160kVA Long Mỹ B trụ 2B/4 An Dương Vương tuyến 474TN	Trạm 160kVA Long Mỹ B trụ 2B/4 An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp, tháo hộp domino, kiểm lại dây hạ áp trạm 160kVA Long Mỹ B trụ 2B/4 An Dương Vương tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/2 đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 137/2 đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 137/2 đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
81	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 34 đến trụ 34/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 34 đến trụ 34/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 34 đến trụ 34/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	8	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 250kVA Cửa Số 7A trụ 32 Âu Cơ tuyến 471TN - Cắt CB trạm 15kVA Đèn đường Cửa Số 7 trụ 33 Âu Cơ tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 15kVA Hàn tiện Hiệp An 1 trụ 34 Âu Cơ tuyến 471TN	198	1,6950	0,0035	0,0882	0,0002	0,157	1.257	
82	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 36 đến trụ 36/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 36 đến trụ 36/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 36 đến trụ 36/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 250kVA Cửa Số 7A trụ 32 Âu Cơ tuyến 471TN - Cắt CB trạm 160kVA Cửa Số 7D trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	63	0,5393	0,0011	0,0281	0,0001	0,105	838	
83	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 41 đến trụ 41/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 41 đến trụ 41/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 41 đến trụ 41/7P Âu Cơ tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	28	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 630kVA Hồng Nhâm trụ 43 Âu Cơ tuyến 471TN - Cắt CB trạm 160kVA Cửa Số 7D trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	106	0,9074	0,0019	0,0472	0,0001	0,524	4.189	
84	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 52 đến trụ 52/6P Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 52 đến trụ 52/6P Âu Cơ tuyến 471TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 52 đến trụ 52/6P Âu Cơ tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	8	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 250kVA Hiệp An A trụ 50 Âu Cơ tuyến 471TN	134	1,1471	0,0024	0,0597	0,0001	0,157	1.257	
85	07-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 159B/34/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	Từ trụ 159B/34/14 đến trụ 159B/34/14/14, từ trụ 159B/34/1 đến trụ 159B/34/14 tuyến 474TBI	Thay trụ hạ áp từ trụ 159B/34/14 đến trụ 159B/34/14/14, xử lý khiếm khuyết từ trụ 159B/34/1 đến trụ 159B/34/14 tuyến 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Ấp Mới xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 159B/34/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	118	1,5289	0,0028	0,0591	0,0001	0,016	146	
86	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/47 Bô Túc 12 tuyến 475SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/47 Bô Túc 12 tuyến 475SN	Thi công nâng công suất trạm chuyển đầu nối trạm sang vận hành 1 pha 3 dây từ trụ 173/36/45B đến trụ 173/36/51 tuyến 475SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/36/47 Bô Túc 12 tuyến 475SN	25	0,2394	0,0004	0,0125	0,0000	0,034	0	
87	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/36 đến trụ 173/36/125 tuyến 475SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/36 đến trụ 173/36/125 tuyến 475SN	Phát quang hành lang lưới điện	6	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,069	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
88	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 475CM, 477CM	Từ trụ 23/2 đến trụ 23/69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 475CM, 477CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/2 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	07-04-26	06h00	07-04-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 475CM	- LBS trụ 15/87 Ma Thiên Lãnh tuyến 475CM - Recloser trụ 15/38 Ninh Nghĩa tuyến 478TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 475CM nhận điện tuyến 478TN đến LBS trụ 15/87 Ma Thiên Lãnh tuyến 475CM	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 15/38 Ninh Nghĩa tuyến 478TN - Cắt LBS trụ 15/87 Ma Thiên Lãnh tuyến 475CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	07-04-26	17h00	07-04-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 475CM	- LBS trụ 15/87 Ma Thiên Lãnh tuyến 475CM - Recloser trụ 15/38 Ninh Nghĩa tuyến 478TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 15/87 Ma Thiên Lãnh tuyến 475CM - Cắt Recloser trụ 15/38 Ninh Nghĩa tuyến 478TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	07-04-26	05h30	07-04-26	06h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 477CM	- LBS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM - LBS trụ 63/2 Bồ Bắc tuyến 471CM, 477CM	Chuyển điện khép vòng tuyến 477CM nhận điện tuyến 471CM đến LBS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM	Chuyển điện	20	Không mất điện	- Đóng LBS 63/2 Bồ Bắc tuyến 471CM, 477CM - Cắt LBS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	07-04-26	17h30	07-04-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 477CM	- LBS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM - LBS trụ 63/2 Bồ Bắc tuyến 471CM, 477CM	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	20	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM - Cắt LBS 63/2 Bồ Bắc tuyến 471CM, 477CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	07-04-26	07h00	07-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV đường Trần phú tuyến 477CM, 475CM	Từ trụ 23/3 đến trụ 23/69B đường 785 tuyến 475CM, 477CM	- Bàn giao đơn vị ngoài trông trụ, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 23/3 đến trụ 23/69B đường 785 tuyến 475CM, 477CM - ĐL Tân Ninh kết hợp ốp bọc cách điện, xử lý khiếm khuyết từ trụ 23/38 đến trụ 23/69B đường 785 tuyến 475CM, 477CM	Sửa chữa lớn 2026	30	Khu phố Ninh Bình, Ninh Thành phường Bình Minh	- Cắt MC 475CM và đóng DTĐ 475-76CM - Cắt MC 477CM và đóng DTĐ 477-76CM - Cắt DS trụ 15/41/86 Mã Thiên Lãnh tuyến 478TN - Cắt DS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM - Cắt DS trụ 23/2 Kênh Tây tuyến 477CM	419	4,1454	0,0069	0,2332	0,0004	1,029	10.288	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
95	07-04-26	08h00	07-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sâm Hên tuyến 471SD	Trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sâm Hên tuyến 471SD	Thay 6VT (22000/110V) trung áp định kỳ trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sâm Hên tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	5	Khách hàng: Doanh Nghiệp tư Nhân Sâm Hên	Cắt CB, 3 LBFCO trạm biến áp 2000kVA trụ 264/4/1/3 Doanh Nghiệp tư Nhân Sâm Hên tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600	
96	07-04-26	08h00	07-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kVA từ trụ 79/22/6 đến trụ 79/22/6/11T tuyến 478SD	Từ trụ 79/22/6 đến trụ 79/22/6/11T tuyến 478SD	Tháo thu hồi trạm biến áp 50kVA (trụ 79/22/6), lắp 01 kẹp quai (trụ 79/22/6/6T), kéo tăng cường dây hạ áp, chuyển đầu nối cáp muller khách hàng từ trụ 79/22/6 đến trụ 79/22/6/11T tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Cầu Trường xã Hào Đước	Cắt 1 LBFCO trụ 79/22/1 tuyến 478SD	126	0,4409	0,0021	0,0245	0,0001	0,011	40	
97	07-04-26	08h00	07-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 79/22/6/6 tuyến 478SD	Trụ 79/22/6/6 tuyến 478SD	Lắp trạm biến áp 2x25kVA trụ 79/22/6/6 tuyến 478SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	07-04-26	08h00	07-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 79/23 Cầu Trường 3 tuyến 478SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 79/23 Cầu Trường 3 tuyến 478SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Cầu Trường xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 79/23 Cầu Trường 3 tuyến 478SD	68	0,2379	0,0011	0,0132	0,0001	0,011	40	
99	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 266/7 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Hồng Phát tuyến 479SD	Trụ 266/7 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Hồng Phát tuyến 479SD	Thay 3CT (150/5)A trung áp định kỳ trụ 266/7 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Hồng Phát tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	10	Khách hàng: Công ty TNHH Hồng Phát	Cắt Recloser, DS 3 pha trụ 266/7/2; Cắt 3 LBFCO trụ 266/1, trụ 266/7 nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Hồng Phát tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.200	
100	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 152 Thành Long 5 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 152 Thành Long 5 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 2x37,5kVA tại trụ 152 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 152 Thành Long 5 tuyến 473SD	41	0,1435	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
101	07-04-26	13h30	07-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 151b đến trụ 151b/14 tuyến 473SD	Từ trụ 151b đến trụ 151b/14 tuyến 473SD	Kéo tăng cường dây hạ áp, chuyển đầu nối cáp muller khách hàng, cân pha trạm biến áp từ trụ 151b đến trụ 151b/14 tuyến 473SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điện	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 152 Thành Long 5 tuyến 473SD	41	0,1435	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
102	07-04-26	08h00	07-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 35/63/1T An Phú T.63/1T tuyến 474TB	Từ trụ 35/63/1T đến trụ 35/63/19 tuyến 474TB	Sang lưới, thu hồi trụ và phụ kiện trụ 35/63/3B và bảo trì, phát quang lưới điện từ trụ 35/63/2 đến trụ 35/63/19 tuyến 474TB	Chiết tính, sửa chữa thường xuyên	15	Khu phố An Phú phường An Tịnh	Cắt 3LBFCO trụ 35/63/1T An Phú T.63/1T tuyến 474TB	664	5,9849	0,0111	0,3326	0,0006	0,543	4.887	
103	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/10/2 đến trụ 53/117/10/52 Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/2 đến trụ 53/117/10/52 nhánh rẽ 22kV Phước Lập tuyến 480BC	Dựng trụ, lắp phụ kiện đầu trụ, sang lưới thu hồi trụ trung thể cũ từ trụ 53/117/10/2 đến trụ 53/117/10/52 Phước Lập tuyến 480BC	Sửa chữa lớn khu vực Bến Cầu năm 2026	10	Áp Phước Đông, áp Phước Lập, áp Phước Hội xã Phước Chi	Cắt 3 LBFCO trụ 53/117/10/1 Phước Lập tuyến 480BC	881	11,3882	0,0211	0,4413	0,0008	0,343	3.087	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
104	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Vệ sinh sứ, bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Áp A4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Đông, áp Phước Lập, áp Phước Hội xã Phước Chi	Cắt 3 LBFCO trụ 53/117/10/1 Phước Lập tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 19 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 19 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 19 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	08-04-26	08h00	08-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Phan Thùy Mỹ trạm tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	228	0,3676	0,0041	0,0190	0,0002	0,206	309	
110	08-04-26	10h00	08-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	Trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lâm Thị Mỹ Phượng trạm tại trụ 114/12 Ninh Phú-B tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	267	0,4304	0,0048	0,0223	0,0002	0,206	309	
111	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/8/16 Phước Lợi 1B tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	08-04-26	08h00	08-04-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 320kVA tại trụ 234/45/28 Trại gà lạnh Lê Thanh Tiến tuyến 471HT	Trạm 320kVA tại trụ 234/45/28 Trại gà lạnh Lê Thanh Tiến tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Thanh Tiến trạm 320kVA tại trụ 234/45/28 Trại gà lạnh Lê Thanh Tiến tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	8	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà lạnh Lê Thanh Tiến	Cắt 3FCO trạm 320kVA tại trụ 234/45/28 Trại gà lạnh Lê Thanh Tiến tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,274	274	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
113	08-04-26	09h00	08-04-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 320kVA tại trụ 234/44/8/1B DNTN Lò gạch Hồng Lạc-1 tuyến 471HT	Trạm 320kVA tại trụ 234/44/8/1B DNTN Lò gạch Hồng Lạc-1 tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH sản xuất gạch Lạc Hồng trạm 320kVA tại trụ 234/44/8/1B DNTN Lò gạch Hồng Lạc-1 tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	8	Trạm chuyên dùng khách hàng: DNTN Lò gạch Hồng Lạc-1	Cắt 3FCO trạm 320kVA tại trụ 234/44/8/1B DNTN Lò gạch Hồng Lạc-1 tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,274	274	
114	08-04-26	10h30	08-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 234/89B/1T Dây điện Vĩnh Thịnh 1 tuyến 476HT	Trạm 250kVA tại trụ 234/89B/1T Dây điện Vĩnh Thịnh 1 tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Dây cáp điện Vĩnh Thịnh - Tây Ninh trạm 250kVA tại trụ 234/89B/1T Dây điện Vĩnh Thịnh 1 tuyến 476HT	Thay thiết bị định kỳ	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Dây điện Vĩnh Thịnh 1	Cắt 3FCO trạm 250kVA tại trụ 234/89B/1T Dây điện Vĩnh Thịnh 1 tuyến 476HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,206	206	
115	08-04-26	13h30	08-04-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA tại trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rồng Đen tuyến 471HT	Trạm 3x50kVA tại trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rồng Đen tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Hoa Rồng Đen trạm 3x50kVA tại trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rồng Đen tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Hoa Rồng Đen	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA tại trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rồng Đen tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,103	103	
116	08-04-26	15h00	08-04-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA tại trụ 144/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 473TD	Trạm 3x15kVA tại trụ 144/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Đặng Công Dương trạm 3x15kVA tại trụ 144/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 473TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Đặng Công Dương	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA tại trụ 144/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 473TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
117	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 121 Đá Hàng 12 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 121 Đá Hàng 12 tuyến 477TD	Xử lý nâng độ cao lưới hạ áp từ trụ 124 đến trụ 125 tuyến 477TD, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 121 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	4	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 121 Đá Hàng 12 tuyến 477TD	170	1,4281	0,0028	0,0001	0,0000	0,079	670	
118	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 5B/1 Bến Mương tuyến 473TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 5B/1 Bến Mương tuyến 473TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 5B/1 Bến Mương tuyến 473TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 26A/1 Bến Mương tuyến 473TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 26A/1 Bến Mương tuyến 473TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 26A/1 Bến Mương tuyến 473TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 50B/1 Bến Mương tuyến 473TD	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 50B/1 Bến Mương tuyến 473TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 22kV từ trụ 50B/1 Bến Mương tuyến 473TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
121	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/55A Bàu Đồn 3 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/55A Bàu Đồn 3 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/55A Bàu Đồn 3 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	8	Áp 5 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/55A Bàu Đồn 3 tuyến 472TĐ	238	1,9993	0,0039	0,0003	0,0000	0,158	1.350	
124	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/54 Bàu Đồn 15 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/54 Bàu Đồn 15 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/54 Bàu Đồn 15 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 5 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/54 Bàu Đồn 15 tuyến 472TĐ	121	1,0165	0,0020	0,0001	0,0000	0,099	840	
125	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/50A Bàu Đồn 20 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/50A Bàu Đồn 20 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/50A Bàu Đồn 20 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 5 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/50A Bàu Đồn 20 tuyến 472TĐ	157	1,3189	0,0026	0,0001	0,0000	0,099	840	
126	08-04-26	07h30	08-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/38 Bàu Đồn 1 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/38 Bàu Đồn 1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/38 Bàu Đồn 1 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Áp 5 xã Truong Mít	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/38 Bàu Đồn 1 tuyến 472TĐ	103	0,8652	0,0017	0,0001	0,0000	0,099	840	
127	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 2B đến trụ 2B/3, từ trụ 10B đến trụ 10B/8, từ trụ 10B/7 đến trụ 10B/7/1, từ trụ 14 đến trụ 14/5 Trinh Phong Đàng tuyến 474TN	Từ trụ 2B đến trụ 2B/3, từ trụ 10B đến trụ 10B/8, từ trụ 10B/7 đến trụ 10B/7/1, từ trụ 14 đến trụ 14/5 Trinh Phong Đàng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 2B đến trụ 2B/3, từ trụ 10B đến trụ 10B/8, từ trụ 10B/7 đến trụ 10B/7/1, từ trụ 14 đến trụ 14/5 Trinh Phong Đàng tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
129	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 57 đến trụ 95/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Từ trụ 57 đến trụ 95/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Thay hộp composite 4 điện kế 1 pha. Tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 57 đến trụ 95/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	08-04-26	08h30	08-04-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Đèn đường Thị trấn trụ 54 tuyến 475TBI	Trụ 54 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Đèn đường Thị trấn trụ 54 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Biên	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Đèn đường Thị trấn trụ 54 tuyến 475TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
131	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 125/19/5 Thanh Phước tuyến 478TBI	Từ trụ 125/19/6 đến trụ 125/19/31/40 tuyến 478TBI	Xử lý khiếm khuyết, tháo đá, bảo trì trạm từ trụ 125/19/6 đến trụ 125/19/31/40 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thanh Phước xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 125/19/5 Thanh Phước tuyến 478TBI	278	3,6019	0,0067	0,1393	0,0003	0,016	146	
132	08-04-26	09h30	08-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 250kVA HTT Nguyễn Hoàng Nghĩa 3 trụ 58B/92/40 tuyến 472TBI	Trụ 58B/92/40 tuyến 472TBI	Thay CT định kỳ TBA 250kVA HTT Nguyễn Hoàng Nghĩa 3 trụ 58B/92/40 tuyến 472TBI	Thay CT định kỳ	1	Nguyễn Hoàng Nghĩa	Cắt 3FCO TBA 250kVA HTT Nguyễn Hoàng Nghĩa 3 trụ 58B/92/40 tuyến 472TBI	1	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,003	6	
133	08-04-26	13h30	08-04-26	14h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Công ty Phát Tài Liên trụ 81B/1 tuyến 474TBI	Trụ 81B/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Công ty Phát Tài Liên trụ 81B/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Ngô Thị Dung	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Công ty Phát Tài Liên trụ 81B/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
134	08-04-26	14h30	08-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x100kVA Công ty TNHH Hiếu Hiền trụ 48/33/1 tuyến 477TBI	Trụ 48/33/1 tuyến 477TBI	Thay CT định kỳ TBA 3x100kVA Công ty TNHH Hiếu Hiền trụ 48/33/1 tuyến 477TBI	Thay CT định kỳ	1	Công ty TNHH Dịch vụ Công nghệ SBM	Cắt 3FCO TBA 3x100kVA Công ty TNHH Hiếu Hiền trụ 48/33/1 tuyến 477TBI	1	0,0036	0,0000	0,0001	0,0000	0,004	10	
135	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 100 đến trụ 100/103 tuyến 471TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 100 đến trụ 100/103 tuyến 471TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 94 đến trụ 113 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 471TN, 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 94 đến trụ 113 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 471TN, 473TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	08-04-26	08h00	08-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 60/4 TT Châu Thành-H và TT Châu Thành-19 tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 60/4 TT Châu Thành-H và TT Châu Thành-19 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 60/4 TT Châu Thành-H và TT Châu Thành-19 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp 2 xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 2 FCO và Tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA trụ 60/4 TT Châu Thành-H và TT Châu Thành-19 tuyến 473SD	32	0,1120	0,0005	0,0062	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
139	08-04-26	08h00	08-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 15kVA trụ 46 Đền đường Ngã ba Sọ tuyến 473SD	Trạm biến áp 15kVA trụ 46 Đền đường Ngã ba Sọ tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 46 Đền đường Ngã ba Sọ tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Khách hàng: Phòng Kinh tế hạ tầng và Trung tâm Văn Hóa Thể Thao xã Châu Thành	Cắt 3 CB, 2 FCO trạm 2x25kVA trụ 46/1 Trung tâm Văn Hóa Thể Thao huyện Châu Thành; Cắt 1 CB, 1 FCO và Tháo 2 hotline trạm biến áp 15kVA trụ 46 Đền đường Ngã ba Sọ tuyến 473SD	4	0,0140	0,0001	0,0008	0,0000	0,011	40	
140	08-04-26	08h00	08-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 60/4/13P TT Châu Thành-M tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 60/4/13P TT Châu Thành-M tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 60/4/13P TT Châu Thành-M tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp 2 xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 60/4/13P TT Châu Thành-M tuyến 473SD	95	0,3324	0,0016	0,0185	0,0001	0,011	40	
141	08-04-26	08h00	08-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 69 TT Châu Thành-F tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 69 TT Châu Thành-F tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 69 TT Châu Thành-F tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp 3 xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 69 TT Châu Thành-F tuyến 473SD	41	0,1435	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
142	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 159/21/IHT đến trụ 159/21/21HT tuyến 473SD	Từ trụ 159/21/IHT đến trụ 159/21/21HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 159/21/IHT đến trụ 159/21/21HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	08-04-26	08h00	08-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/2 đến trụ 128/97 tuyến 477SD	Từ trụ 128/2 đến trụ 128/97 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/2 đến trụ 128/97 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	08-04-26	13h30	08-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 76/7 TT Châu Thành-8 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 76/7 TT Châu Thành-8 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 76/7 TT Châu Thành-8 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp 3 xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 76/7 TT Châu Thành-8 tuyến 473SD	59	0,2064	0,0010	0,0115	0,0001	0,011	40	
146	08-04-26	13h30	08-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/34 Hòa Hội A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/34 Hòa Hội A tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 132/34 Hòa Hội A tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 132/34 Hòa Hội A tuyến 477SD	60	0,2099	0,0010	0,0117	0,0001	0,011	40	
147	08-04-26	13h30	08-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 15kVA NHNN Thành Long trụ 165/1 NHNN Thành Long tuyến 473SD	Trạm biến áp 15kVA NHNN Thành Long trụ 165/1 NHNN Thành Long tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 165/1 NHNN Thành Long tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Khách hàng: Ngân hàng Nông nghiệp Thành Long	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 15kVA NHNN Thành Long trụ 165/1 NHNN Thành Long tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40	
148	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/2T đến trụ 194/7/59B/33T Long Hưng - Long An tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/2T đến trụ 194/7/59B/33T nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng - Long An tuyến 476BC	Dựng trụ, lắp phụ kiện đầu trụ, sang lưới thu hồi trụ trung thế cũ từ trụ 194/7/59B/2T đến trụ 194/7/59B/33T Long Hưng - Long An tuyến 476BC	Sửa chữa lớn khu vực Bến Cầu năm 2026	7	Áp Long An xã Long Thuận	Cắt LBFCO trụ 194/7/59B/1T Long Hưng - Long An tuyến 476BC	326	4,2140	0,0078	0,1633	0,0003	0,080	720	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
149	09-04-26	08h00	09-04-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA tại trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	Trạm 3x37,5kVA tại trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Bùi Thị Hoa trạm 3x37,5kVA tại trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Xay lúa Bầu Năng-1	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA tại trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69	
150	09-04-26	09h00	09-04-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA tại trụ 114/8/3/1 Cơ sở sơ chế phế liệu Hiệp Phát tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA tại trụ 114/8/3/1 Cơ sở sơ chế phế liệu Hiệp Phát tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Cơ sở sơ chế phế liệu Hiệp Phát trạm 3x25kVA tại trụ 114/8/3/1 Cơ sở sơ chế phế liệu Hiệp Phát tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Cơ sở sơ chế phế liệu Hiệp Phát	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 114/8/3/1 Cơ sở sơ chế phế liệu Hiệp Phát tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
151	09-04-26	10h30	09-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 180kVA tại trụ 98/3 Chế biến ống nhựa PVC tuyến 474TN	Trạm 180kVA tại trụ 98/3 Chế biến ống nhựa PVC tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV SX-TM-DV Tùng Đông Á trạm 180kVA tại trụ 98/3 Chế biến ống nhựa PVC tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	4	Trạm chuyên dùng khách hàng: CB ống nhựa PVC	Cắt 3FCO trạm 180kVA tại trụ 98/3 Chế biến ống nhựa PVC tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,137	137	
152	09-04-26	13h30	09-04-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA tại trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA tại trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV SXTM Châu Ngọc trạm 3x25kVA tại trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Châu Ngọc	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
153	09-04-26	15h00	09-04-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA tại trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT	Trạm 3x15kVA tại trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: DNTN Duy Phương trạm 3x15kVA tại trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA tại trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
154	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 118/138/14/2 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	Từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/32 P, từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/56/9 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/32P, từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/56/9 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 83/2 Đất Sét tuyến 473TD	Từ trụ 83/18 đến trụ 83/55 Đất Sét tuyến 473TD	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cấm treo từ trụ 83/18 đến trụ 83/55 Đất Sét tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/7 đến trụ 471/2/36, từ trụ 471/2/33B đến trụ 471/2/33B/11, từ trụ 471/2/33B/3b đến trụ 471/2/33B/3b/1 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cấm treo từ trụ 471/2/7 đến trụ 471/2/36, từ trụ 471/2/33B đến trụ 471/2/33B/11, từ trụ 471/2/33B/3b đến trụ 471/2/33B/3b/1 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
157	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/28 Phước Đông 5 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/28 Phước Đông 5 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/28 Phước Đông 5 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	8	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cát 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/28 Phước Đông 5 tuyến 472TĐ	120	1,0081	0,0020	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
158	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cát 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 472TĐ	96	0,8064	0,0016	0,0001	0,0000	0,099	840	
159	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/13 Phước Đông 7 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/13 Phước Đông 7 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/13 Phước Đông 7 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	8	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cát 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/13 Phước Đông 7 tuyến 472TĐ	216	1,8145	0,0036	0,0003	0,0000	0,158	1.350	
160	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	10	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cát 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 472TĐ	287	2,4109	0,0047	0,0004	0,0000	0,198	1.680	
161	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/8A Phước Đông 19 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/8A Phước Đông 19 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/8A Phước Đông 19 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	6	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cát 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/8A Phước Đông 19 tuyến 472TĐ	144	1,2097	0,0024	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
162	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ hạ áp từ trụ 42/10/1/14T đến trụ 42/10/1/14T/9 tuyến 472TĐ	Đào lỗ, dựng trụ, sang lưới hạ áp và thu hồi trụ cũ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 42/10/1/14T đến trụ 42/10/1/14T/9 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	4	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cát CB Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 472TĐ	96	0,8064	0,0016	0,0001	0,0000	0,079	670	
163	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 128/52/1 Trường Tiểu học Cây Da tuyến 477TĐ	Trạm 25kVA trụ 128/52/1 Trường Tiểu học Cây Da tuyến 477TĐ	Thay TI, công tơ định kỳ Trạm 25kVA trụ 128/52/1 Trường Tiểu học Cây Da tuyến 477TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Trường Tiểu học Cây Da	Cát FCO Trạm 25kVA trụ 128/52/1 Trường Tiểu học Cây Da tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
164	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 90/23/1 Trường Tiểu học Cẩm An tuyến 474TĐ	Trạm 25kVA trụ 90/23/1 Trường Tiểu học Cẩm An tuyến 474TĐ	Thay TI, công tơ định kỳ Trạm 25kVA trụ 90/23/1 Trường Tiểu học Cẩm An tuyến 474TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Trường Tiểu học Cẩm An	Cát FCO Trạm 25kVA trụ 90/23/1 Trường Tiểu học Cẩm An tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
165	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 92/78/4 Trường Tiểu học Xóm Bó tuyến 472TĐ	Trạm 25kVA trụ 92/78/4 Trường Tiểu học Xóm Bó tuyến 472TĐ	Thay TI, công tơ định kỳ Trạm 25kVA trụ 92/78/4 Trường Tiểu học Xóm Bó tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Trường Tiểu học Xóm Bó	Cát FCO Trạm 25kVA trụ 92/78/4 Trường Tiểu học Xóm Bó tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
166	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 1000kVA trụ 128/23/3 Cty TNHHSX giày Kim Kim Hòa Thịnh tuyển 477TĐ	Trạm 1000kVA trụ 128/23/3 Cty TNHHSX giày Kim Kim Hòa Thịnh tuyển 477TĐ	Thay công tơ định kỳ Công ty TNHH SX Công cụ Hình Đinh Thăng và Công ty TNHH sản xuất giấy Kim Hòa Phát trụ 128/23/3 tuyển 477TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	6	Khách hàng Công ty TNHH SX Công cụ Hình Đinh Thăng VN Công ty TNHH sản xuất giấy Kim Hòa Phát Công Ty TNHH Nhựa Nanli	Cát 3LBFCO Trạm 1000kVA trụ 128/23/3 Cty TNHHSX giày Kim Kim Hòa Thịnh tuyển 477TĐ	3	0,0252	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.010	
167	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x100kVA trụ 209/10A Lương Thị Ánh Nguyệt tuyển 476TĐ	Trạm 3x100kVA trụ 209/10A Lương Thị Ánh Nguyệt tuyển 476TĐ	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x100kVA trụ 209/10A Lương Thị Ánh Nguyệt tuyển 476TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	6	Khách hàng Lương Thị Ánh Nguyệt	Cát 3FCO Trạm 3x100kVA trụ 209/10A Lương Thị Ánh Nguyệt tuyển 476TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.010	
168	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x25kVA trụ 167A/1 DNTN Hưng Long tuyển 473BC	Trạm 3x25kVA trụ 167A/1 DNTN Hưng Long tuyển 473BC	Thay TI định kỳ Công ty TNHH SX TM DV Quan Bảo trụ 167A/1 tuyển 473BC	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng Công ty TNHH SX TM DV Quan Bảo	Cát 3FCO Trạm 3x25kVA trụ 167A/1 DNTN Hưng Long tuyển 473BC	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
169	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Gò Chanh tuyển 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Gò Chanh tuyển 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 90/1 Gò Chanh tuyển 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Bầu Trâm tuyển 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Bầu Trâm tuyển 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 90/1 Bầu Trâm tuyển 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bit lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lương Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 60/1T đến trụ 60/15T Phạm Văn Đồng tuyển 471TN	Từ trụ 60/1T đến trụ 60/15T Phạm Văn Đồng tuyển 471TN	Thay hộp composite 4 điện kế 1 pha. Tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 60/1T đến trụ 60/15T Phạm Văn Đồng tuyển 471TN	Sửa chữa lớn 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Trần Phú tuyển 474TN	Từ trụ 57 đến trụ 97 Trần Phú tuyển 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 57 đến trụ 97 Trần Phú tuyển 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Long Mỹ C trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Trạm 250kVA Long Mỹ C trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp, tháo hộp domino, kiểm lại dây hạ áp trạm 250kVA Long Mỹ C trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/194 đến trụ 173/194/44C tuyến 477SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/194 đến trụ 173/194/44C tuyến 471TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/212/59 Sóc Con Trăn 1 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/212/59 Sóc Con Trăn 1 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/212/59 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Sóc Con Trăn xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/212/59 Sóc Con Trăn 1 tuyến 474SN	65	0,6223	0,0012	0,0326	0,0001	0,034	309	
178	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/212/63 Cây Cậy 5 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/212/63 Cây Cậy 5 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/212/63 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Sóc Con Trăn xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/212/63 Cây Cậy 5 tuyến 474SN	52	0,4979	0,0009	0,0260	0,0000	0,034	309	
179	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/212/71 Sóc Con Trăn 7 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/212/71 Sóc Con Trăn 7 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/212/71 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Sóc Con Trăn xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/212/71 Sóc Con Trăn 7 tuyến 474SN	38	0,3638	0,0007	0,0190	0,0000	0,034	309	
180	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/212/76 Sóc Con Trăn 8 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/212/76 Sóc Con Trăn 8 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/212/76 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Sóc Con Trăn xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/212/76 Sóc Con Trăn 8 tuyến 474SN	132	1,2638	0,0023	0,0661	0,0001	0,034	309	
181	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/212/77 Sóc Con Trăn 2 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/212/77 Sóc Con Trăn 2 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/212/77 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Sóc Con Trăn xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/212/77 Sóc Con Trăn 2 tuyến 474SN	116	1,1106	0,0021	0,0581	0,0001	0,034	309	
182	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/212/83 Sóc Con Trăn 5 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/212/83 Sóc Con Trăn 5 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/212/83 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Sóc Con Trăn xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/212/83 Sóc Con Trăn 5 tuyến 474SN	44	0,4213	0,0008	0,0220	0,0000	0,034	309	
183	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 1 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 1 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
185	09-04-26	07h30	09-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV đường Trần phú tuyến 479CM	Từ trụ 23/70 đến trụ 23/144 đường 785 tuyến 479CM	Bàn giao đơn vị ngoài trông trụ, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 23/70 đến trụ 23/144 đường 785 tuyến 479CM	Sửa chữa lớn 2026	60	Khu phố thanh Trung, Thanh Lợi, Thanh Đông phường Bình Minh	- Cắt MC 479CM và đóng DTĐ 479-76CM - Cắt DS trụ 23/144 đường 785 tuyến 479CM - Cắt Recloser trụ 23/143/1, cắt DS trụ 23/143 đường 785 tuyến 479CM	766	7,1996	0,0126	0,4051	0,0007	2,058	19.548	
186	09-04-26	08h00	09-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 88/1/21 Xóm Ruộng 2 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 88/1/21 Xóm Ruộng 2 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 88/1/21 Xóm Ruộng 2 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Ruộng xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 37.5kVA trụ 88/1/21 Xóm Ruộng 2 tuyến 473SD	77	0,2694	0,0013	0,0150	0,0001	0,011	40	
187	09-04-26	08h00	09-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 89B/15 Xóm Ruộng 3 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 89B/15 Xóm Ruộng 3 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 89B/15 Xóm Ruộng 3 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Ruộng xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 89B/15 Xóm Ruộng 3 tuyến 473SD	83	0,2904	0,0014	0,0162	0,0001	0,011	40	
188	09-04-26	08h00	09-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 94 Bến Sỏi-2 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 94 Bến Sỏi-2 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 94 Bến Sỏi-2 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Ruộng xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 37.5kVA trụ 94 Bến Sỏi-2 tuyến 473SD	30	0,1050	0,0005	0,0058	0,0000	0,011	40	
189	09-04-26	08h00	09-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 98 Bến Sỏi-3 tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 98 Bến Sỏi-3 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 98 Bến Sỏi-3 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Ruộng xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 25kVA trụ 98 Bến Sỏi-3 tuyến 473SD	41	0,1435	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
190	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/30C/19/1 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/19/1 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/30C/19/1 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
191	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 117 Bến Sỏi-4 tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 117 Bến Sỏi-4 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 117 Bến Sỏi-4 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Ruộng xã Hào Đước	Cắt CB trụ 117/1; Cắt FCO và Tháo hotline trạm biến áp 25kVA trụ 117 Bến Sỏi-4 tuyến 473SD	22	0,0770	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40	
192	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 186/18 Hòa Hội-2 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 186/18 Hòa Hội-2 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/18 Hòa Hội-2 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thành Tân xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 37.5kVA trụ 186/18 Hòa Hội-2 tuyến 473SD	57	0,1994	0,0009	0,0111	0,0001	0,011	40	
193	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37.5kVA trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thành Tân xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 37.5kVA trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	81	0,2834	0,0013	0,0158	0,0001	0,011	40	
194	09-04-26	13h30	09-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thành Tân xã Ninh Điện	Cắt 2 CB, 1 FCO và Tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	52	0,1819	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
195	09-04-26	08h00	09-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Làm gọn thùng composite mất an toàn	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
196	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/31/1 đến trụ 53/142/33/31/12 Phước Dân T31 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/31/1 đến trụ 53/142/33/31/12 Phước Dân T31 tuyến 480BC	Dựng trụ, lắp phụ kiện đầu trụ, sang lưới thu hồi trụ trung thế cũ từ trụ 53/142/33/31/1 đến trụ 53/142/33/31/12 Phước Dân T31 tuyến 480BC	Sửa chữa lớn khu vực Bến Cầu năm 2026	6	Áp Phước Dân xã Phước Chi	- Cắt LBFCO trụ 53/142/33/31/1 và tháo hotline trụ 53/142/33/31 Phước Dân tuyến 480BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 53/117B/16 Phước Chi 17 tuyến 480BC	191	2,4689	0,0046	0,0957	0,0002	0,069	617	
197	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 72 đến trụ 72/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
198	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 31; từ trụ 26B/1 đến trụ 26B/4 Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 16 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 1 đến trụ 16 đường dây 22kV Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 16 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Xí nghiệp Dịch vụ ĐL Tây Ninh	Lưới điện hạ áp từ trụ 96A/1 đến trụ 96A/9 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 96A/1 đến trụ 96A/9 Trần Phú tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, ép lều, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 96A/1 đến trụ 96A/9 Trần Phú tuyến 474TN	Phát triển phụ tải	7	Khu phố Trường Huệ phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương O1 trụ 96 Trần Phú tuyến 474TN	225	1,9261	0,0040	0,1002	0,0002	0,131	1.047	
201	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 4/2BP đến trụ 4/5P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 4/2BP đến trụ 4/5P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 4/2BP đến trụ 4/5P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 160kVA Lộ Bình Dương 10 trụ 4/5P An Dương Vương tuyến 474TN	137	1,1728	0,0024	0,0610	0,0001	0,105	838	
202	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 9/3 đến trụ 9/6P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 9/3 đến trụ 9/6P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 9/3 đến trụ 9/6P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	8	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Lộ Bình Dương 9 trụ 9/6P An Dương Vương tuyến 474TN	96	0,8218	0,0017	0,0427	0,0001	0,157	1.257	
203	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 184/1 đến trụ 184/8T Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Từ trụ 184/1 đến trụ 184/8T Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 184/1 đến trụ 184/8T Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	0	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương 9 trụ 9/6P An Dương Vương tuyến 474TN - Cắt CB trạm 560kVA Cao Thượng Phàm A trụ 18/ Hùng Vương tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
204	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Lộ Bình Dương J1 trụ 7B/3B An Dương Vương tuyến 474TN	Trạm 250kVA Lộ Bình Dương J1 trụ 7B/3B An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp, tháo hộp domino, kiểm lại dây hạ áp trạm 250kVA Lộ Bình Dương J1 trụ 7B/3B An Dương Vương tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
205	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 96 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 96 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 96 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	10-04-26	08h00	02-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 67/1 Thanh An tuyến 478TBI	Từ trụ 67/1 đến trụ 67/6 tuyến 478TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 67/1 đến trụ 67/6 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thanh An xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 67/1 và tháo hotline trụ 67 Thanh An tuyến 478TBI	97	0,4887	0,0023	0,0189	0,0001	0,006	22	
207	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 Suối Bà Chiêm 3 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 Suối Bà Chiêm 3 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/108/24 Suối Bà Chiêm 3 tuyến 474SN	27	0,2585	0,0005	0,0135	0,0000	0,034	309	
208	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 Suối Bà Chiêm 5 tuyến 474SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 Suối Bà Chiêm 5 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/32 Suối Bà Chiêm 5 tuyến 474SN	32	0,3064	0,0006	0,0160	0,0000	0,034	309	
209	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 Suối Bà Chiêm 1 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 Suối Bà Chiêm 1 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/108/59 Suối Bà Chiêm 1 tuyến 474SN	83	0,7947	0,0015	0,0416	0,0001	0,034	309	
210	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 Bắc Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 Bắc Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/108/59/9 Bắc Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	91	0,8713	0,0016	0,0456	0,0001	0,034	309	
211	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 Áp Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 Áp Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 173/194/108/59/17 Áp Suối Bà Chiêm tuyến 474SN	63	0,6032	0,0011	0,0316	0,0001	0,034	309	
212	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/112 Suối Bà Chiêm 15 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/112 Suối Bà Chiêm 15 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/194/112 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/194/112 Suối Bà Chiêm 15 tuyến 474SN	40	0,3830	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	309	
213	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 Suối Bà Chiêm 8 tuyến 474SN	Trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 Suối Bà Chiêm 8 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 173/194/119 Suối Bà Chiêm 8 tuyến 474SN	40	0,3830	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	309	
214	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/129 Suối Bà Chiêm 13 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/129 Suối Bà Chiêm 13 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/129 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/129 Suối Bà Chiêm 13 tuyến 474SN	40	0,3830	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
215	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/134 Suối Bà Chiêm 10 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/134 Suối Bà Chiêm 10 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/134 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/134 Suối Bà Chiêm 10 tuyến 474SN	8	0,0766	0,0001	0,0040	0,0000	0,034	309	
216	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/140 Suối Bà Chiêm 4 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/140 Suối Bà Chiêm 4 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/140 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/140 Suối Bà Chiêm 4 tuyến 474SN	36	0,3447	0,0006	0,0180	0,0000	0,034	309	
217	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	62	0,5936	0,0011	0,0311	0,0001	0,034	309	
218	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 477CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 23/2 đến trụ 23/69B và các nhánh rẽ tuyến 477CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 23/2 đến trụ 23/69B và các nhánh rẽ tuyến 477CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	10-04-26	08h00	10-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền-3 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền-3 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/26 Ninh Điền-3 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền-3 tuyến 477SD	100	0,3499	0,0017	0,0195	0,0001	0,011	40	
221	10-04-26	08h00	10-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/46 Ninh Điền-4 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/46 Ninh Điền-4 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/46 Ninh Điền-4 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 25kVA trụ 128/46 Ninh Điền-4 tuyến 477SD	17	0,0595	0,0003	0,0033	0,0000	0,011	40	
222	10-04-26	08h00	10-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/36 Bến Cừ 4 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/36 Bến Cừ 4 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/46/36 Bến Cừ 4 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/36 Bến Cừ 4 tuyến 477SD	93	0,3254	0,0015	0,0181	0,0001	0,011	40	
223	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30C/59 đến trụ 341/30C/59/33P tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/59 đến trụ 341/30C/59/33P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/30C/59 đến trụ 341/30C/59/33P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30C/59 đến trụ 341/30C/59/8T/5 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/59 đến trụ 341/30C/59/8T/5 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/30C/59 đến trụ 341/30C/59/8T/5 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 18HT đến trụ 18HT/31 tuyến 478SD	Từ trụ 18HT đến trụ 18HT/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 18HT đến trụ 18HT/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	I <sub>max</sub> (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
226	10-04-26	08h00	10-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 89/21/20/8T đến trụ 89/21/20/18T tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/20/8T đến trụ 89/21/20/18T tuyến 478SD	Thay sứ có hiện tượng phóng điện (trụ 89/21/20/11T), tháp dãn nâng cao độ vòng đường dây (trụ 89/21/20/17bT), kết hợp phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 89/21/20/8T đến trụ 89/21/20/18T tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Trường xã Hào Đước	Cắt 1 LBFCO trụ 89/20/20/1T tuyến 478SD	107	0,3744	0,0018	0,0208	0,0001	0,011	40	
227	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42 đến trụ 144 tuyến 478SD	Từ trụ 42 đến trụ 144 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 42 đến trụ 144 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	10-04-26	08h00	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/18/1 đến trụ 141/18/44 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/1 đến trụ 141/18/44 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 141/18/1 đến trụ 141/18/44 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	10-04-26	13h30	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/46/36/97 Làng Thanh Niên 2 tuyến 477SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/46/36/97 Làng Thanh Niên 2 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/46/36/97 Làng Thanh Niên 2 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/46/36/97 Làng Thanh Niên 2 tuyến 477SD	34	0,1190	0,0006	0,0066	0,0000	0,011	40	
231	10-04-26	13h30	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/51 Ninh Điện-5 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/51 Ninh Điện-5 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/51 Ninh Điện-5 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 128/51 Ninh Điện-5 tuyến 477SD	52	0,1819	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	40	
232	10-04-26	13h30	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 128/66B Bến Cừ-6 tuyến 477SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 128/66B Bến Cừ-6 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/66B Bến Cừ-6 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điện	Cắt CB, 3 FCO và Tháo 3 hotline trạm biến áp 250kVA trụ 128/66B Bến Cừ-6 tuyến 477SD	190	0,6648	0,0032	0,0370	0,0002	0,034	120	
233	10-04-26	13h30	10-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/76 Ninh Điện-9 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/76 Ninh Điện-9 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 128/76 Ninh Điện-9 tuyến 477SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 25kVA trụ 128/76 Ninh Điện-9 tuyến 477SD	39	0,1365	0,0006	0,0076	0,0000	0,011	40	
234	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/100/12/14 đến trụ 53/100/12/21 Nam Bình Phú tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/12/14 đến trụ 53/100/12/21 nhánh rẽ 12,7kV Nam Bình Phú tuyến 480BC	Dựng trụ, lắp phụ kiện đầu trụ, sang lưới thu hồi trụ trung thế cũ từ trụ 53/100/12/14 đến trụ 53/100/12/21 Nam Bình Phú tuyến 480BC	Sửa chữa lớn khu vực Bến Cầu năm 2026	5	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/100/12/13 Nam Bình Phú tuyến 480BC	112	1,4478	0,0027	0,0561	0,0001	0,057	514	
235	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 320kVA trụ 199 Long Hòa 1 tuyến 476BC	Trạm 320kVA trụ 199 Long Hòa 1 tuyến 476BC	Thay cáp lực, hệ thống đo đếm và hoàn chỉnh trạm biến áp 320kVA trụ 199 Long Hòa 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Hòa xã Long Thuận	Cắt CB và 3FCO và tháo 3 hotline trạm 320kVA trụ 199 Long Hòa 1 tuyến 476BC	209	2,7016	0,0050	0,1047	0,0002	0,103	926	
236	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Jupiter tuyến 472TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Jupiter tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Jupiter tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Công ty TNHH Soga Jupiter	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Jupiter tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
237	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Moon tuyến 472TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Moon tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Moon tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Công ty TNHH Soga Moon	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Moon tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	
238	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Sun tuyến 472TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Sun tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Sun tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Công ty TNHH Soga Sun	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Sun tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	
239	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Winter tuyến 472TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Winter tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Winter tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Công ty TNHH Soga Winter	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Winter tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	
240	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Autumn tuyến 472TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Autumn tuyến 472TĐ	Thay công tơ định kỳ Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Autumn tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Công ty TNHH Soga Autumn	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 39/1A Công ty TNHH Soga Autumn tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	
241	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 50A/4A/2 Công ty Phân bón Huế Phương tuyến 471TĐ	Trạm 400kVA trụ 50A/4A/2 Công ty Phân bón Huế Phương tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ Trạm 400kVA trụ 50A/4A/2 Công ty Phân bón Huế Phương tuyến 471TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	4	Khách hàng Công ty TNHH SX TM Phân bón Môi Trường Xanh Huế Phương VN	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 50A/4A/2 Công ty Phân bón Huế Phương tuyến 471TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670	
242	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 28/12/10/2 Võ Thị Bương tuyến 477TĐ	Trạm 75kVA trụ 28/12/10/2 Võ Thị Bương tuyến 477TĐ	Thay TI định kỳ Trạm 75kVA trụ 28/12/10/2 Võ Thị Bương tuyến 477TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng Võ Thị Bương	Cắt FCO Trạm 75kVA trụ 28/12/10/2 Võ Thị Bương tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
243	11-04-26	07h30	11-04-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x75kVA trụ 104/4B/2 Ấp Giữa 1 tuyến 472TĐ	Trạm 2x75kVA trụ 104/4B/2 Ấp Giữa 1 tuyến 472TĐ	Xử lý MBA rỉ dầu trạm trụ 104/4B/2 tuyến 472TĐ, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/104B/2 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x75kVA trụ 104/4B/2 Ấp Giữa 1 tuyến 472TĐ	83	0,6972	0,0014	0,0000	0,0000	0,059	500	
244	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, đi dới, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hông, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
246	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gõ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/4 Phước Đông 31 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/4 Phước Đông 31 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/4 Phước Đông 31 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	4	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/4 Phước Đông 31 tuyến 472TĐ	108	0,9072	0,0018	0,0001	0,0000	0,079	670	
248	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/4M/1 Phước Đông 8 tuyến 472TĐ	Trạm 400kVA trụ 42/4M/1 Phước Đông 8 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 42/4M/1 Phước Đông 8 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	6	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 42/4M/1 Phước Đông 8 tuyến 472TĐ	140	1,1761	0,0023	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
249	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/4N/14 Phước Đông 24 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/4N/14 Phước Đông 24 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/4N/14 Phước Đông 24 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	4	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/4N/14 Phước Đông 24 tuyến 472TĐ	76	0,6384	0,0013	0,0000	0,0000	0,079	670	
250	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	102	0,8568	0,0017	0,0001	0,0000	0,099	840	
251	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/4I Phước Đông 30 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/4I Phước Đông 30 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/4I Phước Đông 30 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	5	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/4I Phước Đông 30 tuyến 472TĐ	138	1,1593	0,0023	0,0001	0,0000	0,099	840	
252	11-04-26	07h30	11-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/4N/5B Phước Đông 37 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/4N/5B Phước Đông 37 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/4N/5B Phước Đông 37 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Sửa chữa lớn năm 2026 Phát quang	4	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/4N/5B Phước Đông 37 tuyến 472TĐ	57	0,4788	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670	
253	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 91/1T đến trụ 91/13T/3 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Từ trụ 91/1T đến trụ 91/13T/3 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Thay hộp composite 4 điện kế 1 pha. Tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 91/1T đến trụ 91/13T/3 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Sửa chữa lớn 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA Lộ Bình Dương J trụ 7B/5 An Dương Vương tuyến 474TN	Trạm 400kVA Lộ Bình Dương J trụ 7B/5 An Dương Vương tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ áp, tháo hộp domino, kiểm lại dây hạ áp trạm 400kVA Lộ Bình Dương J trụ 7B/5 An Dương Vương tuyến 474TN	Xử lý kiểm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
255	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
257	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 53 đến trụ 53/177 và các nhánh rẽ đường Kênh Tây tuyến 477CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 53/177 và các nhánh rẽ đường Kênh Tây tuyến 477CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 19 đến trụ 19/5 tuyến 473SD	Từ trụ 19 đến trụ 19/5 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 19 đến trụ 19/5 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 88/1/8 đến trụ 88/1/21 tuyến 473SD	Từ trụ 88/1/8 đến trụ 88/1/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 88/1/8 đến trụ 88/1/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 88/1/7/13/1 đến trụ 88/1/7/13/1/5, từ trụ 88/1/7/13 đến trụ 88/1/7/13/3 tuyến 473SD	Từ trụ 88/1/7/13/1 đến trụ 88/1/7/13/1/5, từ trụ 88/1/7/13 đến trụ 88/1/7/13/3 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 88/1/7/13/1 đến trụ 88/1/7/13/1/5, từ trụ 88/1/7/13 đến trụ 88/1/7/13/3 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 370 đến trụ 419 tuyến 471SD	Từ trụ từ trụ 370 đến trụ 419 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ từ trụ 370 đến trụ 419 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
262	11-04-26	08h00	11-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 400 đến trụ 400/9, từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyến 471SD	Từ trụ từ trụ 400 đến trụ 400/9, từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ từ trụ 400 đến trụ 400/9, từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	12-04-26	07h30	12-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 15/5 Công ty TNHH Kỹ thuật DER JINH (VN) tuyến 475KCNTB	Trụ 15/5 Công ty TNHH Kỹ thuật DER JINH (VN) tuyến 475KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	15	Công ty TNHH Kỹ thuật DER JINH (VN)	Cắt 3LBFCO trụ 15 Công ty TNHH Kỹ thuật DER JINH (VN) tuyến 475KCNTB	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,543	5.158	
264	12-04-26	07h30	12-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 38A Công ty TNHH COLLTTEX (VN) tuyến 474KCNTB	Trụ 38A Công ty TNHH COLLTTEX (VN) tuyến 475KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH COLLTTEX (VN)	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 38A Công ty TNHH COLLTTEX (VN) tuyến 475KCNTB	1	0,0098	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.439	
265	12-04-26	07h30	12-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 26B CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần tuyến 474KCNTB	Trụ 26B CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần tuyến 474KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	3	CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 26B CHI NHÁNH Công ty TNHH Dệt may Lan Trần tuyến 474KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	344	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
266	12-04-26	08h00	12-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 36B Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn tuyến 475KCNTB	Trụ 36B Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn tuyến 475KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	12	Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 36B Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn tuyến 475KCNTB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	3.910	

**C. HOTLINE**

**CƠ SỞ 1**

1	06-04-26	09h00	06-04-26	12h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu.	Tại trụ số 1.7 ĐD 480LH (nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu), đường số 1 KCN Long Hậu, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Đầu lại cò lèo ngầm dưới LBFCO pha bìa trong nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T1.7/1 KCN Long Hậu.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 480 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 480 Long Hậu. 2/ Cắt 03 LBFCO nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T1.7/1 KCN Long Hậu tại trụ số 1.7.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	07-04-26	09h00	07-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 5 Tân Đức.	Tại trụ số 04 ĐD 482ĐH/21/19A/4 0 (nhánh rẽ Đường số 5 Tân Đức), đường số 5 Tân Đức, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh.	Thay 03 kếp quai + kếp hotline. Thay LBFCO pha bìa trong, pha bìa ngoài trạm bù 600kVAr T4 ĐS 5 Tân Đức.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 473 Hựu Thạnh - đường dây 22kV tuyến 473 Hựu Thạnh. 2/ Kiểm tra 03 LBFCO đang cắt. Cắt 01 FCO của TU cấp nguồn trạm bù 600kVAr T4 ĐS 5 Tân Đức tại trụ số 04. 3/ Tháo 03 kếp hotline cò lèo ngầm trên LBFCO trạm bù 600kVAr T4 ĐS 5 Tân Đức tại trụ số 04.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	07-04-26	13h30	07-04-26	16h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường N1 KCN Nam Thuận.	Tại trụ số 03 ĐD 478ĐH/116 (nhánh rẽ Đường N1 KCN Nam Thuận), đường N1 KCN Nam Thuận, ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh.	Thay kếp hotline pha bìa trong trạm bù 1200kVAr T3 Đường N1 KCN Nam Thuận.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T175 Kênh Tây, Rec T2 Đường N1 Nam Thuận, MC 482 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 482 Đức Lập. 2/ Cắt MC + 03 LBFCO và 01 FCO của TU cấp nguồn trạm bù 1200kVAr T3 Đường N1 KCN Nam Thuận tại trụ số 03. 3/ Tháo 02 kếp hotline cò lèo ngầm trên LBFCO trạm bù 1200kVAr T3 Đường N1 KCN Nam Thuận tại trụ số 03.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

**CƠ SỞ 2**

	Không có																					
--	----------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN: 81,230 MW  
 - Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN: 8,9098 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN: 493.621 KWh  
 - Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN: 0,0264 Lần